

Hà Nội, ngày tháng năm 2022

DỰ THẢO

BÁO CÁO

**Đánh giá tình hình công tác QLNN 6 tháng đầu năm
và nhiệm vụ công tác trọng tâm 6 tháng cuối năm 2022**

A. CÁC LĨNH VỰC QUẢN LÝ NHÀ NƯỚC

I. Lĩnh vực Bưu chính

1. Thông tin chung về lĩnh vực

1.1. Sự kiện quan trọng:

- Ngày 21/4/2022, Bộ Thông tin và Truyền thông (TTTT) đã tổ chức Hội nghị toàn quốc (hình thức trực tuyến phối hợp trực tiếp) thúc đẩy việc giao doanh nghiệp bưu chính công ích (BCCI) thực hiện một số công việc theo Quyết định 468/QĐ-TTg ngày 27/3/2021 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Đề án đổi mới việc thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính (TTHC) với sự tham dự của các cơ quan chức năng: Văn phòng Chính phủ, Bộ Nội vụ, Sở TTTT, Văn phòng UBND các tỉnh, thành phố và Tổng công ty Bưu điện Việt Nam (VNPost).

- Tổ chức Hội nghị tuyên truyền, phổ biến pháp luật bưu chính (giới thiệu những điểm mới của Nghị định số 25/2022/NĐ-CP và điểm chính của Chiến lược phát triển bưu chính đến năm 2025, định hướng đến năm 2030) tại trụ sở Bộ TTTT (hình thức trực tiếp và trực tuyến, ngày 26/5/2022).

- Tháng 5/2022, tại Trụ sở của Liên minh Bưu chính Thế giới (UPU) đã diễn ra kỳ họp lần thứ nhất Hội đồng Điều hành (CA. 2022.1), Hội đồng khai thác Bưu chính (POC 2022.1) và Hội nghị về các vấn đề quản lý và chính sách bưu chính. Ngoài ra, còn diễn ra Đại hội đồng Hiệp hội EMS, Hiệp hội Telematics. Đoàn Việt Nam do Ông Phạm Anh Tuấn, Thứ trưởng Bộ TTTT làm Trưởng đoàn đã tham dự có các cuộc họp cấp cao giữa Đoàn đại biểu Việt Nam và ông Masahito Metoki (Tổng Giám đốc Văn phòng quốc tế UPU) và ông Jean Paul Forceville (Chủ tịch

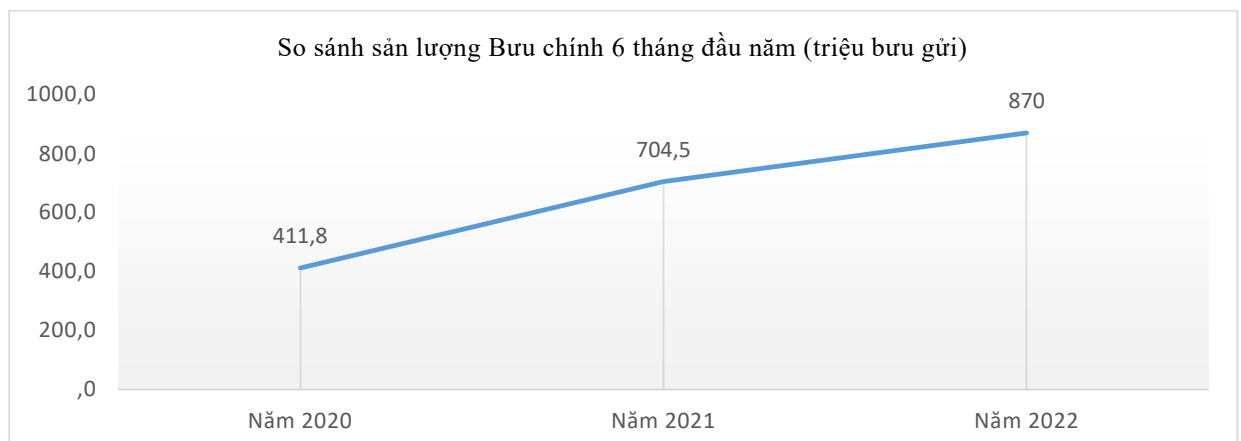
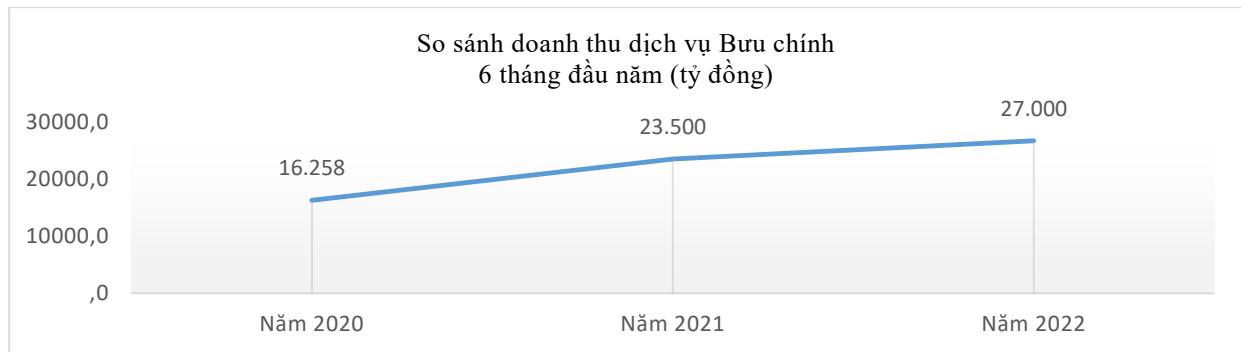
Hội đồng khai thác bưu chính POC). VNPost và UPU đã ký kết Thỏa thuận hợp tác về dự án Tư vấn kỹ thuật về nâng cao Chỉ số tích hợp phát triển bưu chính 2IPD. Đồng thời, Thứ trưởng Phạm Anh Tuấn đã đến thăm, làm việc với Đại sứ Việt Nam tại Thụy Sĩ và Đại sứ, Trưởng phái đoàn Việt Nam bên cạnh Liên Hiệp Quốc.

- Chuyển phát bưu gửi KT1 phục vụ kỳ họp thứ Hội nghị lần thứ 5 Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XIII; Kỳ họp bất thường lần thứ nhất, Kỳ họp thứ 3 Quốc hội khóa XV.

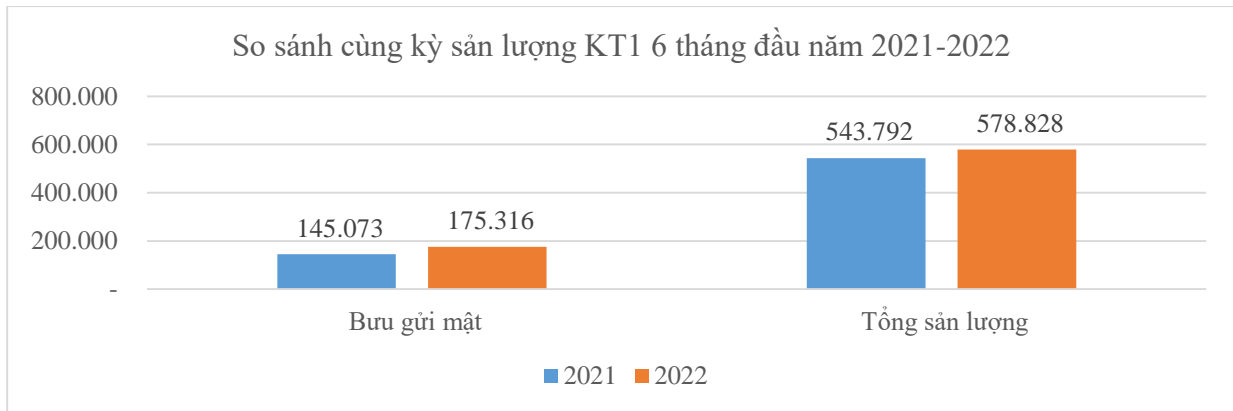
1.2. Đánh giá sự phát triển của lĩnh vực:

Do ảnh hưởng từ thị trường thế giới, giá xăng dầu trong nước tăng mạnh, tác động trực tiếp tới nhóm các doanh nghiệp có sử dụng nhiều xăng, dầu cho hoạt động sản xuất như vận tải, bưu chính ..., ảnh hưởng tới lợi nhuận kỳ vọng của các doanh nghiệp trong nửa đầu 2022 cũng như cả năm 2022.

Tuy nhiên, ước 6 tháng đầu năm, thị trường bưu chính vẫn ghi nhận mức tăng trưởng trên 30% về doanh thu dịch vụ bưu chính, sản lượng bưu gửi so với cùng kỳ (ước đạt 27.000 tỷ đồng doanh thu, tương ứng 870 triệu bưu gửi).



- Sản lượng bưu chính KT1 6 tháng đầu năm 2022 đạt 578.828 bưu gửi, tăng khoảng 6,4 % so với cùng kỳ năm 2021 (543.792 bưu gửi). Sản lượng bưu gửi mật đạt 175.316 bưu gửi, tăng 20,9 % so với cùng kỳ năm 2021 (145.073 bưu gửi).



1.3. Đánh giá thực thi pháp luật của các đối tượng quản lý:

Các doanh nghiệp bưu chính (DNBC) cơ bản tuân thủ tốt các quy định của pháp luật (không ghi nhận các khiếu nại nổi cộm của tổ chức, cá nhân về dịch vụ bưu chính do doanh nghiệp cung ứng). Bên cạnh đó, việc thực hiện báo cáo thống kê trực tuyến của những DNBC được lựa chọn khá tốt, cơ bản đáp ứng yêu cầu của Bộ TTTT.

1.4. Đánh giá tình hình triển khai chỉ đạo điều hành của các Sở TTTT:

- Các Sở TTTT chủ động tham mưu các UBND tỉnh/thành phố triển khai Quyết định số 37/2021/QĐ-TTg về Mạng bưu chính phục vụ cơ quan Đảng, Nhà nước.

- Một số Sở TTTT đã tích cực tham gia góp ý đối với dự thảo Kế hoạch “Triển khai hiệu quả việc giao DN cung ứng dịch vụ BDCI đảm nhận một số công việc tại Quyết định số 468/QĐ-TTg” (39 Sở) và dự thảo Phương án ứng phó sự cố gián đoạn hoạt động cung ứng dịch vụ bưu chính trong trường hợp khẩn cấp (08 Sở).

- Một số Sở TTTT triển khai nhiệm vụ điều tra sản lượng và giá cước bình quân đối với dịch vụ bưu chính công ích và dịch vụ công ích trong hoạt động phát hành báo chí trên địa bàn (Hà Nội, Tp. HCM, Trà Vinh...)

1.5. Thông tin mới của quốc tế có thể tham khảo/nghiên cứu học tập:

2. Kết quả công tác chỉ đạo điều hành

2.1. Kết quả hoạt động chỉ đạo điều hành nổi bật:

- Chuẩn bị nội dung được phân công cho đoàn công tác tham gia kỳ họp Hội đồng điều hành (CA) của UPU phiên thứ 1/2022 tại Thụy Sĩ.

- Về tem bưu chính:

+ Phát hành 04 bộ tem bưu chính¹, trong đó phát hành đặc biệt bộ tem “50 năm bảo vệ Thành cổ Quảng Trị (1972-2022)”.

+ Chuẩn bị nội dung Triển lãm Tem Bưu chính Quốc gia - VIETSTAMPEX 2022.

+ Tổ chức Hội đồng tư vấn quốc gia về tem bưu chính (phiên 1/2022).

- Triển khai Quyết định số 468/QĐ-TTg: Có văn bản gửi UBND các tỉnh/thành phố trực thuộc Trung ương về việc nâng cao hiệu quả việc hướng dẫn, tiếp nhận, số hóa, trả kết quả giải quyết TTHC của doanh nghiệp BCCI khi được giao đảm nhận theo Quyết định số 468/QĐ-TTg; Công văn gửi 63 Sở TTTT về việc nâng cao hiệu quả đối với việc doanh nghiệp BCCI đảm nhận một số công việc theo Quyết định số 468/QĐ-TTg; Ban hành Quyết định phê duyệt Kế hoạch triển khai hiệu quả việc giao doanh nghiệp cung ứng dịch vụ BCCI đảm nhận một số công việc tại Quyết định số 468/QĐ-TTg năm 2022.

- Thực hiện thẩm định hồ sơ, cấp mới Giấy phép/xác nhận thông báo bưu chính cho 43 doanh nghiệp. Phối hợp với Thanh tra Bộ: (1) Thực hiện kiểm tra giám sát đối với các doanh nghiệp bưu chính đã được cấp phép năm 2019; (2) Thanh tra Công ty ZTO tại TP HCM; (3) Rà soát, thống nhất về công tác cấp phép trong thời gian tới.

- Hoàn thiện nội dung kịch bản ứng phó với các tình huống khẩn cấp trong lĩnh vực bưu chính.

¹ “Cây cà phê”, “Tem tình yêu”, “Đại hội thể thao Đông Nam Á lần thứ 31 SEA Games 31”.

- Phê duyệt và triển khai các nhiệm vụ: Kiểm tra chất lượng dịch vụ BCCI, điều tra thống kê, kiểm tra giám sát triển khai các Quyết định số 37/2021/QĐ-TTg, Quyết định số 45/2016/QĐ-TTg, kiểm tra/thẩm tra cấp phép bưu chính...

- Ban hành Bộ tiêu chí đánh giá chất lượng dịch vụ bưu chính không thuộc dịch vụ bưu chính công ích do các doanh nghiệp bưu chính cung ứng (công văn số 509/BTTTT-BC) .

- Phối hợp với các Sở TTTT các tỉnh Cần Thơ, Cà Mau, Bình Định, Phú Yên, Tiền Giang hướng dẫn đối tượng phục vụ, giám sát việc triển khai Quyết định số 37/2021/QĐ-TTg.

- Ban hành Quyết định số 904/QĐ-BTTTT ngày 10/5/2022 về Kế hoạch triển khai thực hiện Quyết định số 37/2021/QĐ-TTg. Tổ chức phổ biến triển khai Quyết định số 37/2021/QĐ-TTg cho 63 tỉnh/thành phố và doanh nghiệp cung cấp dịch vụ.

- Phối hợp với Bộ Công an (Cục An ninh chính trị nội bộ - A03) tổ chức tập huấn, tuyên truyền đảm bảo an toàn, an ninh trong cung cấp dịch vụ bưu chính KT1 cho doanh nghiệp cung cấp dịch vụ.

2.2. Tình hình xây dựng cơ chế, chính sách:

- Ngày 12/4/2022, Chính phủ ban hành Nghị định số 25/2022/NĐ-CP sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 47/2011/NĐ-CP ngày 17 tháng 6 năm 2011 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số nội dung của Luật Bưu chính. Nghị định đã bãi bỏ các quy định pháp luật không còn phù hợp so với pháp luật chung, các quy định mang tính hình thức, tạo rào cản gia nhập thị trường của doanh nghiệp; bổ sung, sửa đổi các quy định nhằm đơn giản hóa thủ tục hành chính, tạo căn cứ pháp lý để tăng cường công tác quản lý nhà nước trong việc ngăn chặn tình trạng doanh nghiệp có các hoạt động có dấu hiệu bất và thường, ảnh hưởng đến sự lành mạnh, bền vững của thị trường...

- Ngày 30/5/2022, Thủ tướng Chính phủ ban hành Quyết định số 654/QĐ-TTg ban hành “Chiến lược phát triển bưu chính đến năm 2025 và định hướng đến năm 2030”. Đây là chiến lược cấp quốc gia đầu tiên của lĩnh vực Bưu chính, là định

hướng để Bưu chính trở thành hạ tầng thiết yếu của quốc gia và của nền kinh tế số, đặc biệt là của thương mại điện tử; mở rộng hệ sinh thái dịch vụ, mở rộng không gian hoạt động mới; thúc đẩy phát triển Chính phủ số, xã hội số; thể hiện sự đánh giá cao của Thủ tướng Chính phủ về vai trò, tầm quan trọng của lĩnh vực Bưu chính đối với sự phát triển kinh tế, xã hội trong giai đoạn tới.

- Ban hành Kế hoạch triển khai nhiệm vụ Xây dựng hệ thống báo cáo trực tuyến của Bộ TTTT kết nối với các doanh nghiệp bưu chính (Quyết định số 352/QĐ-BTTTT ngày 24/2/2022).

- Phê duyệt Ban hành Kế hoạch tổng kết, đánh giá thi hành Luật Bưu chính (Quyết định số 320/QĐ-BTTTT ngày 23/02/2022).

- Tổng hợp các chuyên đề nghiên cứu, hoàn thiện dự thảo 1 báo cáo tổng kết thi hành Luật Bưu chính theo Kế hoạch.

- Phê duyệt Kế hoạch nghiên cứu, xây dựng báo cáo về cơ chế, chính sách chia sẻ, sử dụng chung hạ tầng bưu chính (Quyết định số 314/QĐ-BTTTT ngày 22/02/2022).

- Hoàn thiện dự thảo Thông tư quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Quyết định số 37/2021/QĐ-TTg.

3. Công tác xử lý các phản ánh/kiến nghị của đối tượng quản lý:

Tiếp nhận và xử lý 15 kiến nghị của: 09 Sở TTTT, 01 DNBC, 01 người dân.

4. Kết quả thực hiện nhiệm vụ được giao (cập nhật trên hệ thống <https://nhiemvu.mic.gov.vn>).

5. Nhiệm vụ mới phát sinh:

Thực hiện Chương trình phối giữa Bộ TTTT và Trung ương Đoàn TN cộng sản HCM: Bộ TTTT (Vụ Bưu chính) đã phối hợp với Trung ương Đoàn (Trung tâm KHCN và Tài năng trẻ) triển khai Kế hoạch đào tạo kỹ năng kinh doanh trên sàn TMĐT cho Đoàn viên tại các tỉnh, thành. Kết quả đã tổ chức 04/15 buổi (cho 5 tỉnh, thành) với gần 1.000 Đoàn viên đã tham gia đào tạo (Cuối khóa học có tiến hành

kiểm tra, đánh giá và cấp giấy chứng nhận khóa học cho các Đoàn viên đạt kết quả tốt).

6. Nhiệm vụ trọng tâm 6 tháng cuối năm 2022

- Phát hành 10 bộ tem bưu chính.
- Hoàn thành kết quả triển khai nhiệm vụ báo cáo thống kê trực tuyến kết nối DNBC.
- Hoàn thành: (1) Báo cáo tổng kết Luật Bưu chính; (2) Báo cáo nghiên cứu về cơ chế, chính sách chia sẻ, sử dụng chung hạ tầng bưu chính.
- Phê duyệt kịch bản bảo đảm cung ứng dịch vụ bưu chính trong các tình huống khẩn cấp.
- Tiếp tục triển khai Kế hoạch hỗ trợ đưa hộ sản xuất nông nghiệp lên sàn thương mại điện tử (TMĐT), thúc đẩy kinh tế số nông nghiệp nông thôn (Quyết định 1034/QĐ-BTTTT ngày 21/7/2021 và Quyết định số 350/QĐ-BTTTT ngày 24/02/2022).
- Hoàn thành các phương án đã được phê duyệt: Kiểm tra chất lượng, điều tra thống kê, xuất bản sách bưu chính, kiểm tra, giám sát DNBC sau cấp phép...

II. Lĩnh vực Viễn thông

1. Thông tin chung về lĩnh vực

1.1. Sự kiện quan trọng:

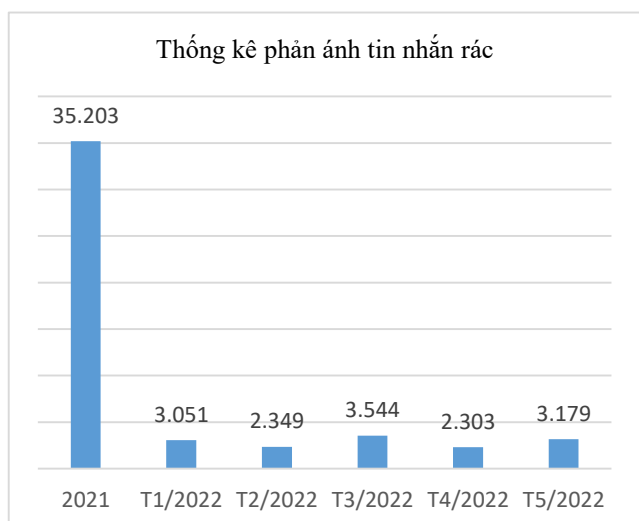
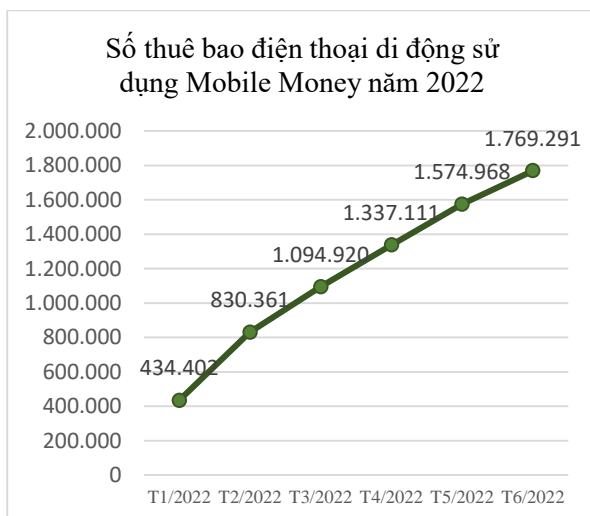
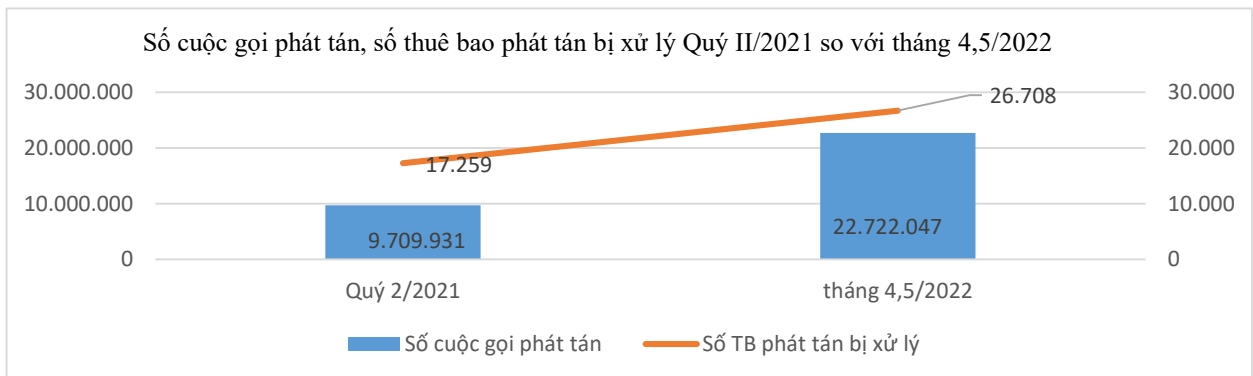
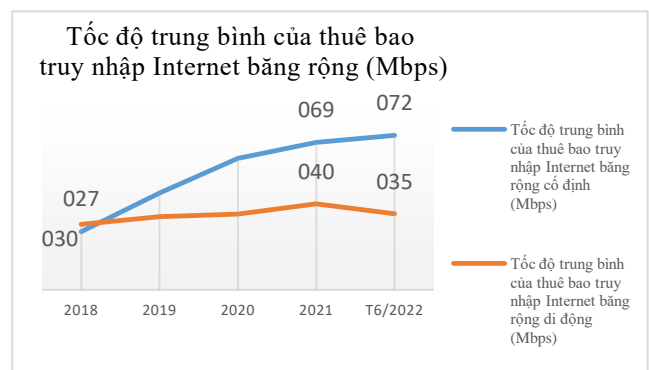
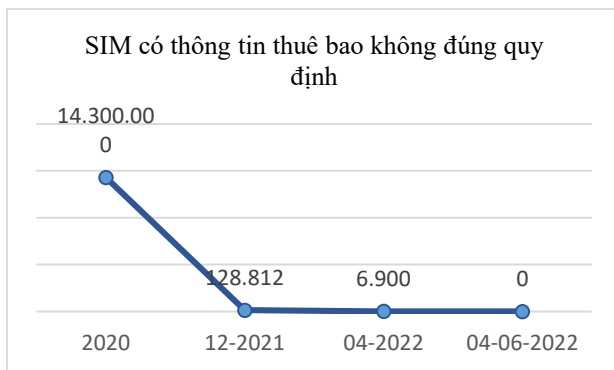
Bộ TTTT (Trung tâm Internet Việt Nam - VNNIC) đại diện Việt Nam bảo vệ thành công đề xuất của khu vực Châu Á (APT) về sửa đổi Nghị quyết 64 của ITU về chuyển đổi IPv6 tại Hội nghị Tiêu chuẩn hóa viễn thông thế giới WTSA-20, nhấn mạnh sự cạn kiệt IPv4, tầm quan trọng của chuyển đổi IPv6; các quốc gia cần có kế hoạch chuyển đổi IPv6 phù hợp và các hoạt động đào tạo, tập huấn cho các đối tượng cơ quan nhà nước, doanh nghiệp...

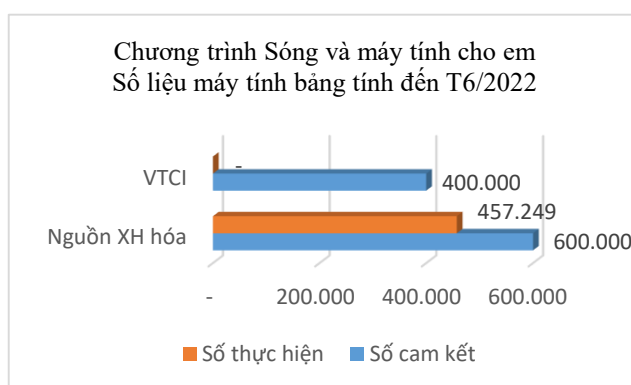
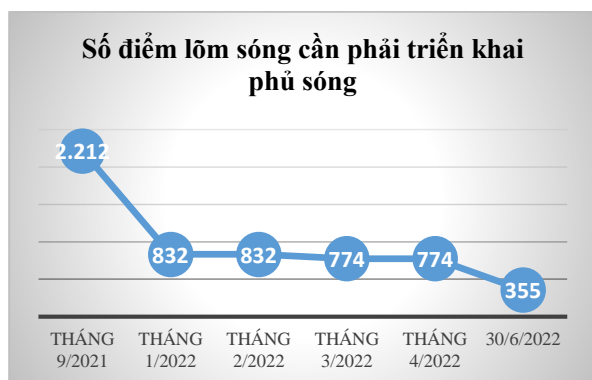
- Bộ đã tổ chức Diễn đàn chuyên sâu về Internet với chủ đề “Trương lai của Internet” (The Future of Internet) với gần 300 đại biểu là lãnh đạo, cán bộ các cơ quan nhà nước, các chuyên gia trong lĩnh vực viễn thông, Internet.

1.2. Đánh giá sự phát triển của lĩnh vực:

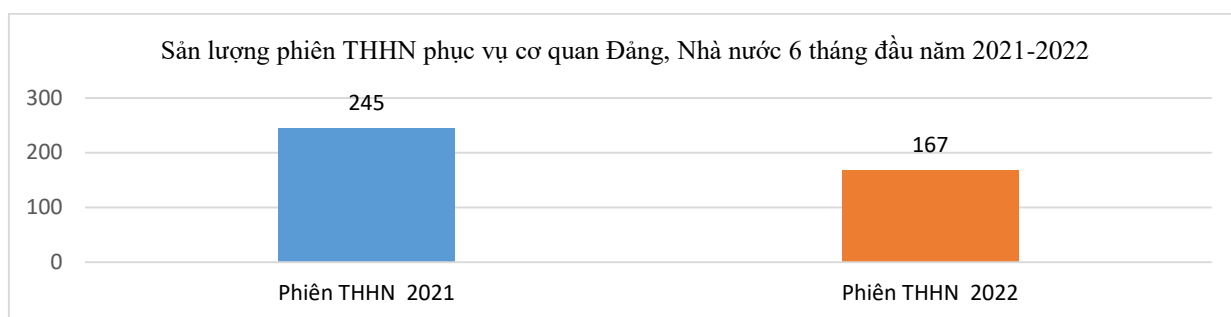
STT	Chỉ tiêu	6 tháng đầu năm 2022	Cùng kỳ 2021	Tăng trưởng
1	Tổng doanh thu lĩnh vực viễn thông (Tỷ đồng)	156.556	155.604	0,6%
2	Số tiền DNVT nộp Ngân sách nhà nước (Tỷ đồng)	23.786	21.840	8,9%
3	Lợi nhuận sau thuế (Tỷ đồng)	18.474	18.361	0,6%
4	Số lao động trong lĩnh vực viễn thông (Người)	80.783	80.632	0%
5	Tổng doanh thu dịch vụ viễn thông (Tỷ đồng)	71.719	65.934	8,8%
6	Số doanh nghiệp được cấp giấy phép kinh doanh dịch vụ viễn thông	97	96	-
7	Chỉ số ARPU tính trên các thuê bao di động đang hoạt động (vnd/thuê bao/tháng)	62.068	60.264	0%
8	Tỷ lệ hộ gia đình sử dụng cáp quang	72%	63%	9%
9	Số thuê bao băng rộng di động trên 100 dân	83	69	+ 14 TB/100 dân
10	Số thuê bao băng rộng cố định trên 100 dân	21	18	+ 3 TB/100 dân
11	Số thuê bao smartphone/số thuê bao di động	75	73	2,7%
12	Lưu lượng BRĐĐ/thuê bao/tháng	11	9	22%
13	Lưu lượng BRCĐ/thuê bao/tháng	362	348	4%
14	Dung lượng băng thông quốc tế sử dụng	14.014	13.672	0,2%
15	Tốc độ trung bình của thuê bao truy nhập Internet băng rộng cố định	72	54	40%
16	Tốc độ trung bình của thuê bao truy nhập Internet băng rộng di động	35	34	2,9%
17	Số người chỉ sử dụng thiết bị điện thoại Featurephone 2G (Triệu người)	17,38	-	-
18	Tỷ lệ hộ gia đình có kết nối Internet (%)	83	81	2%
19	Tỷ lệ người sử dụng Internet (%)	76	74	2%
20	Tỷ lệ người trưởng thành sử dụng điện thoại di động smartphone(%)	79	70,91	8,09%

STT	Chỉ tiêu	6 tháng đầu năm 2022	Cùng kỳ 2021	Tăng trưởng
21	Số máy tính đã bàn giao (chương trình sóng và máy tính cho em)	457.249	-	-
22	Số SIM rác (SIM có thông tin thuê bao có dấu hiệu vi phạm các tiêu chí về rà soát, xác định TTTB không hợp lý, hợp lệ)	0	128.812	-
23	Số cuộc gọi phát sinh từ thuê bao spam call	74.178.639	48.397.470	53%
24	Số TB bị chặn do phát tán gọi rác	113.416	73.938	53%

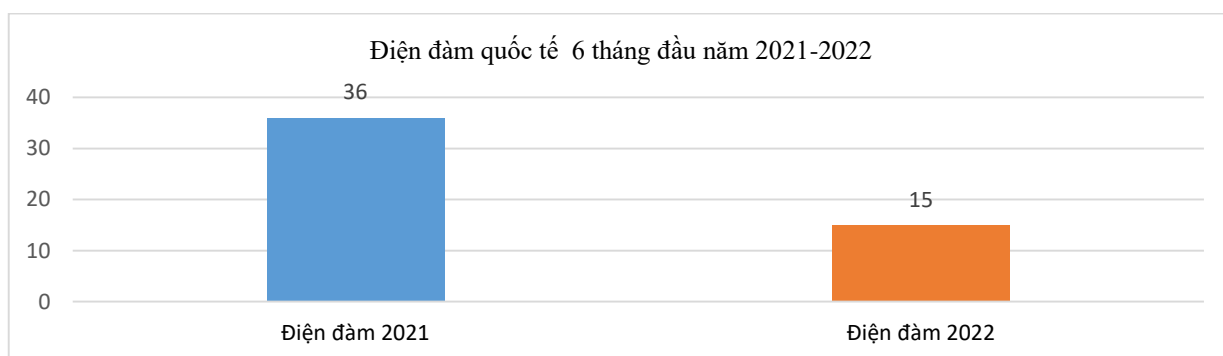




- Sản lượng dịch vụ hội nghị truyền hình (HNTH) 6 tháng đầu năm 2022 đạt 167 phiên giảm 31,8 % so với cùng kỳ 2021 (245 phiên). Sản lượng HNTH giảm do Việt Nam từng bước thực hiện bình thường hóa với dịch COVID-19.



- Phiên điện đàm quốc tế: Sản lượng 6 tháng đầu năm 2022 đạt 15 phiên, giảm 21 phiên so với cùng kỳ năm 2021.



Số liệu quản lý Internet:

- Số lượng thành viên địa chỉ Internet đạt 748, tăng 12,99% so với năm trước.
- Số lượng tên miền quốc gia đạt 66.704 tăng 3,9% so với năm trước.
- Số lượng địa chỉ Internet IPV4 đạt 16.176.640 địa chỉ, tăng 0,28% so với năm trước.
- Số lượng địa chỉ Internet IPV6 đạt 17.668 tỷ tỷ tỷ (10^{27}) địa chỉ, tăng 10,4% so với năm trước.

- Tỷ lệ sử dụng IPv6 trên mạng Internet của Việt Nam đạt 50%, tăng 3% so với năm trước.

- Số lượng số hiệu mạng đạt 502, tăng 10,57% so với năm trước.

- Tổng băng thông kết nối VNIX đạt 409 Gb, tăng 8,8% so với năm trước.

- Số lượng bộ, ngành, tỉnh/TP đã ban hành kế hoạch chuyển đổi IPv6 đạt 75/85 (gồm: 14/22 Bộ, ngành và 61/63 tỉnh thành phố), tăng 70.5% so với cùng kỳ năm trước.

- Số lượng bộ, ngành, địa phương có cổng thông tin điện tử hoặc cổng DVHCC triển khai IPv6 đạt 39/85 (gồm: 07/22 Bộ, ngành và 32/63 tỉnh, thành phố), tăng 129% so với cùng kỳ năm trước, tăng 77% so với cuối năm 2021.

- Tốc độ truy cập Internet trung bình 6 tháng đầu năm 2022 theo số liệu hệ thống VNNIC Speedtest:

+ Mạng BRCĐ đạt 72,08 Mbps tăng 36,42% so với cùng kỳ năm trước.

+ Mạng BRĐĐ đạt 38,75 Mbps tăng 2,09% so với cùng kỳ năm trước.

- Thứ hạng lĩnh vực viễn thông, Internet:

+ *Xếp hạng về tỷ lệ sử dụng IPv6 trên mạng Internet: Thứ 2 ASEAN, thứ 10 toàn cầu.*

+ *Xếp hạng về số lượng IPv4: Thứ 2 ASEAN, thứ 29 toàn cầu.*

+ *Xếp hạng tên miền quốc gia “.vn”: Thứ 2 Đông Nam Á, Top 10 Châu Á Thái Bình Dương và thứ 43 toàn cầu.*

- Số liệu về quản lý tần số vô tuyến điện

STT	Tiêu chí	Đơn vị	6 tháng đầu năm	Cùng kỳ năm trước
1	Số doanh nghiệp được cấp phép băng tần triển khai thử nghiệm 5G	Doanh nghiệp	3	3
2	Số lượng trạm kiểm soát tần số vô tuyến điện	Trạm KS	129	119

STT	Tiêu chí	Đơn vị	6 tháng đầu năm	Cùng kỳ năm trước
3	Lượng phổ tần số vô tuyến điện quy hoạch cho hệ thống thông tin di động IMT	MHz	3.902	3.902
4	Số lượng thiết bị vô tuyến điện đã cấp phép tần số	Thiết bị/ Hệ thống	6.295	6.531
5	Chứng chỉ vô tuyến điện viên hàng hải	Chứng chỉ	1.231	1.104
6	Số lượng ấn định tần số vô tuyến điện đã đăng ký quốc tế	Ấn định tần số	837	638
7	Số vụ can nhiễu tần số vô tuyến điện có hại	Vụ can nhiễu	49	61
8	Số vụ xử phạt sử dụng tần số và thiết bị vô tuyến điện	Vụ	47	71
a	<i>Số vụ phạt tiền/số tiền</i>	<i>Vụ/triệu đồng</i>	45 vụ/96.75 triệu đồng	69 vụ/114.5 triệu đồng
b	<i>Cảnh cáo/nhắc nhở</i>	<i>Vụ</i>	02/0 vụ	02/0 vụ
9	Tổng thu lệ phí cấp phép và phí sử dụng tần số - Kế hoạch thu năm 2022:571,68 tỷ đồng	Tỷ đồng	92	143
10	Nộp ngân sách nhà nước từ lệ phí cấp phép và phí sử dụng tần số - Kế hoạch nộp NSNN năm 2022: 289,11 tỷ đồng	Tỷ đồng	46	73

1.3. Đánh giá thực thi pháp luật của các đối tượng quản lý:

* Viễn thông:

Đã yêu cầu các doanh nghiệp chặn dịch vụ của SIM có dấu hiệu được sử dụng, tham gia tuyên truyền cho các hành vi vi phạm pháp luật như game bài, cờ bạc, mua bán vật liệu nổ, văn bằng giả... theo đề nghị của Bộ Công an (Cục A05) và các doanh nghiệp đã chặn 1.043 SIM trong tổng số 1.465 (còn 430 SIM đã hủy/chuyển quyền/tái đầu nối/chuyển sang mạng khác). Đồng thời đã tổ chức cuộc họp với Bộ Công an (Cục A05) và các doanh nghiệp viễn thông di động (VNPT, Viettel,

MobiFone, Vietnamobile) về xử lý các số điện thoại quảng cáo cho các hành vi vi phạm pháp luật và quy trình xử lý các thuê bao có khiếu nại.

- Thanh tra Bộ đã phối hợp với Cục Viễn thông, Cục Tần số vô tuyến điện và các đơn vị thuộc Bộ Công an xử lý các đối tượng sử dụng BTS giả mạo, phát tán tin nhắn rác.

- Thực hiện kiểm tra chất lượng hàng hoá lưu thông trên thị trường tại địa bàn thành phố Hà Nội. Qua kiểm tra thực tế cho thấy các cơ sở kinh doanh thực hiện đúng việc ghi nhãn hàng hoá, dấu hợp quy, cung cấp các Giấy chứng nhận hợp quy, báo cáo tự đánh giá các sản phẩm mà đoàn kiểm tra ngẫu nhiên lựa chọn; các sản phẩm điện thoại phổ thông (Feature phone) đều được tích hợp công nghệ 4G đúng quy định Thông tư số 43/2020/TT-BTTTT ngày 31/12/2020 của Bộ trưởng Bộ TTTT.

* Tần số vô tuyến điện:

Thực hiện thanh tra, kiểm tra các đối tượng sử dụng tần số nhằm đảm bảo việc chấp hành các quy định pháp luật về tần số. Nhìn chung các đối tượng sử dụng tần số đã chấp hành tốt các quy định của pháp luật. Qua thanh tra, kiểm tra, đã xử phạt 47 vụ vi phạm về sử dụng thiết bị vô tuyến điện như: không có giấy phép, sử dụng thiết bị vô tuyến điện không đúng quy định trong giấy phép...v.v. Trong đó, phạt tiền 45 vụ với tổng số tiền 96.750.000 đồng; cảnh cáo 02 vụ.

1.4. Đánh giá tình hình triển khai chỉ đạo điều hành của các Sở TTTT:

Đã dự thảo Bộ tiêu chí đánh giá các giám đốc Sở TTTT trong việc xây dựng và phát triển hạ tầng số tại địa phương, hiện đã trình xin ý kiến chỉ đạo. Hiện, đang tổng hợp lấy ý kiến các Sở về Bộ tiêu chí dự kiến trình báo cáo trong tháng 7/2022.

- Đã cung cấp số liệu 19 chỉ tiêu viễn thông (trong giai đoạn 03 năm từ năm 2019-2021) cho 63 Sở TTTT để các Sở nắm bắt số liệu trên địa bàn và số liệu chỉ tiêu quốc gia để xây dựng kế hoạch phát triển hạ tầng số của tỉnh/thành phố. Dự kiến sẽ gửi số liệu cho các Sở 6 tháng/lần để cập nhật và điều chỉnh kế hoạch.

- Các Sở TTTT tiếp tục duy trì tốt công tác QLNN tại địa phương: thanh tra, kiểm tra, xử lý vi phạm; kiểm soát lưu động; xử lý can nhiễu; đo tham số kỹ thuật các đài PTTT - Truyền thanh không dây (TTKD); cấp phép sử dụng tần số vô tuyến điện... Các nội dung phối hợp thanh kiểm tra, đo kiểm đã cụ thể, thể hiện rõ trách nhiệm của các bên.

*** Kết quả cụ thể:**

- Đã phối hợp với các Sở TTTT tuyên truyền Luật Tần số vô tuyến điện và các văn bản pháp luật liên quan tại 23 tỉnh, thành phố theo các hình thức như gửi công văn (21 đợt), tờ rơi, thực hiện 15 đợt hướng dẫn nghiệp vụ tần số vô tuyến điện cho các cán bộ quản lý, đối tượng sử dụng tần số vô tuyến điện trên địa bàn.

- Phối hợp với các Sở TTTT cấp mới và gia hạn 246 giấy phép đài Truyền thanh không dây và 2.255 giấy phép cho các phương tiện nghề cá; Phối hợp xử lý 13 vụ can nhiễu.

1.5. Thông tin mới của quốc tế có thể tham khảo/nghiên cứu học tập:

- Với mục tiêu kêu gọi hành động vì một Internet mở, an toàn, toàn vẹn, ngày 28/04/2022, Mỹ xúc tiến cùng với liên minh châu Âu và hơn 60 nước ủng hộ công bố một cam kết hành động vì Tương lai Internet “mở, miễn phí, toàn cầu, tương tác, đáng tin cậy và an toàn”. (Declaration for the Future of the Internet - United States Department of State²).

- VNNIC đã nghiên cứu và hoàn thành báo cáo Bộ trưởng, Lãnh đạo Bộ chuyên đề “ Bản Tuyên bố cam kết về Tương lai của Internet và đề xuất đối với Việt Nam” với các đề xuất triển khai cụ thể.

2. Kết quả công tác chỉ đạo điều hành

2.1. Kết quả hoạt động chỉ đạo điều hành nổi bật:

a. Viễn thông

- Cấp 03 giấy phép thử nghiệm mạng và dịch vụ; 03 giấy phép thiết lập mạng viễn thông công cộng; 02 giấy phép cung cấp dịch vụ viễn thông, trong đó có 02

² <https://www.state.gov/wp-content/uploads/2022/04/Declaration-for-the-Future-for-the-Internet.pdf>

doanh nghiệp viễn thông di động ảo (MVNO) có định hướng phát triển hệ sinh thái trong lĩnh vực thanh toán và du lịch.

- Từ 01/4/2022, hoạt động báo cáo số liệu viễn thông giữa Bộ TTTT (Cục Viễn thông) với các Doanh nghiệp qua hình thức trực tuyến.

- Phối hợp với Doanh nghiệp nhắn tin quảng bá ứng dụng i-Speed đến các thuê bao di động smartphone.

- Đến tháng 6/2022, 5G được triển khai phủ sóng dưới hình thức thử nghiệm mạng và dịch vụ viễn thông. Bộ TTTT đã cấp phép cho các doanh nghiệp thử nghiệm 5G tại 40 tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương gồm Viettel (930 vị trí), VNPT (457 vị trí) và đang xem xét cấp phép cho Mobifone thử nghiệm với 80 vị trí. Trong năm 2022, Bộ TTTT khuyến khích các doanh nghiệp tiếp tục mở rộng phạm vi, quy mô thử nghiệm tại các tỉnh, thành phố trên toàn quốc phù hợp với kế hoạch phát triển 5G của mỗi doanh nghiệp.

- Đã họp với các doanh nghiệp viễn thông (DNVT) để thống nhất phương án dừng công nghệ 2G.

- Tổ chức kiểm tra công tác phòng, chống thiên tai năm 2022 tại địa bàn các tỉnh Thái Nguyên và Bắc Kạn.

- Phủ diêm lốm sóng băng rộng di động: Mặc dù các doanh nghiệp đã và đang tích cực triển khai phủ diêm lốm sóng, tuy nhiên tuy nhiên do gặp khó khăn do thời tiết mưa nhiều trong thời gian qua nên một số trạm đang triển khai đã bị chậm tiến độ. Theo báo cáo của các doanh nghiệp đến ngày 04/7/2022 các doanh nghiệp đang triển khai đồng bộ các trạm đến giai đoạn lắp đặt hạ tầng truyền dẫn, dự kiến đến 30/7/2022 sẽ phủ sóng được toàn bộ 355 thôn còn lại.

- Tỷ lệ hộ gia đình sử dụng cáp quang đến tháng 6/2022 ước tính chiếm 72 % tăng 3% so với tháng 01/2022 và tăng 9% so với cùng kỳ năm 2021. Mục tiêu đạt 75% tỷ lệ hộ gia đình sử dụng cáp quang vào năm 2022 theo kế hoạch.

- Số thuê bao băng rộng cố định đến tháng 6/2022 ước đạt 20,5 triệu thuê bao (tương ứng với tỷ lệ 21 thuê bao/100 dân), tăng 4,4% so với tháng 01/2022 và tăng

14% so với cùng kỳ năm ngoái. Mục tiêu đạt đến tháng 12/2022 đạt 22 thuê bao/100 dân.

- Số thuê bao băng rộng di động đến tháng 6/2022 ước đạt 82 triệu thuê bao (tương ứng với tỷ lệ 83 thuê bao/100 dân), tăng 9,3% so với tháng 01/2022 và tăng 20% so với cùng kỳ năm ngoái. Mục tiêu đạt đến tháng 12/2022 đạt 85 thuê bao/100 dân.

- Phê duyệt Kế hoạch thúc đẩy phát triển và sử dụng nền tảng số quốc gia về Hợp trực tuyến thế hệ mới cho cơ quan nhà nước và các tổ chức, doanh nghiệp, cá nhân.

- Hướng dẫn các doanh nghiệp Mobifone, VNPT, Viettel, Netnam hoàn thiện và gửi hồ sơ tuyên bố đáp ứng nền tảng hợp trực tuyến.

- Tổ chức đánh giá và đề xuất công bố 02 nền tảng của doanh nghiệp đáp ứng.

b. Công tác quản lý tài nguyên Internet

** Công tác quản lý, phát triển tên miền “.vn”:*

- Tính đến hết ngày 15/6/2022, số tên miền “.vn” đăng ký mới trong 6 tháng đầu năm 2022 đạt 66.704 tên miền. Số lượng tên miền “.vn” lũy kế đạt 555.084 tên miền, tăng 3,9% so với cùng kỳ năm 2021.

- Tính đến hết ngày 15/6/2022, thống kê ghi nhận có 525.092 tên miền quốc tế đã được đăng ký và sử dụng tại Việt Nam theo danh sách tên miền quốc tế từ 51 nhà đăng ký tên miền quốc tế tại Việt Nam báo cáo.

- Trong 6 tháng đầu năm 2022, đã phối hợp với các cơ quan chức năng cung cấp thông tin 416 tên miền phục vụ xử lý vi phạm: 43 tên miền “.vn” và 373 tên miền quốc tế (trong đó 30 TMQT có thông tin, 343 TMQT đăng ký qua Tổ chức nước ngoài - không có thông tin); Phối hợp cung cấp danh sách tên miền “.vn” và TMQT cho 8 Sở TTTT .

- Phối hợp với các cơ quan chức năng thực hiện tạm ngừng 59 tên miền (trong đó 34 tên miền “.vn”, 25 tên miền quốc tế), giữ nguyên hiện trạng 09 tên miền “.vn”.

- Xây dựng hệ thống công cụ tự động, xác định các tên miền liên quan đến ngân hàng, thương mại điện tử có dấu hiệu vi phạm về hoạt động ngân hàng, tín dụng, cho vay trực tuyến; trao đổi, làm việc và chuyển danh sách tên miền tới các cơ quan có thẩm quyền về lĩnh vực ngân hàng, thương mại (Ngân hàng Nhà nước Việt Nam, Cục Thương mại điện tử và Kinh tế số - Bộ Công thương) để xem xét, xử lý vi phạm.

- Đề góp phần đảm bảo an toàn hoạt động mạng, dịch vụ Việt Nam, VNNIC hoàn thành rà soát các tên miền “.vn” đang lưu trữ Website hoặc sử dụng dịch vụ hosting DNS, mail tại nước ngoài. Xác định nhóm các tổ chức, doanh nghiệp có quy định phải lưu trữ trong nước hoặc cung cấp dịch vụ quan trọng cần yêu cầu, khuyến nghị chuyển hosting về trong nước nhằm đảm bảo an ninh, an toàn cho hoạt động thông tin.

+ Tính đến tháng 6/2022, Việt Nam đã có hơn 150 thành viên triển khai RPKI (tạo bản ghi ký số tài nguyên ROA), tăng trưởng 150% so với hết năm 2021. Tỷ lệ RPKI/ROA Việt Nam đạt 24,11% (tăng 7,3% so với hết năm 2021). Tỷ lệ ROA của Việt Nam có tăng trưởng tốt nhưng vẫn còn thấp hơn tỷ lệ ROA toàn cầu (32%).

- Tăng cường vai trò trong cộng đồng các quốc gia quản lý IP/ASN khu vực Châu Á - Thái Bình Dương (APNIC).

- Phát triển tài nguyên IP, ASN Việt Nam³.

- Xây dựng kế hoạch trọng tâm chuyển đổi toàn diện Internet Việt Nam sang IPv6 và thực hiện chương trình IPv6 For Gov năm 2022. Thực hiện đánh giá hạ tầng mạng, dịch vụ công nghệ thông tin và công tác chuyển đổi IPv6 của Bộ, ngành, địa phương. Có văn bản gửi Khối bộ, ngành; UBND các tỉnh, thành phố và 10 ISP lớn nhất Việt Nam để thúc đẩy triển khai IPv6. Tổ chức 07 chương trình đào tạo về IPv6, DNS cho hơn 400 học viên. Tổ chức Hội nghị sơ kết công tác IPv6 và Chương trình IPv6 For Gov. Rà soát, đánh giá hiện trạng; Đúc thúc và hướng dẫn thành viên VNIX

³ Cấp mới địa chỉ IPv4: 87 vùng /23 và 01 vùng /24 cho 88 tổ chức, doanh nghiệp. Cấp mới địa chỉ IPv6: 47 vùng /48 cho 47 tổ chức, doanh nghiệp. Cấp mới ASN: 48 số hiệu mạng cho 48 tổ chức, doanh nghiệp. Phát triển thành viên mới 86 tổ chức; nâng tổng số thành viên Internet Việt Nam đạt 748.

kết nối qua IPv6. Rà soát, đánh giá hiện trạng; Đúc thúc và hướng dẫn Nhà đăng ký .vn triển khai hỗ trợ IPv6 cho hệ thống DNS hosting. Triển khai đào tạo trực tuyến về DNS, IPv6 cho các nhà đăng ký tên miền .vn.

c. Tần số vô tuyến điện

- Hoàn thiện Hồ sơ thuyết minh cách xác định mức thu cơ sở đối với băng tần 2300-2400 MHz. Tiếp tục nghiên cứu phương án điều chỉnh lại quy hoạch băng tần 2,6 GHz và 3,5 GHz cho phù hợp với yêu cầu của tình hình mới.

- Xây dựng và hoàn thiện báo cáo xin chủ trương Bộ Chính trị về đề án thay thế 02 vệ tinh viễn thông Vinasat-1 và Vinasat-2.

- Tổ chức tốt công tác kiểm soát tần số vô tuyến điện, góp phần đảm bảo an toàn thông tin phục vụ Đại hội Thể thao các quốc gia khu vực Đông Nam Á - SEAGAMES 31.

d. Bưu điện Trung ương

- Hoàn thiện quy chế phối hợp giữa Cục Bưu điện Trung ương với Văn phòng Tỉnh ủy/thành ủy trong việc triển khai nhiệm vụ “Tổ chức khai thác đài điện báo của Cục Bưu điện Trung ương tại Văn phòng Tỉnh ủy/thành ủy”. Làm việc với các Văn phòng tỉnh ủy, Thành ủy ký quy chế phối hợp, triển khai.

- Phối hợp với các Sở TTTT, doanh nghiệp viễn thông hoàn thành việc triển khai kết nối Trung tâm dữ liệu của Doanh nghiệp viễn thông vào mạng truyền số liệu chuyên dùng (TSLCD); Triển khai mạng TSLCD kết nối đến 4 cấp hành chính, chuẩn hóa và triển khai thử nghiệm giám sát mạng, giám sát an toàn thông tin.

- Triển khai nền tảng họp trực tuyến.

e. Viễn thông công ích

- Hoàn thiện bộ chỉ tiêu đánh giá Chương trình cung cấp dịch vụ viễn thông công ích đến năm 2025 (2269/QĐ-TTg).

- Đôn đốc, thu hồi công nợ của các doanh nghiệp còn nợ đọng thu theo Quyết định số 1168/QĐ-TTg, Quyết định số 868/QĐ-TTg, hoàn thiện hồ sơ quyết toán thu đóng góp của các doanh nghiệp viễn thông vào Quỹ.

2.2. Tình hình xây dựng cơ chế, chính sách:

- Ban hành Chỉ thị số 02/CT-BTTTT ngày 08/4/2022 về công tác phòng, chống thiên tai và tìm kiếm cứu nạn năm 2022 nhằm chỉ đạo các đơn vị, doanh nghiệp bưu chính, viễn thông, các Sở TTTT sẵn sàng các phương án ứng phó với các cơn bão.

- Xây dựng Luật Viễn thông (sửa đổi): Quốc hội đã chính thức thông qua và đưa vào Chương trình xây dựng luật, pháp lệnh năm 2023 tại Nghị quyết số 50/2022/QH15 ngày 13/6/2022.

- Trình Quốc hội cho ý kiến vào Dự án Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tần số vô tuyến điện tại Kỳ họp thứ 3, Quốc hội khóa XV và Bộ trưởng Bộ TTTT đã có báo cáo giải trình, làm rõ các ý kiến trao đổi, thảo luận tại Phiên họp toàn thể của Kỳ họp thứ 3, Quốc hội khóa XV.

- Tiếp tục rà soát, lấy ý kiến các doanh nghiệp về Nghị định sửa đổi Nghị định 25/2022/NĐ-CP để gửi Bộ Tư pháp thẩm định và trình Chính phủ.

- Hoàn thiện dự thảo Quyết định của Thủ tướng Chính phủ về mạng TSLCD xin ý kiến các bộ ngành, địa phương và lấy ý kiến rộng rãi trên Cổng Thông tin điện tử của Chính phủ và của Bộ TTTT.

- Hoàn thiện dự thảo Thông tư quy định chi tiết Quyết định số 03/2020/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ về Mạng điện báo Hệ đặc biệt, gửi dự thảo xin ý kiến một số bộ ngành, địa phương.

- Nghiên cứu, sửa các nội dung bất cập trong Nghị định số 88/2021/NĐ-CP trước khi thực hiện đấu giá các băng tần.

3. Công tác xử lý các phản ánh/kiến nghị của đối tượng quản lý:

- Trong 6 tháng đầu năm tiếp nhận, xử lý 11 văn bản phản ánh. Trong đó:

+ 08 văn bản phản ánh về việc giả mạo thông tin website, vi phạm bản quyền, vi phạm sở hữu trí tuệ VNNIC đã thông báo nhắc nhở chủ thể đăng ký sử dụng tên miền rà soát, gỡ bỏ nội dung vi phạm, sử dụng tên miền đúng mục đích, đúng quy định hiện hành, có văn bản hướng dẫn người gửi phản ánh đồng thời chuyển tiếp văn bản sang cơ quan có thẩm quyền để xử lý tiếp.

+ 03 văn bản phản ánh về việc bị chiếm quyền quản lý tài khoản quản trị tên miền. VNNIC đã liên hệ Nhà đăng ký và các bên liên quan phản hồi và hướng dẫn chủ thể xử lý.

4. Kiến nghị của đối tượng quản lý:

5. Kết quả thực hiện nhiệm vụ được giao (cập nhật trên hệ thống <https://nhiemvu.mic.gov.vn>).

6. Nhiệm vụ mới phát sinh:

7. Nhiệm vụ trọng tâm 6 tháng cuối năm 2022

- Trình Lãnh đạo Bộ ký ban hành Thông tư quy định chi tiết Quyết định số 03/2020/QĐ-TTg của Thủ tướng về Mạng điện báo Hệ đặc biệt.

- Trình Thủ tướng Chính phủ dự thảo Quyết định về mạng TSLCD.

- Hoàn thiện hồ sơ xin ý kiến thẩm định của Bộ Tư pháp đối với Luật Viễn thông (sửa đổi).

- Trình Chính phủ dự thảo Nghị định sửa đổi Nghị định 25. Dự kiến trình trong tháng 9/2022. - Duy trì quản lý Sim mới phát sinh sau thời điểm 31/3/2022 đảm bảo SIM đúng thông tin thuê bao theo quy định.

- Tiếp tục triển khai phủ sóng di động tại các thôn/bản lờm sóng nằm trong Chương trình viễn thông công ích giai đoạn đến 2025.

- Hoàn thiện hồ sơ dự thảo Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tần số vô tuyến điện (tháng 8/2022) và Trình Quốc hội thông qua trong tháng 9/2022.

- Xây dựng Quyết định của Thủ tướng về băng tần đấu giá.

- Triển khai Đấu giá tên miền “.vn” theo Kế hoạch Bộ trưởng Bộ TTTT phê duyệt tại Quyết định số 644 ngày 06/4/2022.

III. Lĩnh vực Ứng dụng CNTT

1. Thông tin chung về lĩnh vực

1.1. Sự kiện quan trọng:

- Ngày Chuyển đổi số quốc gia: Thủ tướng Chính phủ đã ký Quyết định số 505/QĐ-TTg ngày 22/4/2022 lấy ngày 10/10 hàng năm là ngày Chuyển đổi số quốc gia. Ngày Chuyển đổi số quốc gia được tổ chức hàng năm nhằm đẩy nhanh tiến độ triển khai các nhiệm vụ về chuyển đổi số quốc gia, thực hiện có hiệu quả Chương trình Chuyển đổi số quốc gia đến năm 2025, định hướng đến năm 2030; Nâng cao nhận thức của người dân toàn xã hội về vai trò, ý nghĩa và lợi ích của chuyển đổi số; Thúc đẩy sự tham gia vào cuộc của cả hệ thống chính trị, hành động đồng bộ ở các cấp và sự tham gia của toàn dân bảo đảm sự thành công của chuyển đổi số.

- Hội nghị phổ biến, chia sẻ câu chuyện chuyển đổi số của 63 tỉnh, thành phố: Ngày 13/01/2022, Bộ TTTT tổ chức Hội nghị phổ biến, chia sẻ câu chuyện chuyển đổi số của 63 tỉnh, thành phố. Đồng thời, Bộ đã ra mắt Cổng thông tin T63 - Câu chuyện chuyển đổi số của 63 tỉnh, thành phố tại địa chỉ t63.mic.gov.vn. Bộ TTTT đã lựa chọn 21 câu chuyện chuyển đổi số thành công của năm 2021, biên tập thành sách in để các bộ, ngành, địa phương tham khảo.

- Phiên họp thứ 02 của Ủy ban Quốc gia về chuyển đổi số: Sáng ngày 27/4, Thủ tướng Chính phủ Phạm Minh Chính, Chủ tịch Ủy ban Quốc gia về chuyển đổi số chủ trì Phiên họp thứ hai của Ủy ban Quốc gia về chuyển đổi số nhằm đánh giá tình hình triển khai công tác chuyển đổi số quý I năm 2022 và xác định các nhiệm vụ, giải pháp trọng tâm cần tập trung triển khai trong quý II năm 2022 và thời gian tiếp theo.

- Khai giảng khóa học bồi dưỡng về chuyển đổi số trực tuyến trên nền tảng OneTouch: Thực hiện triển khai nhiệm vụ Thủ tướng Chính phủ giao tại Đề án 146 ngày 28/01/2022, trong 06 tháng đầu năm, Bộ TTTT đã tổ chức khai giảng 02 khóa

bồi dưỡng, tập huấn về chuyển đổi số cho đối tượng Lãnh đạo Sở TTTT, Lãnh đạo đơn vị công nghệ thông tin (CNTT) các bộ, ngành và khóa dành cho đối tượng chuyển đổi số nòng cốt tại các địa phương. Các khóa học đều được triển khai trên nền tảng khóa học trực tuyến mở đại trà (OneTouch) do Bộ TTTT xây dựng.

- Lễ phát động cuộc thi sáng tác biểu trưng (logo) chuyển đổi số quốc gia: Ngày 05/7/2022, Bộ TTTT đã tổ chức lễ phát động cuộc thi sáng tác biểu trưng (logo) chuyển đổi số quốc gia. Cuộc thi được tổ chức để chọn mẫu logo "Chuyển đổi số quốc gia" nhằm thống nhất sử dụng trong toàn bộ các hoạt động của Chương trình chuyển đổi số quốc gia; góp phần xây dựng hình ảnh, thương hiệu quốc gia về chuyển đổi số, công nghệ số, đổi mới, sáng tạo.

1.2. Đánh giá sự phát triển của lĩnh vực:

	Chỉ tiêu	6 tháng đầu năm 2022	6 Tháng đầu năm 2021	Tăng trưởng
1	Tổng số dịch vụ hành chính công trực tuyến (DVCTT) do các Bộ, ngành, UBND cấp tỉnh cung cấp (Dịch vụ)	121.148	120.440	0%
1.1	Số lượng DVCTT mức độ 3, 4 (Dịch vụ)	84.258	73.136	16.6%
1.1.1	Số lượng DVCTT mức độ 3, 4 có phát sinh hồ sơ trực tuyến (Dịch vụ)	38.573	21.702	77,73%
1.1.2	Tỷ lệ DVCTT mức 3,4 có phát sinh hồ sơ trực tuyến/ Số lượng DVCTT mức 3,4 (%)	45,78%	29,67%	16,11%
2	Số hồ sơ thủ tục hành chính được xử lý qua DVCTT mức độ 3, mức độ 4 (nghìn Hồ sơ)	66.831	42.808	56,11%
2.1	Tỷ lệ hồ sơ thủ tục hành chính được xử lý qua DVCTT mức độ 3, 4 so với tổng số hồ sơ thủ tục hành chính được xử lý (%)	36,91%	26,64%	10,27%
3	Tỷ lệ DVCTT mức độ 4/ Tổng số DVCTT (%)	53,56%	-	-
4	Tỷ lệ DVCTT mức độ 4 / tổng số DVC đủ điều kiện lên mức độ 4 (%)	97.3	-	-
5	Số Bộ, ngành, ĐP đã ban hành KT CQĐT 2.0	80	-	-
5.1	Bộ, ngành	19	-	-
5.2	Địa phương	61	-	-
6	Số Bộ, ngành, địa phương đã ban hành Nghị Quyết CDS	63	-	-
6.1	Bộ, ngành	4	-	-
6.2	Địa phương	59	-	-
7	Số Bộ, ngành, địa phương đã Kế hoạch chuyển đổi số năm 2022	69	-	-

	Chỉ tiêu	6 tháng đầu năm 2022	6 Tháng đầu năm 2021	Tăng trưởng
7.1	Bộ, ngành	18	-	-
7.2	Địa phương	51	-	-
8	Tình hình ban hành chương trình/kế hoạch/đề án chuyển đổi số giai đoạn 5 năm	82	-	-
8.1	Bộ, ngành	22	-	-
8.2	Địa phương	60	-	-
9	Triển khai xây dựng mô hình Tổ công nghệ số cộng đồng			
9.1	Địa phương đã triển khai Tổ CNSCD (tính đến ngày 30/6/2022)	39	-	-
9.2	Số Tổ CNSCD đã được thành lập (tính đến ngày 30/6/2022)	33.286	-	-
9.3	Số người tham gia Tổ CNSCD (tính đến ngày 30/6/2022)	164.272	-	-
10	Số giao dịch qua nền tảng NDXP năm 2022 (tính đến ngày 21/6/2022) (triệu giao dịch)	350	14	2400%

1.3. Đánh giá thực thi pháp luật của các đối tượng quản lý:

1.4. Đánh giá tình hình triển khai chỉ đạo điều hành của các Sở TTTT:

a, Công tác chỉ đạo hoạt động chuyển đổi số tại các bộ, ngành, địa phương

- 100% các bộ, ngành, địa phương đã kiện toàn Ban Chỉ đạo chuyển đổi số.

- 05/22 bộ, cơ quan ngang bộ và 32/63 địa phương đã ban hành Kế hoạch hoạt động của Ban Chỉ đạo chuyển đổi số năm 2022.

b, Công tác hoàn thiện thể chế số

- Ban hành Nghị quyết của cấp ủy và kế hoạch 05 năm của cấp chính quyền về chuyển đổi số:

+ 22/22 bộ, cơ quan ngang bộ đã ban hành chương trình/kế hoạch/đề án chuyển đổi số giai đoạn 5 năm.

+ 59/63 tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương đã ban hành nghị quyết/chỉ thị/văn bản của tỉnh ủy/thành ủy về chuyển đổi số (04 địa phương chưa ban hành: An Giang, Cà Mau, Nghệ An, Phú Yên);

+ 60/63 tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương đã ban hành chương trình/kế hoạch/đề án chuyển đổi số giai đoạn 5 năm (*03 địa phương chưa ban hành: Lâm Đồng, Nghệ An, Trà Vinh*).

- Ban hành Kế hoạch chuyển đổi số năm 2022:

+ 18/22 bộ, cơ quan ngang bộ và 51/63 địa phương đã ban hành Kế hoạch chuyển đổi số năm 2022.

c, Công tác đào tạo, bồi dưỡng nhân lực số

- 15/63 tỉnh, thành phố đã ban hành Kế hoạch triển khai Đề án Nâng cao nhận thức, phổ cập kỹ năng và phát triển nguồn nhân lực chuyển đổi số⁴. Một số bộ, ngành, địa phương đã tổ chức triển khai thực hiện⁵.

Triển khai tổ công nghệ số cộng đồng

Đến thời điểm này cả nước có 41/63 tỉnh, thành phố đã triển khai với 36.300 Tổ công nghệ số cộng đồng với gần 200.000 thành viên tham gia, triển khai đến tận thôn, xóm tại các địa phương (Đến hết tháng 06/2022 có 39 tỉnh, thành phố đã triển khai, tổng số Tổ công nghệ số cộng đồng được thành lập là 33.286; tổng số người tham gia là: 164.272)

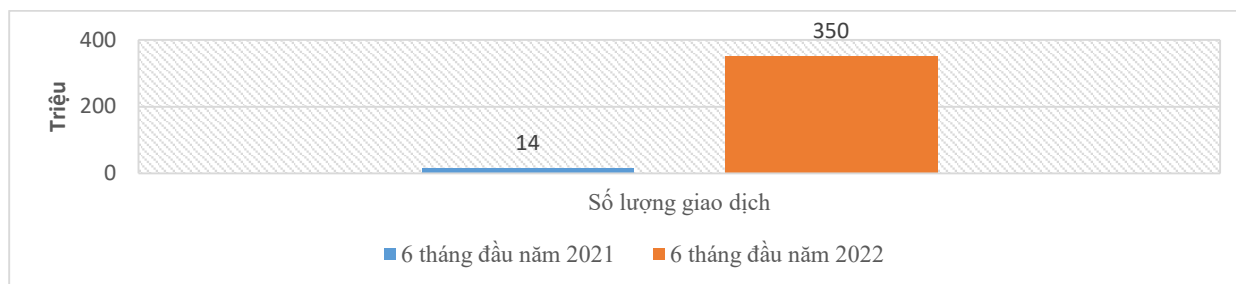
Đào tạo bồi dưỡng: Triển khai Nền tảng học trực tuyến mở đại trà (MOOCs) thực hiện bồi dưỡng, tập huấn cho cán bộ, công chức, viên chức cơ quan nhà nước từ Trung ương đến cấp xã. Hoàn thành bồi dưỡng về chuyển đổi số cho gần 2.000 công chức, viên chức là đội ngũ nòng cốt về chuyển đổi số của bộ, ngành, địa phương; phối hợp với các địa phương triển khai công tác chuẩn bị bồi dưỡng chuyển đổi số cho khoảng 30.000 lãnh đạo UBND cấp xã (thời gian dự kiến bắt đầu bồi dưỡng từ ngày 01/9/2022).

d, Kết nối chia sẻ dữ liệu phục vụ Chuyển đổi số: Tổng giao dịch thực hiện thông qua NDXP trong 06 tháng đầu năm 2022 đạt khoảng 350 triệu giao dịch, tăng

⁴ Long An, Điện Biên, Lạng Sơn, Cao Bằng, Gia Lai, Tuyên Quang, Kiên Giang, Thanh Hóa, Thừa Thiên – Huế, Quảng Ninh, Hưng Yên, Vĩnh Long, Hải Phòng, Ninh Bình, Tây Ninh.

⁵ Bộ Nội vụ, Bộ Quốc phòng, Thái Nguyên, Nam Định, Thái Bình, Bắc Giang, Nghệ An, Yên Bái, Tuyên Quang.

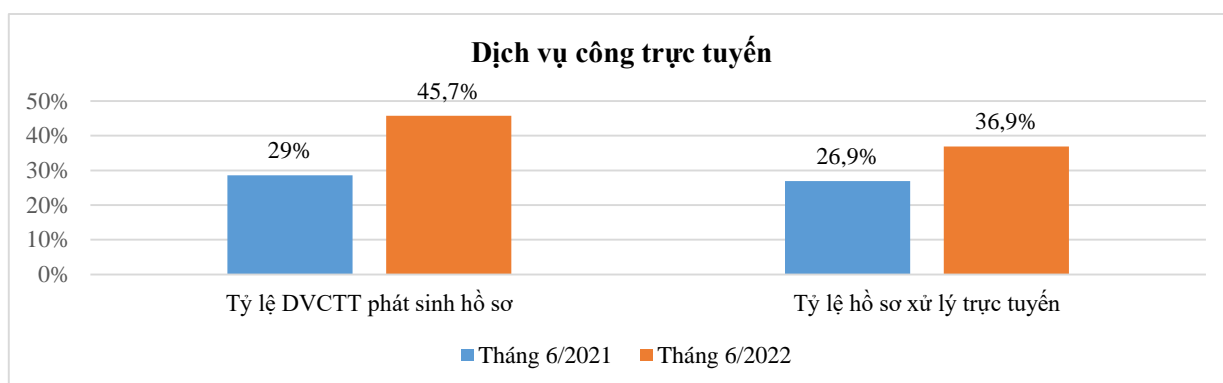
hơn 25 lần so với cùng kỳ năm 2021; trung bình hàng ngày có khoảng 1,9 triệu giao dịch thực hiện thông qua NDXP.



Hình: Tổng giao dịch thực hiện thông qua NDXP

e, Cung cấp DVC trực tuyến

Tỷ lệ dịch vụ công trực tuyến (DVCTT) phát sinh hồ sơ là 45,7%, gấp 1,6 lần so với cùng kỳ năm 2021; tỷ lệ hồ sơ xử lý trực tuyến là 36,9%, tăng khoảng 10% so với cùng kỳ năm 2021. ⁶Các địa phương đã triển khai việc giao chỉ tiêu về dịch vụ công trực tuyến cho từng sở ngành, quận huyện, do đó các chỉ số về dịch vụ công trực tuyến gia tăng đáng kể.



f, Phát triển các CSDL quốc gia và các ứng dụng trong nội bộ cơ quan nhà nước:

- Bộ đã phối hợp cùng Bộ Công an đẩy mạnh triển khai Đề án 06, kết nối, chia sẻ CSDL quốc gia về dân cư phục vụ cung cấp dịch vụ công trực tuyến và các tiện ích cho người dân và doanh nghiệp.

- Triển khai Hệ thống giám sát dữ liệu trực tuyến, kết nối giữa cơ quan quản lý với hệ thống của đối tượng quản lý nhằm giám sát, kiểm tra, đánh giá, đo lường

⁶ Một số DVCTT phát huy hiệu quả rõ rệt phục vụ người dân, tiêu biểu như: Dịch vụ đăng ký dự thi tốt nghiệp trung học phổ thông; Dịch vụ đăng ký, cấp biển số mô tô, xe gắn máy; Dịch vụ cấp hộ chiếu phổ thông.

chính xác, kịp thời mức độ, hiệu quả của chuyển đổi số để có các giải pháp thúc đẩy kịp thời: Hiện nay, đã có 62 tỉnh, thành phố và 27 bộ, ngành thực hiện tích hợp Hệ thống EMC, chỉ còn 02 bộ⁷, 01 địa phương⁸ chưa thực hiện kết nối đầy đủ để phục vụ công tác giám sát, đo lường.

1.5. Thông tin mới của quốc tế có thể tham khảo/nghiên cứu học tập:

- Khung quản lý AI mẫu của Singapore:

Singapore đã xây dựng và ban hành Khung quản lý AI mẫu (Model AI Governance Framework) phiên bản 2.0. Bốn nội dung chính của Khung là: cơ cấu và biện pháp quản trị nội bộ, sự tham gia của con người trong việc ra quyết định được tăng cường bởi AI, quản lý hoạt động, tương tác và giao tiếp của các bên liên quan. Khung quản lý này cũng đề cập đến các yếu tố như thuật toán bất khả tri (Algorithm-agnostic), công nghệ bất khả tri (Technology-agnostic), lĩnh vực bất khả tri (Sector-agnostic), AI và mô hình kinh doanh cùng quy mô... Trên cơ sở Khung quản lý AI mẫu này, IMDA đề xuất xây dựng Khung hướng dẫn về AI cho ASEAN trong năm 2022-2023. Cũng dựa trên Khung quản lý AI, IMDA đã xây dựng AI Verify - Khung và Bộ công cụ thử nghiệm quản trị AI đầu tiên trên thế giới giúp các công ty muốn chứng minh AI có trách nhiệm theo cách khách quan và có thể kiểm chứng được. AI Verify có mục đích thúc đẩy sự minh bạch giữa các công ty và các bên liên quan. Cho đến ngày 01/6/2022, 10 công ty từ các lĩnh vực khác nhau và quy mô khác nhau đã thử nghiệm các sản phẩm của mình trên AI Verity và cung cấp phản hồi. Các công ty này bao gồm AWS, DBS Bank, Google, Meta, Microsoft, Singapore Airlines, NCS (một bộ phận của Tập đoàn Singtel)/Land Transport Authority, Standard Chartered Bank...

2. Kết quả công tác chỉ đạo điều hành

2.1. Kết quả hoạt động chỉ đạo điều hành nổi bật:

- Thực hiện chỉ đạo của Thủ tướng Chính phủ, Chủ tịch Ủy ban Quốc gia về chuyển đổi số: Chuyển đổi số lấy người dân là trung tâm. Bộ TTTT đã xác định

⁷ Các Bộ: Tư pháp, Tài chính

⁸ Hà Nội

nhiệm vụ trọng tâm của chuyển đổi số năm 2022 là đưa hoạt động của người dân, doanh nghiệp lên các nền tảng số. Bộ TTTT gửi tới các bộ, ngành, địa phương văn bản 797/BTTTT-THH ngày 03/6/2022 cụ thể hóa mục tiêu trên với 22 nhiệm vụ chuyển đổi số cụ thể. Đồng thời, đôn đốc các bộ, ngành, địa phương xây dựng, cập nhật kế hoạch triển khai tối thiểu 22 nhiệm vụ này.

- Để cụ thể hóa chỉ đạo của Thủ tướng Chính phủ, Chủ tịch Ủy ban Quốc gia về chuyển đổi số, Bộ TTTT đã ban hành Quyết định 186/QĐ-BTTTT ngày 11/02/2022 phê duyệt Chương trình thúc đẩy phát triển và sử dụng các nền tảng số quốc gia phục vụ chuyển đổi số, phát triển chính phủ số, kinh tế số và xã hội số.

- Bộ TTTT đã có công văn số 820/BTTTT-THH ngày 09/3/2022 ban hành Hướng dẫn thí điểm triển khai Tổ công nghệ số cộng đồng tại các địa phương gửi UBND các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương. Tổ công nghệ số cộng đồng thực hiện các hoạt động tuyên truyền, hướng dẫn, hỗ trợ người dân sử dụng công nghệ số, đưa công nghệ số vào mọi ngõ ngách cuộc sống; người dân được tiếp cận công nghệ theo cách đơn giản, tự nhiên, xuất phát từ nhu cầu và tạo ra giá trị thiết thực.

- Triển khai Kế hoạch số 27 của Ủy ban Quốc gia về chuyển đổi số, Bộ TTTT đã có văn bản đôn đốc các bộ ngành, địa phương xây dựng kế hoạch triển khai nhiệm vụ được giao. Đồng thời, tổ chức làm việc, tháo gỡ khó khăn, vướng mắc trong quá trình triển khai.

- Bộ TTTT đã phối hợp với các bộ, ngành, địa phương tổ chức các hoạt động về thúc đẩy chuyển đổi số trong ngành, lĩnh vực: Bộ Nội vụ (ngày 18/5), Bộ Ngoại giao (ngày 15/6), Viện Kiểm sát nhân dân tối cao (ngày 17/5), Hải Phòng (ngày 21/4/2022), Thái Bình (ngày 09/6/2022), Nam Định (10/6/2022), Ninh Bình (ngày 14/6/2022); ký kết biên bản ghi nhớ với UBND tỉnh Hậu Giang về hợp tác phát triển thông tin và truyền thông trên địa bàn tỉnh giai đoạn 2022-2023 (05/5/2022).

2.2. Tình hình xây dựng cơ chế, chính sách:

- Ngày 28/01/2022, Thủ tướng Chính phủ đã phê duyệt Đề án “Nâng cao nhận thức, phổ cập kỹ năng và phát triển nguồn nhân lực chuyển đổi số quốc gia đến năm 2025, định hướng đến năm 2030”. Đề án tập trung triển khai 03 nhóm nhiệm vụ

chính gồm nâng cao nhận thức về chuyển đổi số, phổ cập kỹ năng chuyển đổi số và phát triển nguồn nhân lực chuyển đổi số trong từng ngành, từng lĩnh vực, từng địa phương.

- Ngày 26/4/2022, Thủ tướng Chính phủ đã ban hành Chỉ thị số 02/CT-TTg về phát triển Chính phủ điện tử hướng tới Chính phủ số, thúc đẩy chuyển đổi số quốc gia. Chỉ thị bao gồm những nhiệm vụ cấp bách cần được các bộ, ngành, địa phương tập trung nguồn lực triển khai trong năm 2022 là rất quan trọng, góp phần đẩy nhanh quá trình phát triển Chính phủ số, dẫn dắt chuyển đổi số quốc gia, giải quyết hiệu quả những vấn đề lớn trong phát triển và quản lý kinh tế - xã hội.

- Chính phủ ban hành Nghị định số 42/2022/NĐ-CP ngày 24/6/2022 quy định về việc cung cấp thông tin và dịch vụ công trực tuyến (DVCTT) của cơ quan nhà nước trên môi trường mạng, thay thế Nghị định số 43/2011/NĐ-CP. Việc ban hành Nghị định đã khắc phục những tồn tại, hạn chế trong cung cấp thông tin, dịch vụ công trực tuyến thời gian qua, đồng thời bổ sung các quy định mới phù hợp với sự phát triển công nghệ, thực tiễn cung cấp dịch vụ công trực tuyến trong nước và quốc tế.

- Bộ TTTT đã ban hành Quyết định số 922/QĐ-BTTTT ngày 20/5/2022 phê duyệt Đề án “Xác định Bộ chỉ số đánh giá chuyển đổi số của các bộ, cơ quan ngang bộ, cơ quan thuộc Chính phủ, các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương và của quốc gia”. Để triển khai Đề án, Bộ TTTT đã có văn bản số 1907/BTTTT-THH ngày 24/5/2022 gửi các bộ, ngành, địa phương thực hiện cung cấp số liệu, hoàn thành trước ngày 08/6/2022.

3. Công tác xử lý các phản ánh/kiến nghị của đối tượng quản lý:

4. Kiến nghị của đối tượng quản lý:

5. Kết quả thực hiện nhiệm vụ được giao (cập nhật trên hệ thống <https://nhiemvu.mic.gov.vn>).

6. Nhiệm vụ mới phát sinh:

7. Nhiệm vụ trọng tâm 6 tháng cuối năm 2022

- Tiếp tục thực hiện vai trò Cơ quan thường trực của Ủy ban Quốc gia về chuyển đổi số: tổ chức các phiên họp định kỳ của Ủy ban quốc gia; hỗ trợ các bộ, ngành, địa phương tháo gỡ các khó khăn về thực hiện chuyển đổi số; xây dựng các báo cáo chuyên đề hàng tuần gửi các thành viên Ủy ban Quốc gia và gửi Ban chỉ đạo chuyển đổi số các bộ, ngành, địa phương.

- Xây dựng và công bố báo cáo Xếp hạng chỉ số chuyển đổi số năm 2021 của các bộ, ngành, địa phương (dự kiến trong tháng 7).

- Phối hợp với 05 địa phương tổ chức khóa bồi dưỡng, huấn luyện cho Lãnh đạo cấp xã về chuyển đổi số (Bộ TTTT đã có văn bản gửi 05 địa phương).

- Tổ chức các hoạt động huấn luyện thành viên Tổ công nghệ số cộng đồng tại các địa phương.

- Tổ chức Cuộc thi Giải pháp cho chuyển đổi số Việt Nam (Viet Solutions) năm 2022.

- Tiếp tục triển khai các biện pháp tăng cường hiệu quả cung cấp, sử dụng dịch vụ công trực tuyến hướng tới mục tiêu: tỉ lệ DVCTT mức độ 3, 4 phát sinh hồ sơ đạt tối thiểu 50%, tỉ lệ hồ sơ trực tuyến đạt tối thiểu 50%.

- Triển khai thúc đẩy sử dụng các nền tảng số quốc gia.

IV. Lĩnh vực An toàn thông tin mạng

1. Thông tin chung về lĩnh vực

1.1. Sự kiện quan trọng:

Ngày 23/6, tại Hà Nội, Cục An toàn thông tin đã phối hợp với công ty IEC Group tổ chức hội thảo và triển lãm quốc tế về an toàn không gian mạng năm 2022 (Vietnam Security Summit 2022) với chủ đề “An toàn thông tin cho nền tảng số quốc gia: Kiến tạo tương lai số bền vững. Đây là sự kiện uy tín được tổ chức hàng năm giúp các nhà hoạch định chính sách và chiến lược, các chuyên gia đầu ngành, các nhà cung cấp giải pháp hàng đầu trong và ngoài nước gặp gỡ, thảo luận và chia

sẽ kinh nghiệm nhằm nâng cao năng lực ứng phó với các rủi ro an toàn thông tin mạng phi truyền thống và bảo vệ các nền tảng số quan trọng trong quá trình chuyển đổi số.

- Phối hợp triển khai thành công hộ chiếu vắc-xin điện tử cho công dân Việt Nam và được 85 nước công nhận và có thể xác thực điện tử. Đây là kết quả nỗ lực phối hợp trao đổi giữa Bộ Ngoại giao, Bộ Y tế, Bộ TTTT, cũng như việc đàm phán với các nước đối tác. Tính đến ngày 07/5/2022, Việt Nam đã đạt được thỏa thuận về công nhận hộ chiếu vắc-xin lẫn nhau với 19 quốc gia bao gồm: Hoa Kỳ, Liên hiệp Vương quốc Anh và Bắc Ailen, Nhật Bản, Úc, Cộng hòa Bê-la-rút, Cộng hòa Ấn Độ, Vương quốc Campuchia, Phi-líp-pin, Pa-lét-xtin, Thổ Nhĩ Kỳ, Xri Lan-ca, Niu Di-lân, Xin-ga-po, Hàn Quốc, Iran, Malaysia.

1.2. Đánh giá sự phát triển của lĩnh vực:

- Doanh thu: 1.985 tỷ đồng, tăng 24,1% so với 6 tháng đầu năm 2021.
- Lợi nhuận: 152 tỷ đồng, tăng 28,8% so với 6 tháng đầu năm 2021.
- Nộp ngân sách nhà nước: 208 tỷ đồng, tăng 45,5% so với 6 tháng đầu năm 2021.
- Số doanh nghiệp: 120, tăng 14,3% so với 6 tháng đầu năm 2021.

ST T	Nhóm chỉ tiêu, Tên chỉ tiêu	6 tháng đầu năm 2022	So sánh cùng kỳ lũy kế 6 tháng đầu năm	
			Năm 2021	Tăng trưởng
1	Tỷ lệ doanh thu sản xuất/nhập khẩu (%)	64,1%	51,4%	12,7%
2	Tỷ lệ doanh thu dịch vụ/tổng doanh thu (%)	56,8%	40,7%	16,1%
3	Tỷ lệ hệ thống thông tin được phân loại và thực hiện bảo vệ theo cấp độ (%)	30,5%	29,6%	0,9%
4	Tấn công mạng (cuộc)	6.641	4.815	37,9%
5	Số lượng địa chỉ IP nằm trong mạng botnet (IP)	704.939	1.080.006	-34,7%
6	Số lỗ hổng bảo mật	12.273	9.541	28,6%
7	Số lượng website lừa đảo bị chặn	674	596	13,1%

- Số lượng chứng thư số công cộng: Tính từ khi cung cấp dịch vụ đến hết 30/6/2022 đạt 4.931.308 chứng thư số, trong đó có 4.470.335 chứng thư số tổ chức, doanh nghiệp và 460.973 chứng thư số cá nhân.

- Số lượng chứng thư số công cộng đang hoạt động: Tính đến 30/6/2022 số chứng thư số đang hoạt động đạt 1.701.392 chứng thư số, trong đó có 1.399.777 chứng thư số doanh nghiệp và 301.615 chứng thư số cá nhân.

- Số lượng thuê bao sử dụng dịch vụ chứng thực chữ ký số theo mô hình ký số ký số từ xa: tính đến 30/6/2022 đạt 6.447 chứng thư số tăng 388% so với tháng 01/2022.

- Số lượng tổ chức, doanh nghiệp được cấp giấy phép cung cấp dịch vụ chứng thực chữ ký số theo mô hình ký số trên thiết bị di động và ký số từ xa, cụ thể như sau:

+ Dịch vụ chứng thực chữ ký số theo mô hình ký số trên thiết bị di động: Hiện nay có 02 Tổ chức, doanh nghiệp được cấp phép, cụ thể: Công ty cổ phần NEW-TELECOM (NEWTEL-CA); Tập đoàn Công nghiệp - Viễn thông Quân đội (VIETTEL-CA).

+ Dịch vụ chứng thực chữ ký số theo mô hình ký số từ xa: Hiện nay, 05 tổ chức, doanh nghiệp được cấp phép, cụ thể: Tập đoàn Bưu chính Viễn thông Việt Nam (VNPT-CA); Công ty Cổ phần MISA (MISA-CA); Công ty Cổ phần Công nghệ SAVIS (TrustCA); Công ty TNHH Hệ thống thông tin FPT (FPT-CA); Công ty Cổ phần BKAV (BKAVCA) được cấp phép trong Quý II/2022

1.3. Đánh giá thực thi pháp luật của các đối tượng quản lý:

1.4. Đánh giá tình hình triển khai chỉ đạo điều hành của các Sở TTTT:

1.5. Thông tin mới của quốc tế có thể tham khảo/nghiên cứu học tập:

2. Kết quả công tác chỉ đạo điều hành

2.1. Kết quả hoạt động chỉ đạo điều hành nổi bật:

- Phối hợp với Cục Kiểm soát thủ tục hành chính (Văn phòng Chính phủ) và Cục A05 (Bộ Công an) và các đơn vị có liên quan hoàn thiện, trình Thủ tướng Chính

phủ Chiến lược An toàn, An ninh mạng quốc gia, chủ động ứng phó với các thách thức từ không gian mạng đến năm 2025, tầm nhìn 2030 (đây là chiến lược an toàn thông tin mạng chính thức đầu tiên của Việt Nam).

- Ban hành Quyết định số 49/QĐ-BTTTT ngày 18/01/2022 phê duyệt Kế hoạch phát triển 1.000 nhân lực an toàn thông tin chuyên nghiệp; Quyết định số 1014/QĐ-BTTTT ngày 02/6/2022 phê duyệt Đề án Bảo đảm an toàn thông tin cho Đô thị thông minh giai đoạn 2022-2025.

- Xây dựng 4 Yêu cầu kỹ thuật: Yêu cầu an toàn thông cơ bản đối với phần mềm nội bộ, Yêu cầu kỹ thuật cơ bản đối với sản phẩm phòng, chống tấn công từ chối dịch vụ; Yêu cầu kỹ thuật cơ bản đối với sản phẩm phát hiện và phản ứng sự cố an toàn thông tin trên thiết bị đầu cuối; Yêu cầu kỹ thuật khi phát triển phần mềm an toàn. Và ra mắt hệ thống hỗ trợ hoạt động ứng cứu sự cố tại Sự kiện Security summit 2022.

- Ban hành hướng dẫn áp dụng tiêu chuẩn an toàn thông tin cho các cơ quan nhà nước và hệ thống thông tin quan trọng quốc gia; Đôn đốc các cơ quan, tổ chức đơn vị thực hiện nghiêm túc các quy định tại Luật An toàn thông tin mạng và các văn bản hướng dẫn Luật, trong đó tập trung yêu cầu các đơn vị thực hiện nghiêm vực xác định cấp độ và thực hiện đầy đủ các nội dung thuộc phương án bảo đảm an toàn thông tin được phê duyệt.

- Thực hiện đánh giá xếp hạng mức độ sẵn sàng bảo đảm ATTT các bộ, ngành, địa phương năm 2021, phối hợp cung cấp số liệu cho xếp hạng nội dung về an toàn thông tin cho chỉ số DTI.

- Xây dựng và ban hành Tiêu chí đánh giá giải pháp, dịch vụ Trung tâm giám sát điều hành an toàn, an ninh mạng (SOC).

- Đánh giá, cấp giấy chứng nhận giải pháp Cloud đáp ứng tiêu chí, chỉ tiêu kỹ thuật và an toàn thông tin cho 02 Công ty FPT và VNPAY.

- Thẩm định hồ sơ 62 Giấy phép trong đó 07 giấy phép kinh doanh sản phẩm dịch vụ ATTTM, 04 giấy phép sửa đổi kinh doanh sản phẩm dịch vụ ATTTM, 51

giấy phép nhập khẩu sản phẩm ATTTM. Phối hợp với Thanh tra Bộ trình Ban hành Kế hoạch tổ chức đoàn Kiểm tra tuân thủ an toàn thông tin mạng của 01 Bộ, 04 UBND tỉnh/thành phố và 04 doanh nghiệp.

- Ban hành Kế hoạch củng cố và cải thiện xếp hạng an toàn thông tin theo đánh giá của ITU nhằm củng cố và cải thiện thứ hạng của Việt Nam trong xếp hạng chỉ số an toàn thông tin mạng toàn cầu với mục tiêu tăng từ 03 đến 05 hạng. Phối hợp với Công ty Kaspersky Tổ chức Hội thảo “Đảm bảo an toàn thông tin cho chuỗi cung ứng ICT”;

- Thành lập đội phản ứng nhanh Ứng cứu sự cố với nòng cốt là các chuyên gia trong lĩnh vực, sẵn sàng hỗ trợ các đơn vị trong mạng lưới và đội ứng cứu sự cố an toàn thông tin mạng của Bộ TTTT. Xây dựng và ban hành Hướng dẫn, quy trình thực hiện hoạt động diễn tập thực chiến trong năm 2022 và hỗ trợ các đơn vị tổ chức diễn tập thực chiến.

- Tổ chức chương trình huấn luyện SIM3 huấn luyện của chuyên gia EU cho mạng lưới ứng cứu sự cố quốc gia. Tổ chức các webinar với các chủ đề đang được quan tâm như "nâng cao khả năng đảm bảo ATTT cho các tổ chức với SecDevOps", “Tăng cường đảm bảo an toàn thông tin thông qua hợp tác chia sẻ tri thức về tấn công mạng”.

- Nâng cấp Cổng Không gian mạng quốc gia phiên bản mới tại địa chỉ <https://khonggianmang.vn>; đưa vào chạy thử nghiệm từ ngày 01/5/2022. Kết quả thử nghiệm sơ bộ các tính năng đã hoạt động ổn định, có khoảng hơn 150.000 lượt truy cập.

- Phối hợp đề xuất ký thỏa thuận hợp tác về việc bảo vệ trẻ em trên không gian mạng giữa Bộ Công an, Bộ Lao động Thương binh, Xã hội và Bộ TTTT.

- Duy trì và phát triển mạng lưới ứng cứu sự cố với 220 đơn vị thành viên (tăng 26 thành viên so với năm 2021). Xây dựng Bộ tiêu chí đánh giá sự trưởng thành của các Đội ứng cứu sự cố an toàn thông tin mạng. Hỗ trợ Sở TTTT tỉnh Thái Nguyên và tỉnh Thanh Hóa trong công tác giám sát thông tin trên không gian mạng.

2.2. Tình hình xây dựng cơ chế, chính sách:

- Với mục tiêu Chuyển trọng tâm từ bảo đảm an toàn hệ thống thông tin sang bảo đảm an toàn thông tin cho dữ liệu, trong 06 tháng đầu năm, Cục An toàn thông tin (Bộ TTTT) đã tham gia xây dựng 01 luật và chủ trì xây dựng 01 Quyết định của Thủ tướng Chính phủ:

- Phối hợp với Vụ Quản lý doanh nghiệp (Bộ TTTT) xây dựng và hoàn thiện các quy định liên quan đến an toàn thông tin tại Chương VII dự thảo Luật Giao dịch điện tử sửa đổi.

- Trình Thủ tướng Chính phủ Chỉ thị về tăng cường công tác bảo đảm an toàn thông tin cho thiết bị camera giám sát (Tờ trình số 61/TTr-BTTTT) ngày 02/6/2022. Hiện đang phối hợp với Cục KSTTHC, VPCP để thực hiện các thủ tục tiếp theo.

- Xây dựng và hoàn thiện dự thảo Chỉ thị của Thủ tướng Chính phủ về đẩy mạnh hoạt động ứng cứu sự cố an toàn thông tin mạng Việt Nam.

- Xây dựng và hoàn thiện dự thảo Thông tư sửa đổi, bổ sung Thông tư số 03/2017/TT-BTTTT ngày 24/4/2017 của Bộ TTTT quy định chi tiết và hướng dẫn một số điều của Nghị định số 85/2018/NĐ-CP ngày 01/7/2016 của Chính phủ về bảo đảm an toàn hệ thống thông tin theo cấp độ.

- Xây dựng và hoàn thiện dự thảo Thông tư sửa đổi, bổ sung Thông tư số 13/2018/TT-BTTTT ngày 15/10/2018 của Bộ trưởng Bộ TTTT quy định Danh mục sản phẩm an toàn thông tin mạng nhập khẩu theo giấy phép và trình tự, thủ tục, hồ sơ cấp Giấy phép nhập khẩu sản phẩm an toàn thông tin mạng.

3. Công tác xử lý các phản ánh/kiến nghị của đối tượng quản lý:

- Tham gia đóng góp ý kiến và trả lời các kiến nghị của Các Đại biểu quốc hội và trên Cổng thông tin điện tử của Bộ TTTT.

- Xử lý 01 đơn thư kiến nghị của công ty cổ phần đầu tư và phát triển chữ ký số VIN (sau đây gọi tắt là VIN) gửi đến Trung tâm NEAC về việc cấp giấy phép số 689/GP-BTTTT giấy phép cung cấp dịch vụ chứng thực chữ ký số của Công ty cổ phần thương mại VISNAM (sau đây gọi tắt là VISNAM) với nội dung VISNAM sử

dụng trang thiết bị của VIN để xin cấp giấy phép. Sau khi nhận được đơn khiếu nại, kiến nghị của VIN, Trung tâm NEAC đã phối hợp với Thanh tra Bộ tổ chức buổi làm việc ghi nhận ý kiến của VIN và VISNAM về nội dung theo đơn của VIN. Tại buổi làm việc, hai công ty đã cung cấp các tài liệu, thông tin để chứng minh, làm rõ các nội dung. Sau khi nghiên cứu các tài liệu, Trung tâm NEAC đã có công văn số 226/NEAC-TĐPC ngày 03/6/2022 báo cáo đối với đơn kiến nghị của VIN. Trong đó, Trung tâm NEAC đã nhận định các nội dung trong đơn kiến nghị của VIN về quá trình cấp giấy phép số 689/GP-BTTTT cho VISNAM cung cấp dịch vụ chứng thực chữ ký số công cộng chưa có căn cứ.

4. Kiến nghị của đối tượng quản lý:

Trong 06 tháng đầu năm, đã tiếp nhận và xử lý 08 kiến nghị của các Doanh nghiệp; 02 kiến nghị của Sở TTTT Lai Châu. Trung tâm NEAC tiếp nhận và xử lý 01 kiến nghị của Doanh nghiệp (Công ty Cổ phần công nghệ tin học EFY Việt Nam).

5. Kết quả thực hiện nhiệm vụ được giao (cập nhật trên hệ thống <https://nhiemvu.mic.gov.vn>).

6. Nhiệm vụ mới phát sinh:

7. Nhiệm vụ trọng tâm 6 tháng cuối năm 2022

- Trình Thủ tướng Chính phủ Chỉ thị về đẩy mạnh hoạt động ứng cứu sự cố an toàn thông tin mạng Việt Nam và Chỉ thị về tăng cường công tác bảo đảm an toàn thông tin cho thiết bị camera giám sát.

- Trình Bộ trưởng Thông tư sửa đổi, bổ sung Thông tư số 03/2017/TT-BTTTT ngày 24/4/2017 của Bộ TTTT quy định chi tiết và hướng dẫn một số điều của Nghị định số 85/2018/NĐ-CP ngày 01/7/2016 của Chính phủ về bảo đảm an toàn hệ thống thông tin theo cấp độ.

- Hoàn thiện đề xuất “mô hình kiến trúc dữ liệu tổng hợp của người dân”.

- Tiếp tục hướng dẫn các tổ chức cung cấp dịch vụ chứng thực chữ ký số có nhu cầu thực hiện cấp chứng thư số bằng phương thức điện tử theo Công văn số 1624/BTTTT-NEAC ngày 29/4/2022.

- Trình Bộ trưởng Thông tư sửa đổi, bổ sung Thông tư số 13/2018/TT-BTTTT ngày 15/10/2018 của Bộ trưởng Bộ TTTT quy định Danh mục sản phẩm an toàn thông tin mạng nhập khẩu theo giấy phép và trình tự, thủ tục, hồ sơ cấp Giấy phép nhập khẩu sản phẩm an toàn thông tin mạng.

- Tổ chức 02 cuộc diễn tập thực chiến an toàn thông tin mạng.

V. Lĩnh vực Kinh tế số

1. Thông tin chung về lĩnh vực

1.1. Sự kiện quan trọng:

1.2. Đánh giá sự phát triển của lĩnh vực:

* Tăng trưởng kinh tế số:

Chỉ tiêu	Năm 2021	Quý I 2022	Quý II 2022	Mục tiêu 2022
	% GDP	% GDP	% GDP	% GDP
% GDP Kinh tế số ⁽¹⁾⁺⁽²⁾⁺⁽³⁾	9,6%	10,2%	10,41%	11,2%
(1) % GDP Kinh tế số ICT	6,1%	6,2%	6,35%	6,7%
(2) % GDP Kinh tế số nền tảng	1,6%	1,9%	1,88%	2,1%
(3) %GPD Kinh tế số ngành, lĩnh vực	1,9%	2,1%	2,17%	2,4%

* Chương trình nền tảng số quốc gia:

- 35/35 nền tảng số quốc gia đã xong và đã được đưa vào sử dụng (32/35 nền tảng đã dùng chính thức, 03/35 nền tảng đang dùng thử nghiệm). Bộ TT&TT đã công bố 50 nền tảng số, trong đó có:

+ Đã công bố 18 nền tảng số phổ biến phục vụ chính quyền số;

+ Đã công bố 16 nền tảng số phổ biến phục vụ chuyển đổi số doanh nghiệp nhỏ và vừa;

+ Đã công bố 16 nền tảng số phổ biến phục vụ người dân.

* Nền tảng địa chỉ số quốc gia gắn với bản đồ số:

- Ngày 02/3/2022, Bộ TT&TT đã ban hành Quyết định số 392/QĐ-BTTTT về Phê duyệt Kế hoạch phát triển Nền tảng địa chỉ số quốc gia gắn với bản đồ số. Đến nay, đã có 35 UBND tỉnh/thành phố đã ban hành kế hoạch triển khai.

1.3. Đánh giá thực thi pháp luật của các đối tượng quản lý:

1.4. Đánh giá tình hình triển khai chỉ đạo điều hành của các Sở TTTT:

- Triển khai chỉ đạo của Bộ TTTT tại Công văn số 1594/BTTTT-QLDN ngày 28/4/2022, hiện nay 100% các Sở TTTT tỉnh/thành phố đã và đang tổ chức xây dựng triển khai Chiến lược, trong đó có 06 Tỉnh/ Thành phố (*Vĩnh Long, Lạng Sơn, Đắk Nông, Long An, Tuyên Quang, Thanh Hóa*) đã xây dựng, ban hành Kế hoạch⁹ triển khai tại địa phương.

- Có 35/63 tỉnh/thành phố đã ban hành Kế hoạch triển khai nền tảng địa chỉ số quốc gia gắn với bản đồ số.

- Đã có 26 tỉnh/thành phố ban hành được Kế hoạch triển khai Đề án xác định Chỉ số đánh giá mức độ chuyển đổi doanh nghiệp và hỗ trợ thúc đẩy doanh nghiệp chuyển đổi số tại địa phương theo hướng dẫn của Bộ TTTT.

- Đã có 21 tỉnh/thành phố ban hành Kế hoạch hỗ trợ, thúc đẩy chuyển đổi số, thanh toán không dùng tiền mặt trong các trường học, cơ sở giáo dục và bệnh viện, cơ sở y tế.

1.5. Thông tin mới của quốc tế có thể tham khảo/nghiên cứu học tập:

2. Kết quả công tác chỉ đạo điều hành

2.1. Kết quả hoạt động chỉ đạo điều hành nổi bật:

* Hỗ trợ chuyển đổi số doanh nghiệp SMEdx

⁹ (Kế hoạch giai đoạn 2022-2025 và kế hoạch hàng năm phát triển kinh tế số và xã hội số đồng bộ với các quy hoạch, kế hoạch chiến lược phát triển kinh tế - xã hội của từng địa phương)

ST T	Nhóm chỉ tiêu, tên chỉ tiêu	Lũy kế 6 tháng năm 2022	So sánh năm 2021		So sánh với kế hoạch năm	
			Năm 2021	Tăng trưởng	Kế hoạch 2022	Tỷ lệ so KH năm
1	Số lượng doanh nghiệp nhỏ và vừa tiếp cận, tham gia chương trình SMEdx	318.064	37.000	760%	360.000	88,35%
2	Số lượng doanh nghiệp nhỏ và vừa sử dụng nền tảng số SMEdx	47.564	16.000	197,28%	50.000	95,128%
3	Số doanh nghiệp tham gia đánh giá mức độ chuyển đổi số trên cổng thông tin dbi.gov.vn (doanh nghiệp)	129			100.000	0,129%

- Chương trình Thúc đẩy phát triển và sử dụng các nền tảng số quốc gia: Hiện nay Bộ TTTT đã nhận được công văn đăng ký của 22 doanh nghiệp với 182 nền tảng số, đạt 35/35 nền tảng thuộc Chương trình nền tảng số quốc gia. Đã có 23/35 Nền tảng số quốc gia đã được phê duyệt Kế hoạch triển khai.

- Bộ TTTT đã công nhận đợt 1 cho các nền tảng số đạt tiêu chí Nền tảng số phục vụ người dân năm 2022 tại Quyết định số 962/QĐ-BTTTT ngày 26/5/2022 cho nền tảng tư vấn sức khỏe trực tuyến VOV Bacsi24.

- Về Cổng thông tin nền tảng số quốc gia: Bộ (Vụ QLDN) đã phối hợp với doanh nghiệp để thống nhất thiết kế và các chức năng cho Cổng thông tin và đã demo phiên bản 0.1.

- Bộ TTTT đã có Văn bản số 797/BTTTT-THH ngày 06/3/2022 và văn bản số 2224/BTTTT-THH ngày 09/6/2022 về việc hướng dẫn một số nhiệm vụ quan trọng thúc đẩy triển khai chuyển đổi số và các nền tảng số trên địa bàn năm 2022, trong đó, xác định rõ: Định hướng xuyên suốt năm 2022 là đưa hoạt động của người dân, doanh nghiệp lên môi trường số thông qua phổ cập sử dụng các nền tảng số Việt Nam. Một trong những nhiệm vụ quan trọng là: Ban hành Kế hoạch thúc đẩy phát triển và sử dụng các nền tảng số quốc gia phục vụ chuyển đổi số, phát triển chính phủ số, kinh tế số và xã hội số thuộc ngành, lĩnh vực và địa phương. Ưu tiên thúc đẩy sử dụng các nền tảng số Việt Nam phục vụ nhu cầu thiết yếu của người dân thuộc các lĩnh vực liên lạc, mua sắm, giải trí, sức khỏe, học tập, du lịch, đi lại, ăn

uống và bảo đảm an toàn thông tin mạng. Trong năm 2022, việc triển khai các nền tảng kinh tế số tập trung vào các nền tảng chuyển đổi số doanh nghiệp nhỏ và vừa (SMEs). Bộ TTTT đánh giá, công bố các nền tảng số phục vụ SMEs tại địa chỉ: <https://smedx.mic.gov.vn>.

2.2. Tình hình xây dựng cơ chế, chính sách:

- Ngày 31/3/2022 Thủ tướng Chính phủ đã ban hành Quyết định số 411/QĐ-TTg Phê duyệt Chiến lược quốc gia phát triển kinh tế số và xã hội số đến năm 2025, định hướng đến năm 2030 để phát triển thêm các ngành nghề kinh doanh mới, mở ra các thị trường mới và tạo thêm nhiều nhu cầu việc làm mới, từ đó bứt phá vươn lên thay đổi thứ hạng quốc gia, giúp người dân giàu có hơn, góp phần đưa Việt Nam vượt qua mức thu nhập trung bình thấp vào năm 2025, đạt mức thu nhập trung bình cao vào năm 2030 và đạt mức thu nhập cao vào năm 2045. Đồng thời, giúp người dân hạnh phúc hơn, tham gia các hoạt động xã hội toàn diện hơn, thụ hưởng các chính sách an sinh xã hội thuận lợi hơn, góp phần đưa Việt Nam trở thành quốc gia số an toàn, nhân văn và rộng khắp.

- Triển khai kế hoạch xây dựng Luật Giao dịch điện tử (sửa đổi) thay thế Luật GDĐT năm 2005: Hoàn thiện Hồ sơ đề nghị báo cáo Chính phủ trình hồ sơ Dự án Luật vào Chương trình xây dựng Luật của Quốc hội 2022 ; Thành lập Ban soạn thảo, tổ biên tập xây dựng Luật GDĐT sửa đổi và tổ chức 2 Phiên họp Ban soạn thảo, tổ biên tập ; Hoàn thiện dự thảo Luật và gửi xin ý kiến rộng rãi đối với 25 Bộ, ngành, cơ quan trực thuộc Chính phủ, 4 Hiệp hội, 8 Tập đoàn, doanh nghiệp, 63 tỉnh thành phố, 3 tổ chức Chính trị xã hội và đăng website lấy ý kiến rộng rãi nhân dân; Thực hiện tiếp thu, giải trình các ý kiến góp ý (gần 100 đơn vị với hơn 800 ý kiến góp ý), hoàn thiện dự thảo Luật và hồ sơ đề án gửi Bộ Tư pháp thẩm định.

3. Công tác xử lý các phản ánh/kiến nghị của đối tượng quản lý:

4. Kiến nghị của đối tượng quản lý:

5. Kết quả thực hiện nhiệm vụ được giao (cập nhật trên hệ thống <https://nhiemvu.mic.gov.vn>).

6. Nhiệm vụ mới phát sinh:

7. Nhiệm vụ trọng tâm 6 tháng cuối năm 2022

- Hoàn thiện và trình Chính phủ hồ sơ dự án Luật Giao dịch điện tử sửa đổi; Phối hợp Bộ tư pháp và các cơ quan liên quan, chính phủ, các uỷ ban của Quốc hội để hoàn thiện Dự án luật trình xin ý kiến Quốc hội vào kỳ họp thứ 4; Tiếp thu ý kiến của Quốc hội sau kỳ họp để hoàn thiện dự án Luật.

- Tiếp tục thúc đẩy phát triển và sử dụng các nền tảng số quốc gia phục vụ chuyển đổi số, phát triển Chính phủ số, kinh tế số và xã hội số. Thúc đẩy phát triển và sử dụng các nền tảng số quốc gia phục vụ chuyển đổi số, phát triển Chính phủ số, kinh tế số và xã hội số thuộc ngành, lĩnh vực, địa bàn theo thẩm quyền và theo kế hoạch hàng năm. Thúc đẩy đưa hoạt động của người dân, doanh nghiệp lên môi trường số theo Chương trình thúc đẩy phát triển và sử dụng các nền tảng số quốc gia phục vụ chuyển đổi số, phát triển chính phủ số, kinh tế số, xã hội số gắn liền với bảo đảm an toàn thông tin mạng (tuân thủ quy định về bảo đảm an toàn hệ thống thông tin theo cấp độ, bảo vệ thông tin cá nhân và lưu trữ dữ liệu tại Việt Nam theo quy định tại Luật An toàn thông tin mạng, Luật An ninh mạng).

- Đơn đốc Sở TTTT chủ trì phối hợp với Sở Kế hoạch và Đầu tư: xây dựng, trình Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố phê duyệt để triển khai Chương trình xác định Chỉ số đánh giá mức độ chuyển đổi số doanh nghiệp nhằm cụ thể hoá thực hiện các nội dung tại khoản 3, Mục III, các khoản 1, 2, 3, 4, 5 Mục VI, khoản 3, 4 Mục VII, Điều 1 Quyết định số 1970/QĐ-BTTTT của Bộ TTTT trên địa bàn. Hướng dẫn, đơn đốc, hỗ trợ các doanh nghiệp tại địa phương đăng ký tài khoản trên Cổng thông tin chỉ số chuyển đổi số doanh nghiệp (Digital Business Indicators) tại địa chỉ dbi.gov.vn để đánh giá xác định mức độ chuyển đổi số của doanh nghiệp, từ đó có giải pháp sử dụng các nền tảng số phù hợp để chuyển đổi số nhanh và hiệu quả;

- Đơn đốc Sở TTTT chủ trì phối hợp với Sở Kế hoạch và Đầu tư: Có văn bản hướng dẫn, đơn đốc các doanh nghiệp tại địa phương tích cực triển khai chuyển đổi số, chủ động tham gia tích cực Chương trình hỗ trợ doanh nghiệp SMEs chuyển đổi số (Quyết định số 377/QĐ-BTTTT) của Bộ TTTT, Đề án xác định Chỉ số đánh giá

mức độ chuyển đổi số doanh nghiệp và hỗ trợ thúc đẩy doanh nghiệp chuyển đổi số (Quyết định số 1970/QĐ-BTTTT) và các kế hoạch của địa phương.

- Phối hợp với Tổng cục Thống kê và các đơn vị có liên quan tiến hành đo lường kinh tế số để đánh giá được sự tác động của kinh tế số tới đời sống, xã hội.

VI. Lĩnh vực Công nghiệp ICT

1. Thông tin chung về lĩnh vực

1.1. Sự kiện quan trọng:

- Ngày 22/6, Bộ đã tổ chức buổi Lễ phát động Giải thưởng "Sản phẩm công nghệ số Make in Viet Nam" năm 2022 nhằm tôn vinh các sản phẩm công nghệ số xuất sắc có tác động, ảnh hưởng lớn trong việc đưa hoạt động của người dân và doanh nghiệp lên môi trường số, góp phần thúc đẩy Chính phủ số, kinh tế số và xã hội số tại Việt Nam.

- Bộ đã ban hành Quyết định số 1232/QĐ-BTTTT ngày 27/6/2022 Phê duyệt Kế hoạch hành động của Bộ TTTT thực hiện Quyết định số 2289/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ ban hành Chiến lược quốc gia về Cách mạng công nghiệp lần thứ tư đến năm 2030. Việc ban hành Kế hoạch nhằm cụ thể hóa các định hướng chiến lược chủ động tham gia cuộc Cách mạng công nghiệp lần thứ tư và các nhiệm vụ của Bộ TTTT được giao tại Chiến lược quốc gia về Cách mạng công nghiệp lần thứ tư đến năm 2030.

1.2. Đánh giá sự phát triển của lĩnh vực:

- Doanh thu công nghiệp CNTT: ước đạt 72,5 tỷ USD tăng trưởng 17,8% so với cùng kỳ.

- Kim ngạch xuất khẩu phần cứng - điện tử: ước đạt 57 tỷ USD tăng 16,4% so với cùng kỳ trong đó xuất khẩu máy tính ước đạt 29,1 tỷ USD tăng 21,8% và xuất khẩu điện thoại ước đạt 27,9 tỷ USD tăng 11,2% so với cùng kỳ.

- Số doanh nghiệp công nghệ số: ước đạt 67.300 tăng 3.422 doanh nghiệp so với tháng 12/2021, đạt tỷ lệ xấp xỉ khoảng 0,69 doanh nghiệp/1.000 dân (bằng 98% kế hoạch năm là 0,7 doanh nghiệp/1.000 dân).

- Tỷ lệ giá trị Make in Viet Nam trong cơ cấu doanh thu công nghiệp CNTT đạt 26,72% với giá trị ước đạt khoảng 19,4 tỷ USD.

1.3. Đánh giá thực thi pháp luật của các đối tượng quản lý:

- Qua đánh giá của Vụ CNTT, các Đề án thành lập Khu CNTT tập trung Yên Bình - Thái Nguyên và Bắc Ninh đang triển khai rất chậm, ảnh hưởng đến định hướng phát triển hạ tầng cho công nghiệp công nghệ số nhằm đón đầu làn sóng dịch chuyển đầu tư. Để đẩy nhanh tiến độ triển khai các đề án này, Vụ CNTT đề xuất Bộ có văn bản gửi các địa phương này với các nội dung sau: báo cáo tiến độ triển khai Đề án thành lập Khu CNTT tập trung; rà soát đánh giá các tồn tại, vướng mắc trong quá trình thực hiện và đề xuất các kiến nghị, giải pháp đối với các nhiệm vụ thuộc trách nhiệm của các Bộ, ngành; xây dựng và phê duyệt kế hoạch chi tiết triển khai Đề án trong năm 2022 và các năm tiếp theo.

- Make in Viet Nam đã được cộng đồng doanh nghiệp công nghệ số hưởng ứng tích cực, lan tỏa sang nhiều lĩnh vực khác; cộng đồng doanh nhân, doanh nghiệp đã thay đổi tư duy, định hướng thực hiện thiết kế, sáng tạo, sản xuất các sản phẩm chất lượng của người Việt cho thị trường trong nước và định hướng toàn cầu. Các sản phẩm Make in Viet Nam đã được người tiêu dùng Việt Nam đón nhận.

1.4. Đánh giá tình hình triển khai chỉ đạo điều hành của các Sở TTTT:

Thực hiện nhiệm vụ Thủ tướng Chính phủ giao tại Chỉ thị số 01/CT-TTg ngày 14/01/2020, hiện nay đã có 41/63 tỉnh/thành phố đã ban hành Kế hoạch phát triển doanh nghiệp công nghệ số đến năm 2025, định hướng đến năm 2030 (trong tháng 6/2022, Cần Thơ và Đồng Nai ban hành Kế hoạch).

1.5. Thông tin mới của quốc tế có thể tham khảo/nghiên cứu học tập:

Sau năm 2020, xu hướng quy định về Dữ liệu số đã bắt đầu có sự thay đổi, tiến hóa do ảnh hưởng, tầm quan trọng ngày càng tăng của Dữ liệu số và Công nghệ số đối với sự phát triển của một nền kinh tế, vị thế của quốc gia. Do pháp luật quy định về Dữ liệu cá nhân tương đối hoàn chỉnh, do vậy xu hướng quy định Dữ liệu số trong nhiều thập kỷ tới sẽ tập trung vào các Dữ liệu phi cá nhân, Dữ liệu công nghiệp.

Một số quốc gia, khu vực dẫn đầu về Công nghệ số đã bắt đầu đề xuất dự thảo hoặc ban hành một vài quy định đối với Dữ liệu công nghiệp như:

- (i). EU ban hành Đạo luật dữ liệu số, Đạo luật quản trị dữ liệu số và bắt đầu nghiên cứu thiết lập các quy tắc cho Dữ liệu công nghiệp¹⁰.
- (ii). Trung Quốc ban hành Luật Bảo mật dữ liệu công nghiệp và Viễn thông¹¹ và Dự thảo hướng dẫn nhận dạng dữ liệu quan trọng¹².
- (iii). Hàn Quốc ban hành Đạo luật thúc đẩy sử dụng ngành công nghiệp dữ liệu và Đạo luật khuyến khích cung cấp và sử dụng dữ liệu công cộng. Đồng thời đưa ra Sáng kiến tiêu chuẩn dữ liệu.
- (iv). Ấn Độ ban hành khung quản trị, chia sẻ Dữ liệu phi cá nhân theo Báo cáo chuyên đề - Chính sách quản trị và Bản địa hóa dữ liệu của Ấn Độ của Ủy ban Chuyển đổi số quốc gia.

2. Kết quả công tác chỉ đạo điều hành

2.1. Kết quả hoạt động chỉ đạo điều hành nổi bật:

- Hoạt động nghiên cứu - sản xuất thiết bị 5G: Đến tháng 6/2022, thiết bị 5G do Việt Nam nghiên cứu, sản xuất đã đầy đủ ở các phân lớp hệ thống mạng 5G (mạng lõi, mạng truyền dẫn, mạng truy cập) và đã được triển khai lắp đặt trên mạng lưới để cung cấp dịch vụ ở một số khu vực diện rộng với tốc độ download 1.5 Gbps, upload 60Mbps. Hiện nay, đang tiếp tục triển khai nghiên cứu, phát triển các sản phẩm có công suất và tính năng kỹ thuật cao hơn; đồng thời triển khai thực hiện hoạt động sản xuất lô lớn để đáp ứng mục tiêu kế hoạch triển khai diện rộng trong năm 2023.

Tổ chức kiểm tra, đánh giá các kết quả thử nghiệm thiết bị 5G trên mạng lưới. Sơ bộ đánh giá kết quả chất lượng dịch vụ mạng và chỉ tiêu kỹ thuật của thiết bị 5G gNodeB trong nước sản xuất cơ bản đáp ứng các yêu cầu của Quy chuẩn quốc gia.

¹⁰ <https://www.warc.com/newsandopinion/news/eu-proposes-data-protection-rules-for-industrial-data/44416>

¹¹ <https://www.china-briefing.com/news/china-fleashes-out-regulation-on-industrial-and-telecoms-data-security/>

¹² <http://www.zhonglun.com/Content/2021/10-14/1326049349.html>

Hiện đã tiến hành đặt hàng các nhà cung cấp nguyên liệu, vật tư linh kiện để sản xuất lô lớn 300 trạm Marco 8T8R. Đồng thời tiếp tục nghiên cứu, tối ưu tính năng kỹ thuật các thiết bị đã sản xuất; nghiên cứu - phát triển 5G gNodeB 32T32R và 64T64R.

- Phát triển Khu CNTT tập trung:

+ Thẩm định hồ sơ công nhận khu CNTT tập trung cho Khu phần mềm FPT. Thẩm định Đề án mở rộng CNTT tập trung Công viên phần mềm Đà Nẵng. Hướng dẫn, hỗ trợ Thái Nguyên, Bắc Ninh trong xây dựng quy hoạch chi tiết và triển khai các thủ tục xây dựng Đề án thành lập của các Khu CNTT Tập trung Yên Bình và Bắc Ninh.

+ Tiếp tục triển khai các quy trình thẩm định hồ sơ bổ sung Khu CNTT tập trung Quảng Ninh vào Quy hoạch tổng thể phát triển khu CNTT tập trung, trình Thủ tướng Chính phủ xem xét, phê duyệt.

- Thực hiện nhiệm vụ Thường trực Ban Chỉ đạo Cuộc vận động Người VN ưu tiên dùng hàng VN của Bộ TTTT: Xây dựng Chương trình hoạt động của BCD; chủ trì, phối hợp với các đơn vị thực hiện các hoạt động nhằm phát triển thị trường trong nước, thực hiện CVĐ Người VN ưu tiên dùng hàng VN và Chương trình Thương hiệu quốc gia.

- Tỷ lệ Make in VN: Nghiên cứu kinh nghiệm một số nước trong việc xác định phần sản xuất trong nước của các sản phẩm, dịch vụ. Làm việc với Bộ Công Thương (Vụ TTTN, Cục XNK, Cục Công nghiệp, Cục TMĐT&KTS) đề xuất phương pháp xác định phần sản xuất trong nước của các doanh nghiệp công nghệ số. Tổ chức Tọa đàm lấy ý kiến doanh nghiệp về cách xác định phần sản xuất sản phẩm, dịch vụ CNS của các doanh nghiệp tại Việt Nam với sự tham gia của các Hội, Hiệp hội về CNTT, các doanh nghiệp CNS; Dự thảo phương pháp xác định phần sản xuất trong nước của các sản phẩm, dịch vụ công nghệ số. Tổ chức Tọa đàm với một số doanh nghiệp trong các lĩnh vực để thử nghiệm việc điền Phiếu khảo sát đo lường phần sản xuất trong nước. Xây dựng phương án khảo sát, thu thập số liệu sản phẩm, dịch vụ CNTT sản xuất trong nước để xác định tỷ lệ Make in VN.

- Cơ sở dữ liệu doanh nghiệp công nghệ số Make in Viet Nam:

+ Tiếp tục rà soát và cập nhật thông tin số liệu về DNCNS từ các nguồn: cấp mới, gia hạn, điều chỉnh Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư dự án; doanh nghiệp tự cập nhật thông qua tài khoản của doanh nghiệp trong CSDL; cán bộ của Vụ cập nhật từ internet.

+ Rà soát, cập nhật thông tin, số liệu DNCNS từ dữ liệu chia sẻ hàng tháng qua tệp tin excel của Bộ Kế hoạch và Đầu tư (Cục Quản lý đăng ký kinh doanh) vào CSDL.

+ Trao đổi với đầu mối của Tổng cục Thuế về chia sẻ, kết nối thông tin, số liệu DNCNS (Thông tin chung của DN, tổng doanh thu, doanh thu xuất – nhập khẩu, lợi nhuận trước và sau thuế, số lao động, nộp NSNN). Tuy nhiên, do quy định của Luật Quản lý Thuế năm 2019 tại Điều 99 về Bảo mật thông tin người nộp thuế nên phía Tổng cục Thuế chỉ có thể chia sẻ số liệu tổng hợp.

+ Tạo tài khoản cho một số Sở TTTT (Hải Phòng, Đồng Nai, Kon Tum, Đắk Lắk) có nhu cầu để rà soát, tổng hợp và khai thác thông tin, số liệu về DNCNS trong CSDL.

+ Tiếp tục duy trì, vận hành hệ thống CSDL tại địa chỉ: makeinvietnam.mic.gov.vn.

2.2. Tình hình xây dựng cơ chế, chính sách:

- Tham mưu trình Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ: Hồ sơ đề nghị xây dựng Luật Công nghiệp công nghệ số: Thực hiện Nghị quyết số 13/NQ-CP ngày 30/01/2022 về chuyên đề xây dựng pháp luật tháng 01 năm 2022 và chỉ đạo của Phó Thủ tướng Chính phủ Vũ Đức Đam về hoàn thiện hồ sơ lập đề nghị xây dựng Luật Công nghiệp công nghệ số (Công văn số 1213/VPCP-PL ngày 25/02/2022 về đề nghị xây dựng Luật), Bộ TTTT đã tổ chức 02 hội thảo lấy ý kiến các chuyên gia, nhà khoa học, doanh nghiệp; nghiên cứu kinh nghiệm quốc tế về xây dựng luật; gửi lấy ý kiến một số Bộ liên quan để hoàn thiện hồ sơ lập đề nghị.

Việc xây dựng Luật nhằm: Thể chế hóa chủ trương, đường lối của Đảng và Nhà nước về phát triển công nghiệp công nghệ số; xây dựng và bảo vệ được không gian tăng trưởng và phát triển kinh tế số (bền vững và tự chủ) dựa trên các hoạt động nghiên cứu, sáng tạo, sản xuất, cung cấp, ứng dụng các sản phẩm, dịch vụ của ngành công nghiệp công nghệ số Việt Nam; Thống nhất các nội dung quy định về công nghiệp công nghệ số trong hệ thống văn bản quy phạm pháp luật hiện hành, tránh việc quy định chồng chéo, mâu thuẫn, khắc phục những khó khăn, vướng mắc, bất cập phát sinh trong quá trình thi hành pháp luật về phát triển công nghệ thông tin.

- Bộ đã phê duyệt: Kế hoạch xây dựng thương hiệu ngành công nghiệp điện tử, viễn thông Việt Nam (Make in Viet Nam) và tuyên truyền về Chương trình sản phẩm công nghệ thông tin thương hiệu Việt đến năm 2025 và Kế hoạch chi tiết năm 2022; Kế hoạch tuyên truyền về công nghiệp CNTT và TT, chuyển đổi số phát triển nền kinh tế số; Kế hoạch tổ chức Giải thưởng Sản phẩm công nghệ số Make in Viet Nam năm 2022.

- Tiếp thu và giải trình ý kiến góp ý của các tổ chức, cơ quan nhà nước và hoàn thiện hồ sơ Chiến lược phát triển công nghiệp công nghệ số đến năm 2025, tầm nhìn đến năm 2030.

3. Công tác xử lý các phản ánh/kiến nghị của đối tượng quản lý:

4. Kiến nghị của đối tượng quản lý:

Trong 6 tháng đầu năm, đã tiếp nhận và trả lời 03 kiến nghị của các Sở TTTT (Đà Nẵng, Bắc Ninh, Thái nguyên), 01 kiến nghị của doanh nghiệp và 01 kiến nghị của Hội Tin học Việt Nam.

5. Kết quả thực hiện nhiệm vụ được giao (cập nhật trên hệ thống <https://nhiemvu.mic.gov.vn>).

6. Nhiệm vụ mới phát sinh:

7. Nhiệm vụ trọng tâm 6 tháng cuối năm 2022

- Hoàn thiện hồ sơ lập đề nghị xây dựng Luật Công nghiệp công nghệ số để bổ sung dự án Luật vào Chương trình xây dựng luật, pháp lệnh năm 2023.

- Trình Thủ tướng Chính phủ ban hành Chiến lược phát triển công nghiệp công nghệ số đến năm 2025, tầm nhìn đến năm 2030 và tổ chức triển khai sau khi Chiến lược được ban hành.

- Trình Thủ tướng Chính phủ công nhận khu CNTT tập trung cho Khu phần mềm FPT và mở rộng CNTT tập trung Công viên phần mềm Đà Nẵng.

- Trình Thủ tướng Chính phủ phê duyệt phương án thành lập một số khu CNTT tập trung mới (Bắc Ninh và Yên Bình) để tạo hạ tầng cho thu hút đầu tư phát triển công nghiệp ICT, thu hút chuyển dịch của các doanh nghiệp FDI chất lượng cao.

- Tổ chức các hoạt động hỗ trợ phát triển doanh nghiệp thuộc lĩnh vực công nghiệp CNTT, điện tử - viễn thông, tập trung vào phát triển doanh nghiệp công nghệ số tại địa phương: hỗ trợ về chính sách, hỗ trợ thương mại hóa sản phẩm, thông tin số liệu trong CSDL doanh nghiệp, sản phẩm công nghệ số Make in Viet Nam.

- Tổ chức Diễn đàn quốc gia phát triển doanh nghiệp công nghệ số năm 2022.

- Tổ chức Giải thưởng sản phẩm công nghệ số Make in Viet Nam năm 2022.

- Đo lường phần sản xuất Việt Nam và tăng tỷ lệ sản xuất tại Việt Nam (thực hiện khảo sát, thu thập sản phẩm, dịch vụ CNTT sản xuất trong nước; tổng hợp, xử lý số liệu do các doanh nghiệp gửi để xác định tỷ lệ Make in VN); phát triển thiết bị và mạng 5G; xây dựng và thực thi Chương trình sản phẩm và dịch vụ công nghệ thông tin, điện tử viễn thông, thương hiệu Việt.

- Xây dựng và phát hành Sách trắng CNTT-TT Việt Nam năm 2023.

- Xây dựng, công bố và phát hành Báo cáo Việt Nam ICT Index năm 2023.

- Thực hiện nhiệm vụ Thường trực Ban Chỉ đạo CVD Người VN ưu tiên dùng hàng VN của Bộ TTTT: Triển khai Chương trình hoạt động của BCĐ Bộ TTTT.

- Hợp tác, trao đổi nghiên cứu kinh nghiệm chính sách thúc đẩy phát triển ICT của Hàn Quốc (dự kiến các cuộc họp chuyên sâu online, offline và học tập trực tiếp tại Hàn Quốc).

VII. Lĩnh vực Báo chí, truyền thông

1. Thông tin chung về lĩnh vực

1.1. Sự kiện quan trọng:

- Tổ chức sự kiện “Quảng bá nông sản vải thiều Việt Nam đến các Đoàn ngoại giao, các cơ quan truyền thông quốc tế tại Việt Nam”:

+ Ngày 16/6/2022, Bộ TTTT phối hợp với UBND tỉnh Bắc Giang, UBND tỉnh Hải Dương tổ chức Diễn đàn “Vietnamese Lychees go global” - “Vải thiều Việt Nam vươn ra thế giới” tại Hà Nội và khai trương Triển lãm số, Gian hàng số cùng chủ đề với mong muốn hỗ trợ thúc đẩy mở rộng thị trường, đẩy mạnh hoạt động xuất khẩu vải và các sản phẩm được chế biến từ vải ra các thị trường quốc tế mới, tạo ra kênh kết nối mở rộng cho thị trường nông sản Việt Nam. Đồng thời, thúc đẩy người Việt Nam ở nước ngoài ưu tiên dùng hàng hóa xuất xứ từ Việt Nam.

+ Thông qua sự kiện sẽ góp phần mở hướng TTĐN phục vụ phát triển kinh tế, đầu tư, tăng thứ hạng quốc gia, đổi mới nhiệm vụ quảng bá quốc gia theo hướng quảng bá từ địa phương, đi từ khung truyền thông thống nhất, trong đó có quảng bá về sản phẩm địa phương, đưa sản phẩm địa phương đến gần với người dân thế giới.

- Gửi Triển lãm Ảnh và Giới thiệu phim “Khám phá Việt Nam” cho Đại sứ quán Việt Nam tại Tây Ban Nha để tổ chức triển lãm nhân dịp Quốc khách 2/9 và các lễ kỷ niệm trong năm 2022 nhằm quảng bá hình ảnh đất nước, con người Việt Nam với bạn bè quốc tế:

+ Bộ TTTT phối hợp với Ban Tuyên giáo Trung ương, Ủy ban nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh, Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch tổ chức Lễ Khai mạc Ngày Sách và Văn hóa đọc Việt Nam lần thứ Nhất trên toàn quốc, công bố Quyết định của Thủ tướng Chính phủ về Ngày Sách và Văn hóa đọc Việt Nam; các hoạt động chào mừng trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh và Hội sách trực tuyến Quốc gia trên sàn book365.vn. Ngày 19/4/2022, Lễ Khai mạc đã được tổ chức thành công tốt đẹp, vinh dự đón đồng chí Nguyễn Văn Nền, Ủy viên Bộ Chính trị, Bí thư Thành ủy Thành phố Hồ Chí Minh; đồng chí Phan Văn Mãi, Ủy viên Ban Chấp hành Trung

ương Đảng, Chủ tịch Ủy ban Nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh và các đồng chí lãnh đạo các Bộ, Ban, ngành, địa phương đến tham dự.

- Tổ chức Hội nghị cung cấp thông tin, tập huấn nhân lực làm công tác thông tin cơ sở năm 2022 theo hình thức trực tuyến tới 256 điểm cầu với 5317 đại biểu tham dự. Hội nghị được tổ chức từ ngày 18/5/2022.

1.2. Đánh giá sự phát triển của lĩnh vực:

I	Báo chí				
TT	Chỉ tiêu	2021	2022 (ước đạt)	6 tháng đầu năm 2022	so với cùng kỳ năm trước
1.	Số thẻ nhà báo đã cấp	-	-	12.280	-
2.	Cấp giấy phép báo	-	-	1	-
3.	Cấp giấy phép tạp chí	-	-	8	-
4.	Số vụ khiếu nại về hoạt động báo chí	-	-	128	-
5.	Số vụ khiếu nại về hoạt động báo chí đã được giải quyết	-	-	115	-
6.	Số lượng cơ quan báo chí thực hiện không đúng tôn chỉ, mục đích bị xử phạt	-	-	9	-
7.	Số cơ quan báo chí bị xử phạt	-	-	12	-
II	Thông tin điện tử				
TT	Chỉ tiêu	2021	2022 (ước đạt)	6 tháng đầu năm 2022	so với cùng kỳ năm trước
8.	Số lượng Mạng xã hội Việt Nam được cấp phép	106	134	56	-8%
9.	Số lượng tài khoản người dùng của trang mạng xã hội Việt Nam	110	150	120	+8%
10.	Tỷ lệ người VN sử dụng mạng xã hội	75%	81%	78%	+ 4%
11.	Tỷ lệ tin xấu, độc, sai sự thật mà phát hiện và xác minh được trên MXH được ngăn chặn, xử lý nghiêm, kịp thời	96%	92%	91%	+21%
12.	Số lượng trang TTĐT tổng hợp được cấp phép thiết lập	191	187	36	+12,5%

13.	Số lượng doanh nghiệp được cấp giấy phép, giấy chứng nhận CCDV trò chơi điện tử trên mạng	G1: 29 G2,3,4: 16	G1: 12 G2,3,4: 12	G1: 8 G2,3,4: 8	G1: - 55% G2,3,4: -11%
14.	Số lượng trò chơi điện tử G1 được cấp quyết định phê duyệt nội dung kịch bản	G1: 177 G2,3,4: 1442	G1: 230 G2,3,4: 1000	G1: 85 G2,3,4: 124	G1: +25% G2,3,4: -40%
15.	Số lượng lao động của doanh nghiệp cung cấp dịch vụ trò chơi điện tử (người)	20147	20500	-	(không có số liệu 6 tháng)
16.	Doanh thu cung cấp trò chơi điện tử (tỷ đồng)	11486	12000	-	(không có số liệu 6 tháng)
III	Truyền hình trả tiền				
TT	Chỉ tiêu	2021	2022 (ước đạt)	6 tháng đầu năm 2022	so với cùng kỳ năm trước
17.	Số lượng doanh nghiệp cung cấp dịch vụ (CCDV) truyền hình trả tiền (THTT)	37	40	38	Tăng 1 doanh nghiệp
18.	Trong đó, số doanh nghiệp OTT-VOD	-	-	-	-
19.	Số lượng thuê bao truyền hình trả tiền	16,8	17	16,9	Tăng 3.3%
20.	Doanh thu cung cấp dịch vụ truyền hình trả tiền	9.200 tỷ đồng	9.300 tỷ đồng	Ước tính 4.500 tỷ đồng	Tăng 3.8%
21.	Doanh thu cung cấp dịch vụ truyền hình trả tiền trên mạng Internet	634 tỷ đồng	700 tỷ đồng	Ước tính 350 tỷ đồng	Tăng 16.6%
22.	Số tiền doanh nghiệp THTT nộp ngân sách nhà nước	22,9	23	Ước tính 10,9	Tăng 1.8%
IV	Phát thanh, truyền hình				
TT	Chỉ tiêu	2021	2022 (ước đạt)	6 tháng đầu năm 2022	so với cùng kỳ năm trước

23.	Số lượng đài phát thanh, đài truyền hình, tổ chức hoạt động truyền hình	72	72	72	Không đổi
24.	Số lượng thẻ nhà báo đã cấp (báo phát thanh, truyền hình)	6323	~6700	Cấp mới 200	-
25.	Số kênh phát thanh được cấp phép hoạt động	87	79	79	Giảm 10%
26.	Số kênh truyền hình được cấp phép hoạt động	196	198	197	Giảm 01 kênh
27.	Ngân sách nhà nước cấp cho các đài PTTH, tổ chức hoạt động truyền hình	Khoảng 2.600 tỷ đồng			(không có số liệu 6 tháng)
28.	Doanh thu của các đài phát thanh, đài truyền hình, đài PTTH, các tổ chức hoạt động truyền hình	Khoảng 9.200 tỷ đồng			(không có số liệu 6 tháng)
V	Thanh tra, xử lý vi phạm (PTTH&TTĐT)				
TT	Chỉ tiêu	2021	2022 (ước đạt)	6 tháng đầu năm 2022	so với cùng kỳ năm trước
29.	Số vụ khiếu nại về hoạt động phát thanh, truyền hình và thông tin điện tử	434		31	Giảm 53 vụ việc
30.	Số lượng tổ chức bị xử phạt trong hoạt động phát thanh, truyền hình và thông tin điện tử	11		11	Tăng 05 vụ việc
31.	Số lượng cá nhân bị xử phạt trong hoạt động phát thanh, truyền hình và thông tin điện tử	3		0	Giảm 03 vụ việc
VI	Thông tin cơ sở				
TT	Chỉ tiêu	2020	2021	6 tháng đầu năm 2022 (số liệu tính đến 15/6/2022)	so với cùng kỳ năm trước
32.	Số đài truyền thanh cấp xã	9.652	9.792	9.793	Tăng 1 đài
33.	+ Đài ứng dụng CNTT-VT	433	628	640	Tăng 12 đài
34.	+ Tỷ lệ phủ sóng phát thanh của đài truyền thanh cấp xã		85%	85%	

35.	Cơ sở truyền thanh – truyền hình cấp huyện		667	666	666		
VII	Xuất bản, In, phát hành						
36.	Chỉ tiêu	Đơn vị tính	2020	2021	Dự kiến 2022	Ước 6 tháng đầu năm 2022	so với cùng kỳ năm trước
37.	Doanh thu hoạt động xuất bản	Tỷ đồng	2.331	3.042	2.900	1.610	91,6
38.	Số tiền nhà xuất bản nộp Ngân sách nhà nước	Tỷ đồng	153	256	210	100	144%
39.	Lợi nhuận sau thuế của nhà xuất bản	Tỷ đồng	207	385	250	110	155%
40.	Số xuất bản phẩm	Đầu xuất bản phẩm	42.943	41.675	33.000	12.100	59,3
41.		Nghìn bản	434.766	462.230	420.000	270.000	78,9%
42.	Bình quân số lượng bản xuất bản phẩm/người	Bản	4,1	4,4	4,4	4,4	110%
43.	Tỷ lệ xuất bản điện tử/tổng xuất bản phẩm	%	4,8	4,81	10	4,34	-9,5%
44.	Doanh thu lĩnh vực in	Tỷ đồng	94.745	85.460	89.733	35.893	105%
45.	Số tiền cơ sở in nộp ngân sách nhà nước	Tỷ đồng	3.048	3.000	3.150	1.260	105%
46.	Lợi nhuận sau thuế của cơ sở in	Tỷ đồng	4.499	3.839	4.031	1.612	105%
47.	Doanh thu lĩnh vực phát hành xuất bản phẩm	Tỷ đồng	3.780	2.935	3.500	1.147	117%
48.	Số tiền cơ sở phát hành nộp ngân sách nhà nước	Tỷ đồng	70	45	45	24	115%
49.	Số sách in phát hành ra nước ngoài	Triệu bản	2,57	1,073	1,55	0,56	128%

1.3. Đánh giá thực thi pháp luật của các đối tượng quản lý:

- Về PTTH&TTĐT:

+ Các Đài PTTH và các đơn vị hoạt động truyền hình trong 6 tháng đầu năm 2022 về cơ bản đã thực hiện tốt công tác thông tin tuyên truyền theo chỉ đạo của Ban Tuyên giáo, Bộ TTTT, hoạt động đúng tôn chỉ, mục đích. Thực hiện tốt công tác thông tin, tuyên truyền các hoạt động đối nội, đối ngoại quan trọng của các đồng chí Lãnh đạo Đảng và Nhà nước và địa phương; Tuyên truyền tăng cường về công tác phòng, chống dịch bệnh COVID-19; Triển khai thực hiện kế hoạch tuyên truyền bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng, đấu tranh phản bác các quan điểm sai trái, thù địch đối với PTTH; Tuyên truyền về nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội; các vấn đề xã hội quan tâm; công tác phòng, chống thiên tai; phòng, chống cháy nổ....; Tuyên truyền về kỷ niệm ngày sinh Chủ tịch Hồ Chí Minh; Tuyên truyền về Đại hội thể thao Đông Nam Á lần thứ 31 (SEA Games 31).

+ Các đơn vị hoạt động truyền hình trả tiền hoạt động ít có biến động, về cơ bản chấp hành đúng chủ trương chính sách của Đảng và Nhà nước, tuân thủ pháp luật.

- Về Xuất bản, In và Phát hành: Qua công tác quản lý trong hoạt động xuất bản có thể đánh giá tình hình tuân thủ pháp luật của các cơ quan, tổ chức, cá nhân trong hoạt động xuất bản đã được thực hiện tương đối tốt.

1.4. Đánh giá tình hình triển khai chỉ đạo điều hành của các Sở TTTT:

- Ký kết Biên bản ghi nhớ giữa Cục PTTH&TTĐT với các Sở TTTT: Hà Nội, Hải Phòng, Cần Thơ, TP. HCM, Đà Nẵng, Đồng Nai về hợp tác xử lý và công bố tin giả trên không gian mạng vào ngày 30/6/2022

- Hiện nay, đã có 14 Sở TTTT các tỉnh, thành phố đã ban hành Kế hoạch thực hiện Chiến lược phát triển lĩnh vực thông tin cơ sở giai đoạn 2021-2025.

Hầu hết các địa phương duy trì tốt công tác tuyên truyền về phòng, chống dịch COVID-19 thích ứng trong tình hình mới; các địa phương điều chỉnh thời gian sớm đón học sinh trở lại trường sau thời gian phải tạm dừng do số lượng ca mắc COVID-

19 tầng cao; mở cửa du lịch; phục hồi và phát triển kinh tế - xã hội... Tiêu biểu như: Thành phố Hà Nội, Bắc Ninh, Thái Bình, Bắc Giang, Đà Nẵng, Bến Tre, Vĩnh Long, Long An, Tiền Giang, Cà Mau,...

- Về lĩnh vực Xuất bản, In và Phát hành: Từng bước củng cố, tăng cường, tạo sự gắn kết, thống nhất và đồng bộ, góp phần nâng cao hiệu lực, hiệu quả trong công tác quản lý nhà nước về xuất bản, in, phát hành từ Trung ương tới địa phương. Duy trì sự phối hợp chặt chẽ với các Sở TTTT các tỉnh, thành phố trong cả nước, tạo sự đồng bộ, nhịp nhàng, đạt hiệu quả cao trong công tác quản lý nhà nước như hoạt động thanh, kiểm tra, xử lý vi phạm; trao đổi thông tin, giải đáp, về cơ chế, chính sách với một số Sở TTTT các tỉnh, thành phố như: Nghệ An, Hà Giang...

Qua công tác đánh giá hầu hết các Sở đều thực hiện tốt công tác quản lý nhà nước, kịp thời nắm bắt các văn bản quy phạm pháp luật mới ban hành, kịp thời phát hiện và xử lý những hành vi vi phạm trong hoạt động xuất bản nhằm nâng cao chất lượng quản lý nhà nước về hoạt động xuất bản.

1.5. Thông tin mới của quốc tế có thể tham khảo/nghiên cứu học tập:

2. Kết quả công tác chỉ đạo điều hành

2.1. Kết quả hoạt động chỉ đạo điều hành nổi bật:

Trong 6 tháng đầu năm 2022, Bộ TTTT đã chủ trì, phối hợp với các Bộ, cơ quan liên quan, các địa phương, các cơ quan báo chí, phát thanh, truyền hình thường xuyên đẩy mạnh công tác thông tin, tuyên truyền các hoạt động đối nội, đối ngoại quan trọng của các đồng chí Lãnh đạo Đảng và Nhà nước ta; tuyên truyền về nhiệm vụ phát triển KT-XH; các vấn đề xã hội quan tâm; công tác phòng, chống thiên tai; phòng, chống cháy nổ...; tuyên truyền về kỷ niệm ngày sinh Chủ tịch Hồ Chí Minh; tuyên truyền về Đại hội thể thao Đông Nam Á lần thứ 31 (SEA Games 31).

Về phục hồi và phát triển KT-XH, báo chí tập trung phản ánh Chương trình phục hồi và phát triển KT-XH của Chính phủ đã phát huy tác động, hiệu quả, tạo động lực khôi phục và phát triển kinh tế nhanh, bền vững. Số liệu 6 tháng đầu năm cho thấy, bình quân mỗi tuần có 14.800 tin, bài về COVID-19, chiếm khoảng

17,00% tổng số tin, bài trên báo chí điện tử. Các cơ quan báo chí vẫn duy trì nhiều bài viết liên quan đến phòng, chống dịch COVID-19: Lao động, Thanh niên, Dân trí, Tiền phong, VnExpress, Tin tức, Sức khỏe và đời sống, VOV, VTV....

Triển khai Kế hoạch 75 về việc xử lý “báo hoá” tạp chí, “tư nhân hóa” báo chí, trong đợt 1, đã phối hợp với các cơ quan chức năng liên quan làm việc, xử lý 12 cơ quan báo chí, tổ chức, doanh nghiệp với số tiền xử lý vi phạm hành chính là 475,5 triệu đồng.

- Tổng số thẻ nhà báo toàn quốc: 18.977 (Số thẻ cấp tại cơ quan báo in, báo điện tử: 11.600; Số thẻ cấp tại cơ quan báo nói, báo hình: 7.377)

- Báo cáo Chính phủ về kết quả nghiên cứu, rà soát Luật Báo chí năm 2016, trong đó đã đánh giá việc thực hiện Luật Báo chí và sự cần thiết sửa đổi, bổ sung Luật Báo chí.

- Trao đổi, phối hợp với Sở TTTT Hà Nội, Quảng Ninh về mô hình hoạt động các cơ quan báo chí địa phương, lên danh sách dự kiến 30 cơ quan báo chí thực hiện khảo sát, để xây dựng Đề án hỗ trợ một số cơ quan báo chí ảnh hưởng lớn để đẩy mạnh vai trò dẫn dắt.

- Tổ chức 01 lớp “Bồi dưỡng nâng cao kiến thức QLNN về báo chí” với hình thức trực tuyến cho 132 học viên, đối tượng học viên là: Lãnh đạo Sở TTTT, lãnh đạo Phòng Báo chí, xuất bản; Lãnh đạo các cơ quan báo chí (bao gồm các trường hợp bổ nhiệm mới, bổ nhiệm lại) hoặc đang trong diện quy hoạch lãnh đạo cơ quan báo chí; Lãnh đạo và các cán bộ phụ trách Tạp chí Khoa học của các Trường Đại học, Học viện; Phóng viên, biên tập viên các cơ quan báo chí trên toàn quốc; Các đối tượng có nhu cầu (thuộc các cơ quan quản lý báo chí hoặc cơ quan báo chí) có xác nhận của đơn vị công tác.

Chỉ đạo các đơn vị triển khai nhiều biện pháp để kiểm duyệt chặt chẽ nội dung quảng cáo, dừng hợp tác với các nền tảng quảng cáo có nhiều vi phạm; không hợp tác quảng cáo với các website/nền tảng quảng cáo vi phạm pháp luật đã được công

bố trên Cổng thông tin của Bộ TTTT¹³. Đồng thời, tích cực phối hợp với Bộ Tài chính tổ chức các cuộc làm việc với các nền tảng xuyên biên giới lớn tại Việt Nam để phổ biến các quy định về thuế và đơn đốc, yêu cầu các nền tảng thực hiện nghiêm túc các quy định này.

Tiếp tục tăng cường thực hiện công tác đấu tranh, ngăn chặn thông tin xấu độc trên mạng xã hội xuyên biên giới. Tập trung rà soát, bóc gỡ các kênh thông tin xấu độc, các fanpage phản động. Yêu cầu Facebook, Google, TikTok gỡ bỏ các tài khoản, fanpage vi phạm, kênh Youtube xấu độc tại Việt Nam.

- Tăng cường thực hiện công tác đấu tranh, ngăn chặn thông tin xấu độc trên mạng xã hội xuyên biên giới. Tập trung rà soát, bóc gỡ các kênh thông tin xấu độc, các fanpage phản động. Yêu cầu Facebook, Google gỡ bỏ các tài khoản, fanpage vi phạm, kênh Youtube xấu độc tại Việt Nam.

- Tổ chức Hội thảo đánh giá hoạt động thông tin điện tử 06 tháng đầu năm và định hướng 06 tháng cuối năm 2022 diễn ra vào ngày 30/6/2022 tại thành phố Hồ Chí Minh.

Về thông tin, tuyên truyền công tác phòng, chống dịch COVID-19, thực hiện rà quét thông tin trên báo chí về dịch COVID-19 hàng ngày để phục vụ chỉ đạo, điều tiết tỷ lệ thông tin trên báo chí, trong tháng 5/2022, có 68.288 tin bài về COVID-19, trong đó tỷ lệ tin bài tích cực chiếm 63,3%. Bộ đã chỉ đạo, hướng dẫn Sở TTTT các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương tuyên truyền trên hệ thống truyền thanh cấp huyện, đài truyền thanh cấp xã và các phương tiện truyền thông khác trên địa bàn như: triển khai Đề án xác định Chỉ số đánh giá mức độ chuyển đổi số doanh nghiệp; hướng dẫn, gửi tài liệu để tuyên truyền trên hệ thống thông tin cơ sở về Luật Bảo vệ môi trường năm 2020, trong đó tập trung một số điểm mới của Luật Bảo vệ môi trường năm 2020; tuyên truyền công tác phòng cháy, chữa cháy; phòng, chống tội phạm ma túy; mua bán, tàng trữ, vận chuyển vũ khí, vật liệu nổ và công cụ hỗ trợ; tuyên truyền Chương trình “Đẩy mạnh phong trào học tập suốt đời trong gia đình,

¹³ Hiện nay Bộ TTTT đã công bố 25 website vi phạm pháp luật không được gắn quảng cáo

dòng họ, cộng đồng và đơn vị giai đoạn 2021-2030; tuyên truyền về “Tháng hành động vì an toàn thực phẩm” năm 2022...

Ban hành Hướng dẫn địa phương thông tin, tuyên truyền về Phong trào “Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa” giai đoạn 2021-2026; hướng dẫn các cơ quan, đơn vị, địa phương tổ chức sơ kết 5 năm thực hiện Chỉ thị số 07-CT/TW ngày 05/9/2016 của Ban Bí thư về đẩy mạnh công tác thông tin cơ sở trong tình hình mới; hướng dẫn các cơ quan báo chí Trung ương, các Sở TTTT các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương thông tin, tuyên truyền thực hiện Chiến lược phát triển gia đình Việt Nam đến năm 2030 và Chương trình phòng, chống bạo lực gia đình trong tình hình mới đến năm 2025; Chương trình giáo dục đạo đức, lối sống trong gia đình đến năm 2030...

Phối hợp với các cơ quan chức năng của Ban Tuyên giáo Trung ương, Ban Chỉ đạo công tác TTĐN, Bộ Ngoại giao triển khai chỉ đạo, tổ chức cung cấp và định hướng nội dung TTĐN cho các cơ quan báo chí về các vấn đề liên quan đến Việt Nam như: KT-XH, phòng chống dịch COVID-19; bảo vệ chủ quyền biển đảo; đấu tranh phản bác về vấn đề nhân quyền... thông qua cơ chế giao ban báo chí, giao ban Nhóm giúp việc Ban Chỉ đạo công tác TTĐN hằng tuần cũng như các văn bản hướng dẫn; Tham gia cơ chế tham mưu chỉ đạo công tác tư tưởng và tuyên truyền về nhân quyền, biển đảo và thông tin đối ngoại thông qua cơ chế Nhóm giúp việc thường trực Ban Chỉ đạo công tác thông tin đối ngoại - Ban Tuyên giáo Trung ương; Nhóm tham mưu Biển Đông - Hải đảo thuộc Ủy ban Chỉ đạo Nhà nước về Biển Đông - Hải đảo; Duy trì cơ chế Hội nghị cung cấp thông tin cho báo chí về công tác nhân quyền và TTĐN định kỳ hằng tháng; báo cáo tình hình triển khai 03 văn kiện pháp lý về biên giới trên đất liền Việt Nam - Trung Quốc; báo cáo tổng kết Đề án tuyên truyền thành tựu của Việt Nam về dân chủ, nhân quyền, dân tộc, tôn giáo (Đề án 42); tham dự vòng Đối thoại Nhân quyền Việt Nam - EU tại Bỉ. Xây dựng 02 Thông tư hướng dẫn các bộ, ngành, địa phương triển khai thực hiện 02 Chương trình MTQG, gồm: Thông tư hướng dẫn thực hiện một số nội dung TTTT thuộc Chương trình MTQG phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2021-2030, giai đoạn I (2021-2025); Thông tư hướng dẫn Dự án truyền thông và

giảm nghèo về thông tin thuộc Chương trình MTQG Giảm nghèo bền vững giai đoạn 2021-2025.

- Chủ trì, phối hợp với Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch xây dựng kế hoạch tổ chức Ngày Sách và Văn hóa đọc Việt Nam trên toàn quốc. Trên cơ sở thống nhất giữa hai Bộ, ngày 24/12/2021, Bộ TTTT đã có Kế hoạch số 5270/KH-BTTTT về việc hướng dẫn tổ chức Ngày Sách và Văn hóa đọc Việt Nam trên toàn quốc.

Tại Thủ đô Hà Nội: Bộ TTTT đã giao cho Cục Xuất bản, In và Phát hành phối hợp với Hội Xuất bản Việt Nam, Ủy ban nhân dân quận Hoàn Kiếm, thành phố Hà Nội tổ chức các chuỗi hoạt động về Ngày Sách và Văn hóa đọc Việt Nam, chọn Phố Sách Hà Nội (Phố 19/12) là một trong những địa điểm tổ chức các hoạt động, sự kiện, tuyên truyền về Ngày Sách và Văn hóa đọc Việt Nam lần thứ Nhất. Trong các hoạt động trên có Lễ phát động phong trào đọc sách, hưởng ứng Ngày Sách và Văn hóa đọc Việt Nam lần thứ Nhất do Hội Xuất bản Việt Nam và Ủy ban Nhân dân Quận Hoàn Kiếm đồng chủ trì, tổ chức, thu hút sự quan tâm của bạn đọc Hà Nội.

Tại thành phố Hồ Chí Minh: Bộ TTTT đã chủ trì, phối hợp với Ban Tuyên giáo Trung ương, Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch, Ủy ban nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh tổ chức Lễ Khai mạc Ngày Sách và Văn hóa đọc Việt Nam lần thứ Nhất trên toàn quốc, công bố Quyết định của Thủ tướng Chính phủ về Ngày Sách và Văn hóa đọc Việt Nam và các hoạt động chào mừng trên địa bàn thành phố.

Chỉ đạo tổ chức Hội sách trực tuyến Hội sách trực tuyến quốc gia năm 2022 chào mừng Ngày Sách và Văn hóa đọc Việt Nam lần thứ Nhất. Hội sách đã thu hút được sự tham gia của 75 nhà xuất bản, đơn vị phát hành sách, giới thiệu khoảng 20.000 đầu sách, tổ chức được 07 sự kiện tọa đàm, giao lưu nhiều tác giả, nhà văn, nhà khoa học. Tổng số lượt truy cập: 4.739.060 bạn đọc truy cập Hội sách; Tỷ lệ truy cập Hội sách với 72.89% bạn đọc truy cập ngoài Hà Nội và Thành phố Hồ Chí Minh.

Chỉ đạo các đơn vị trong ngành tổ chức các hoạt động, sự kiện, truyền thông, quảng bá. Sử dụng mạng xã hội, truyền hình, báo chí để đưa tin, tuyên truyền về

Ngày sách và Văn hóa đọc Việt Nam với nhiều hình thức, nội dung thiết thực, hiệu quả.

- Ban hành Kế hoạch số 215/KH-BTTTT ngày 21/01/2022 về tổ chức kỷ niệm 70 năm Ngày truyền thống ngành Xuất bản, In và Phát hành sách Việt Nam (10/10/1952-10/10/2022). Hiện nay, đang triển khai các nhiệm vụ để thực hiện Kế hoạch trên.

- Ban hành Kế hoạch số 1333/KH-BTTTT ngày 15/4/2022 về việc tổ chức Giải thưởng Sách Quốc gia lần thứ Năm. Hiện đang phối hợp với Hội Xuất bản Việt Nam thành lập các Hội đồng tổ chức Giải thưởng Sách và ban hành kế hoạch chấm Giải thưởng Sách trên.

- Ban hành Quyết định số 1031/QĐ-BTTTT ngày 06/6/2022 ban hành Kế hoạch triển khai thực hiện Quyết định số 2219/QĐ-TTg ngày 29/12/2021 của Thủ tướng Chính phủ về Chương trình Sách quốc gia giai đoạn 2022-2026.

- Xây dựng dự thảo Đề cương báo cáo gửi các Bộ, ngành, cơ quan, tổ chức, nhà xuất bản, doanh nghiệp triển khai tổng kết 10 năm thi hành Luật xuất bản. Xây dựng kế hoạch tổ chức các Hội thảo, Hội nghị, Đoàn khảo sát về tình hình thi hành Luật.

Về phát triển nền tảng xuất bản điện tử dùng chung đưa số lượng nhà xuất bản đăng ký hoạt động xuất bản điện tử đạt 25% trong năm 2022: Đến thời điểm hiện nay đã có 13 nhà xuất bản đăng ký hoạt động xuất bản điện tử, chiếm 22,81%. Về xây dựng nền tảng phát hành điện tử dùng chung, hiện nay đã có 10 doanh nghiệp hoạt động phát hành xuất bản phẩm điện tử.

- Rà soát, đánh giá 06 TTHC theo Quyết định số 2056/QĐ-BTTTT ngày 28/12/2021 ban hành Kế hoạch rà soát, đánh giá TTHC thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ TTTT. Kết quả: số tiền tiết kiệm được: 26.206.404 đồng/năm; trung bình chi phí cắt giảm, đơn giản hóa: 39,66%/TTHC.

- Chủ trì, phối hợp tổ chức 02 lớp về đào tạo, bồi dưỡng: (1) lớp “Bồi dưỡng kiến thức pháp luật xuất bản, nghiệp vụ biên tập” cho biên tập viên Nhà xuất bản

Giáo dục Việt Nam từ 04/4/2022 đến 09/4/2022. (2) Bồi dưỡng nghiệp vụ quản lý hoạt động in cho người đứng đầu cơ sở in từ ngày 09/5/2022 đến hết ngày 13/5/2022.

Các nhà xuất bản, đơn vị phát hành xuất bản phẩm, công ty In đã nhanh chóng ổn định công việc và hoàn thành nhiệm vụ theo kế hoạch đề ra. Các nhà xuất bản đổi mới nội dung, cách thức, quy trình triển khai các nhiệm vụ công tác, đẩy mạnh ứng dụng CNTT trong hoạt động xuất bản, nhằm góp phần thích ứng với sự phát triển của khoa học công nghệ trong thời kỳ mới, cũng như nhằm nâng cao hiệu quả phát triển KT-XH của đất nước. Tiếp nối năm 2021 đầy khó khăn và thách thức đối với nền kinh tế Việt Nam do ảnh hưởng của đại dịch COVID-19, các doanh nghiệp ngành In Việt Nam nỗ lực vượt khó, đạt được một số kết quả đáng khích lệ trong hoạt động sản xuất kinh doanh, như: hệ thống mạng lưới cơ sở in được giữ vững; sản lượng in đạt gần 90% theo kế hoạch; doanh thu toàn ngành tuy giảm nhưng số lượng cơ sở in so với cùng kỳ năm 2021 tiếp tục tăng. Hệ thống phát hành sách, siêu thị, trung tâm sách, nhà sách đã trở lại hoạt động và kinh doanh bình thường trên toàn quốc, đặc biệt đối với 02 thành phố lớn là Hà Nội và TP Hồ Chí Minh. Kết quả cho thấy khả quan hơn so với các tháng cuối năm 2021, nhưng tình hình khôi phục tài chính vẫn còn chậm.

2.2. Tình hình xây dựng cơ chế, chính sách:

- Báo cáo đánh giá việc thực hiện và đề xuất sửa đổi Thông tư số 214/2016/TT-BTC ngày 10/11/2016 của Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí thẩm định nội dung tài liệu không kinh doanh để cấp giấy phép xuất bản, lệ phí cấp giấy phép nhập khẩu xuất bản phẩm không kinh doanh và lệ phí đăng ký nhập khẩu xuất bản phẩm để kinh doanh.

- Bộ TTTT đã trình Chính phủ “Nghị định sửa đổi, bổ sung Nghị định số 60/2014/NĐ-CP ngày 19/6/2014, Nghị định số 25/2018/NĐ-CP ngày 28/02/2018 sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 60/2014/NĐ-CP của Chính phủ quy định về hoạt động in”. Hiện nay, Chính phủ đang xem xét, ban hành.

- Tham mưu cho Lãnh đạo Bộ có văn bản số 57/BC-BTTTT báo cáo Chính phủ về kết quả nghiên cứu, rà soát Luật Báo chí năm 2016, trong đó đã đánh giá việc thực hiện Luật Báo chí và sự cần thiết sửa đổi, bổ sung Luật Báo chí.

- Tham mưu lãnh đạo Bộ ký văn bản số 2137/BTTTT-CBC ngày 03/6/2022 về việc báo cáo xây dựng đội ngũ truyền thông chính sách chuyên trách, chuyên nghiệp ở bộ, ngành, địa phương.

- Trình Lãnh đạo Bộ về dự thảo 1 báo cáo đánh giá tác động của chính sách trong dự thảo Nghị định quản lý hoạt động thông tin cơ sở (kèm theo dự thảo Tờ trình đề nghị xây dựng Nghị định quy định về hoạt động thông tin cơ sở và dự thảo 1 Nghị định quy định về hoạt động thông tin cơ sở (Phiếu trình số 83/PTr-TTCS ngày 31/5/2022 của Cục Thông tin cơ sở).

3. Công tác xử lý các phản ánh/kiến nghị của đối tượng quản lý:

- Về Thông tin cơ sở: Tổng số Sở kiến nghị: 03 (Sở TTTT tỉnh Quảng Trị đề nghị Bộ TTTT tham mưu Chính phủ hoàn thiện các khung pháp lý liên quan đến Đài Truyền thanh cấp huyện; Sở TTTT tỉnh Nghệ An về hệ thống thông tin nguồn; Sở TTTT thành phố Hà Nội về hướng dẫn vướng mắc trong triển khai hệ thống truyền thanh cơ sở ứng dụng CNTT-VT).

- Về Xuất bản, In và Phát hành: (Tổng số kiến nghị: 17; đã giải quyết xong: 16; chưa giải quyết xong: 01; Lý do chưa giải quyết xong: chờ Công văn báo cáo của nhà xuất bản; trong đó:

Dư luận xã hội: 0 phản ánh, kiến nghị

Người dân: 04 phản ánh, kiến nghị: (1) Gửi đến Cục Xuất bản, In và Phát hành: 02 phản ánh, kiến nghị. (2) Phản ánh kiến nghị trên trang <https://dichvucong.gov.vn/> tại Cổng Dịch vụ Công Quốc gia: 02 phản ánh, kiến nghị (nội dung trùng nhau do 01 người gửi)

Doanh nghiệp: 02 phản ánh, kiến nghị (Trong đó: Gửi đến Cục Xuất bản, In và Phát hành: 01 phản ánh, kiến nghị. Phản ánh kiến nghị trên trang <http://csdlkiennghi.mic.gov.vn/> của Bộ TTTT: 01 phản ánh, kiến nghị).

Ý kiến của các Sở TTTT các tỉnh, thành phố: 06 phản ánh, kiến nghị (Trong đó: Gửi đến Cục Xuất bản, In và Phát hành: 04 phản ánh, kiến nghị. Phản ánh kiến nghị trên trang <http://csdlkienngghi.mic.gov.vn/> của Bộ TTTT: 02 phản ánh, kiến nghị).

Chuyên gia: Không có

Hội, hiệp hội: Không có.

Các đơn vị có liên quan: 04 phản ánh, kiến nghị

Trả lời chuyên mục Hỏi - đáp trên Cổng thông tin điện tử của Bộ: 01 phản ánh, kiến nghị.

Số kiến nghị liên quan đến điều chỉnh chính sách: Không

4. Kiến nghị của đối tượng quản lý:

5. Kết quả thực hiện nhiệm vụ được giao (cập nhật trên hệ thống <https://nhiemvu.mic.gov.vn>).

6. Nhiệm vụ mới phát sinh:

7. Nhiệm vụ trọng tâm 6 tháng cuối năm 2022

- Tiếp tục triển khai nghiên cứu tài liệu, phối hợp với các cơ quan liên quan đánh giá sự cần thiết sửa đổi, bổ sung Nghị định số 18/2014/NĐ-CP ngày 13/4/2014 của Chính phủ quy định về chế độ nhuận bút trong lĩnh vực báo chí, xuất bản.

- Nghiên cứu, ban hành tiêu chí phân biệt báo, tạp chí điện tử, trang thông tin điện tử tổng hợp và tiêu chí về dấu hiệu, mức độ “tư nhân hoá” báo chí.

- Tiến hành khảo sát 30 cơ quan báo chí để thực hiện Đề án hỗ trợ một số cơ quan báo chí ảnh hưởng lớn để đẩy mạnh vai trò dẫn dắt.

- Tăng cường giám sát, đo đạc bằng công nghệ để kịp thời nhắc nhở, chấn chỉnh cơ quan báo chí thực hiện đúng quy định của pháp luật, các tạp chí hoạt động đúng tính chất chuyên sâu, chuyên ngành; rà soát tôn chỉ mục đích của các cơ quan báo chí và xử lý quyết liệt các trường hợp cơ quan báo chí hoạt động không đúng tôn chỉ, mục đích, các vấn đề còn tồn tại của báo chí như báo hoá tạp chí, buông

lông quản lý văn phòng đại diện, phóng viên, quảng cáo sai, phản cảm do các mạng lưới quảng cáo xuyên biên giới cung cấp... Triển khai kế hoạch thực hiện bảo vệ quyền lợi báo chí Việt Nam trên các nền tảng xuyên biên giới.

- Tiếp tục tập trung, đẩy mạnh công tác tuyên truyền các chủ trương, chính sách của Đảng, Nhà nước và công tác chỉ đạo, điều hành của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ; tiếp tục tập trung định hướng, thông tin tuyên truyền về: Tuyên truyền các hoạt động đối nội, đối ngoại quan trọng của các đồng chí Lãnh đạo Đảng và Nhà nước ta; Tuyên truyền về công tác phòng, chống thiên tai; cháy nổ,...

- Tiếp tục thực hiện công tác đấu tranh, ngăn chặn thông tin xấu độc trên mạng xã hội xuyên biên giới. Tăng cường rà soát, kiểm tra việc tuân thủ pháp luật trong hoạt động quảng cáo đối với người kinh doanh dịch vụ quảng cáo Việt Nam có hợp tác với tổ chức, cá nhân nước ngoài kinh doanh dịch vụ quảng cáo xuyên biên giới. Công bố các trang TTĐT, nền tảng vi phạm pháp luật về quảng cáo trên trang TTĐT của Bộ (mic.gov.vn) và của Cục PTTT&TTĐT (abei.gov.vn).

- Tiếp tục triển khai phương án để quản lý dịch vụ truyền hình trả tiền OTT xuyên biên giới trong thời gian Nghị định sửa đổi Nghị định số 06/2016/NĐ-CP ngày 18/01/2016 được ban hành.

- Tăng cường rà soát, kiểm tra, giám sát hoạt động trang thông tin điện tử tổng hợp, mạng xã hội. Tiếp tục tổ chức 02 đoàn thanh, kiểm tra hoạt động của các trang thông tin điện tử tổng hợp, mạng xã hội tại thành phố Hồ Chí Minh.

- Xây dựng Đề án thúc đẩy phát triển sản xuất và phát hành trò chơi điện tử do Việt Nam sản xuất.

- Công bố Cẩm nang phòng chống tin giả, tin sai lệch trên không gian mạng.

- Tổ chức Hội nghị toàn quốc tổng kết 10 năm thi hành Luật và hoàn thành Báo cáo tổng kết 10 năm thi hành Luật Xuất bản trình Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ.

- Chủ trì, phối hợp với Hội Xuất bản Việt Nam tổ chức Giải thưởng Sách Quốc gia lần thứ năm, nhằm tôn vinh, khích lệ quá trình sáng tạo của đội ngũ tác giả

và động viên, cổ vũ những người làm công tác xuất bản, in, phát hành sách Việt Nam. Báo cáo sơ kết 5 năm thực hiện Đề án “Giải thưởng sách Quốc gia” trình Thủ tướng Chính phủ. Tổ chức Triển lãm - Hội chợ sách cấp Quốc gia chào mừng kỷ niệm 70 năm Ngày Truyền thống ngành Xuất bản cách mạng Việt Nam.

- Nghiên cứu, đề xuất xây dựng Nghị định về quản lý hoạt động thông tin cơ sở.

- Tổ chức hiện đại hóa trang thiết bị sản xuất nội dung chương trình của cơ sở truyền thanh - truyền hình cấp huyện thuộc Chương trình MTQG Xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2021- 2025. Tổ chức Triển lãm ảnh, tư liệu tuyên truyền về phòng, chống rác thải nhựa tại Bến Tre, Phú Yên. Tổ chức thực hiện Triển lãm lưu động ảnh, tư liệu tuyên truyền về dân tộc, tôn giáo tại tỉnh Yên Bái, Sóc Trăng.

- Trình Thủ tướng Chính phủ phê duyệt: Chiến lược truyền thông quảng bá hình ảnh Việt Nam ra nước ngoài; Đề án truyền thông về quyền con người ở Việt Nam giai đoạn 2021 - 2025.

- Thể chế hóa Chiến lược TTĐN của Bộ Chính trị đáp ứng yêu cầu đột phá công tác quản lý nhà nước về TTĐN sau khi Chiến lược được phê duyệt. Thực hiện tốt cơ chế hoạt động của Ban Chỉ đạo công tác TTĐN mà Bộ TTTT là thành viên. Tổ chức Hội nghị cung cấp thông tin cho báo chí về công tác nhân quyền và TTĐN định kỳ hằng tháng; Hội nghị tập huấn công tác thông tin, truyền thông về quyền con người cho phóng viên báo chí, cán bộ quản lý báo chí các tỉnh đồng bằng sông Cửu Long và khảo sát TTĐN tại tỉnh Trà Vinh. Tổ chức Triển lãm Ảnh và Tuần phim “Việt Nam - Điểm hẹn thế giới” 2022 tại Canada. Gửi Triển lãm Ảnh và Giới thiệu phim “Khám phá Việt Nam” cho Đại sứ quán Việt Nam tại Brunei.

B. CÔNG TÁC TỔNG HỢP

1. Pháp chế:

- Đề xuất thực hiện nhiệm vụ Thư viện pháp luật số và Pháp điển điện tử.
- Đồng trình với các đơn vị các nội dung lớn: Hoàn thiện, trình ký ban hành dự thảo Nghị định sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 47/2011/NĐ-CP

ngày 17/6/2011 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số nội dung của Luật Bru chính; hoàn thiện dự thảo “Chiến lược phát triển bưu chính đến năm 2025 và định hướng năm 2030” trình Thủ tướng Chính phủ; Trình hồ sơ dự án Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tần số vô tuyến điện; Trình Thủ tướng Chính phủ ký ban hành Nghị định quy định về việc cung cấp thông tin và dịch vụ công trực tuyến của cơ quan nhà nước trên môi trường mạng thay thế Nghị định số 43/2011/NĐ-CP ngày 13/6/2011 của Chính phủ; Trình Thủ tướng Chính phủ ký ban hành Nghị định quy định về việc cung cấp thông tin và dịch vụ công trực tuyến của cơ quan nhà nước trên môi trường mạng thay thế Nghị định số 43/2011/NĐ-CP ngày 13/6/2011 của Chính phủ; ...

- Báo cáo thẩm định 09 văn bản: Dự thảo Thông tư quy định Danh mục sản phẩm, hàng hóa có khả năng gây mất an toàn thuộc trách nhiệm quản lý của Bộ TTTT; Thông tư hướng dẫn thực hiện hỗ trợ máy tính bảng và dịch vụ viễn thông công ích để sử dụng máy tính bảng thuộc Chương trình cung cấp dịch vụ viễn thông công ích đến năm 2025; Thông tư sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 13/2018/TT-BTTTT ngày 15/10/2018; Thông tư hướng dẫn chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của Sở TTTT thuộc Ủy ban nhân dân cấp tỉnh, Phòng Văn hóa và Thông tin thuộc Ủy ban nhân dân cấp huyện; Thông tư hướng dẫn thực hiện Dự án Truyền thông và giảm nghèo về thông tin thuộc Chương trình mục tiêu quốc gia Giảm nghèo bền vững giai đoạn 2021-2025; Thông tư hướng dẫn thực hiện một số nội dung về TTTT thuộc Chương trình mục tiêu quốc gia Xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2021-2025; Thông tư sửa đổi 1:2022 QCVN 102:2016/BTTTT Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về cấu trúc mã định danh và định dạng dữ liệu gói tin phục vụ kết nối các hệ thống quản lý văn bản và Điều hành; Thông tư quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp và xếp lương đối với viên chức chuyên ngành công nghệ thông tin, an toàn thông tin; Thông tư sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 46/2017/TT-BTTTT ngày 29/12/2017 của Bộ trưởng Bộ TTTT quy định tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp viên chức âm thanh viên, phát thanh viên, kỹ thuật dựng phim, quay phim thuộc chuyên ngành TTTT.

2. Tổ chức cán bộ, đào tạo, bồi dưỡng:

+ Trình Chính phủ dự thảo *Nghị định quy định chức năng, quyền hạn, cơ cấu tổ chức của Bộ TTTT* (Tờ trình số 59/TTr-BTTTT ngày 26/5/2022), hiện đang chờ Chính phủ ký ban hành.

+ Hoàn thiện dự thảo và gửi văn bản cho Bộ Nội vụ đề nghị xin ý kiến các thành viên Ban Chỉ đạo đổi mới của Chính phủ đối với các dự thảo: *Nghị định quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Đài Truyền hình Việt Nam; Nghị định quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Thông tấn xã Việt Nam; Nghị định quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Đài Tiếng nói Việt Nam.*

- Ban hành 02 Thông tư:

+ Thông tư sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 46/2017/TT-BTTTT ngày 29 tháng 12 năm 2017 quy định tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp viên chức âm thanh viên, phát thanh viên, kỹ thuật dựng phim, quay phim thuộc chuyên ngành TTTT;

+ Thông tư quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp và xếp lương đối với viên chức chuyên ngành công nghệ thông tin, an toàn thông tin.

+ Hoàn thiện dự thảo Thông tư hướng dẫn chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của Sở Thông tin và Truyền thông thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương, Phòng Văn hóa và Thông tin thuộc Ủy ban nhân dân huyện, quận, thị xã, thành phố thuộc tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương (Thời gian hoàn thành sau khi Nghị định quy định CNNV quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ được ban hành).

- Tổ chức xong kỳ thi nâng ngạch công chức, thăng hạng viên chức từ chuyên viên lên chuyên viên chính: Đã trình Quyết định bổ nhiệm ngạch và xếp lương đối với các trường hợp đỗ trong kỳ thi. Có văn bản cử một số công chức, viên chức tham dự kỳ thi nâng ngạch công chức, thăng hạng viên chức năm 2022 của Bộ Nội vụ.

- Về nhiệm vụ kết sơ kết 5 năm thực hiện Nghị quyết số 19-NQ/TW ngày 25/10/2017 của Hội nghị lần thứ 6 Ban Chấp hành Trung ương khóa XII về tiếp tục đổi mới hệ thống tổ chức và quản lý, nâng cao chất lượng và hiệu quả hoạt động của các đơn vị sự nghiệp công lập: Bộ đã có văn bản góp ý Ban Chỉ đạo Trung ương và chuẩn bị triển khai kế hoạch của Bộ TTTT trong thời gian tới, kiểm tra một số địa phương và có báo cáo đầy đủ, tổng thể về hoạt động các đơn vị sự nghiệp liên quan của ngành TTTT.

- Tham mưu kiện toàn đội ngũ Lãnh đạo các cơ quan, đơn vị thuộc Bộ bảo đảm tiêu chuẩn, chất lượng, đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ được giao. Tham mưu, đề xuất công tác bổ nhiệm, luân chuyển, tuyển dụng, sử dụng, đào tạo, bồi dưỡng đội ngũ cán bộ bảo đảm chất lượng và hiệu quả; Xây dựng dự thảo Quy trình hướng dẫn công tác quy hoạch cán bộ.

- Triển khai công tác đánh giá, phân loại công chức, Lãnh đạo năm 2021. Triển khai việc thực hiện đánh giá kết quả công tác tháng/quý theo quy định.

- Giao biên chế công chức, viên chức năm 2022 cho các cơ quan hành chính và đơn vị sự nghiệp thuộc Bộ TTTT. Xây dựng Kế hoạch biên chế năm 2023 gửi Bộ Nội vụ.

- Ban hành Quyết định phê duyệt Kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng công chức trong nước sử dụng ngân sách nhà nước cấp cho Bộ TTTT năm 2022; Kế hoạch cải cách hành chính năm 2022 của Bộ TTTT.

- Triển khai kế hoạch cải cách hành chính năm 2022 của Bộ TTTT:

+ Thực hiện công bố đánh giá, chấm điểm kết quả CCHC năm 2021 của các đơn vị Bộ TTTT.

+ Xây dựng báo cáo kết quả thực hiện công tác cải cách hành chính 6 tháng đầu năm của Bộ TTTT.

+ Triển khai hội nghị hướng dẫn công tác CCHC cho các đơn vị thuộc Bộ.

- Xây dựng và hoàn thiện Hướng dẫn về: công tác quy hoạch chức danh lãnh đạo, quản lý của Bộ TTTT ; về bổ nhiệm, bổ nhiệm lại kế toán trưởng, miễn nhiệm,

thay thế và phụ cấp trách nhiệm công việc của kế toán trưởng, phụ trách kế toán; Tiêu chuẩn, chức danh cán bộ lãnh đạo, quản lý.

- Xây dựng và hoàn thiện dự thảo Quy chế bổ nhiệm, bổ nhiệm lại, cho thôi giữ chức vụ, từ chức, miễn nhiệm, điều động, biệt phái, luân chuyển cán bộ lãnh đạo, quản lý của các cơ quan, đơn vị thuộc và trực thuộc Bộ.

- Xây dựng Kế hoạch số 2208/KH-BTTTT ngày 06/8/2022 về việc Thực hiện Chiến lược quốc gia về bình đẳng giới giai đoạn 2021-2030 của Bộ TTTT.

- Triển khai Kế hoạch kiểm tra hoạt động Vì sự tiến bộ của phụ nữ của Bộ TTTT năm 2022.

- Triển khai lớp bồi dưỡng kiến thức an ninh quốc phòng cho người dân vùng biên giới tỉnh Quảng Ninh (tháng 4/2022).

- Thực hiện kế hoạch tinh giản biên chế 6 tháng đầu năm 2022 (tinh giản được 01 trường hợp theo Kế hoạch). Xây dựng báo cáo tinh giản biên chế 6 tháng đầu năm 2022 gửi Bộ Nội vụ.

3. Kế hoạch - Tài chính:

- Đã thực hiện tốt việc quản lý và điều hành ngân sách nhà nước của Bộ. Phân giao dự toán ngân sách nhà nước năm 2022, đơn đốc, kiểm tra, hướng dẫn, tháo gỡ thực hiện. Hướng dẫn xây dựng kế hoạch, dự toán năm 2023 (gồm dự toán thu, dự toán chi thường xuyên, chi đầu tư). Triển khai chủ trương và các quy định về thực hành tiết kiệm, chống lãng phí đến các đơn vị thuộc Bộ. Tổ chức thẩm tra, xét duyệt quyết toán ngân sách nhà nước năm 2021 (gồm thu, chi thường xuyên và chi đầu tư). Hướng dẫn khai thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia; Chương trình cung cấp dịch vụ viễn thông công ích; Đề án dân tộc, tôn giáo. Quản lý công tác lập, thẩm định, phê duyệt, tổ chức triển khai, kiểm tra, giám sát, đánh giá... theo quy định. Thực hiện chuyển đổi số trong công tác quản lý kinh tế tài chính tại Bộ và các đơn vị trực thuộc. Xây dựng, ban hành các văn bản liên quan đến kinh tế ngành như: Định mức kinh tế kỹ thuật; Hệ thống chỉ tiêu thống kê; Chế độ báo cáo thống kê

ngành TTTT. Xây dựng Danh mục dịch vụ sự nghiệp công sử dụng NSNN trong lĩnh vực TTTT.

- Đã phối hợp thực hiện tốt các báo cáo định kỳ theo quy định và hướng dẫn của các cơ quan tổng hợp nhà nước (gồm: Báo cáo thực hiện các Nghị quyết số 01/NQ-CP, số 11/NQ-CP; Báo cáo thực hành tiết kiệm, chống lãng phí; Báo cáo giám sát đầu tư; Báo cáo đấu thầu; báo cáo thực hiện các chương trình mục tiêu quốc gia...)

4. Khoa học và Công nghệ:

- Lĩnh vực Khoa học và Công nghệ: Thực hiện các nhiệm vụ KHCN theo Kế hoạch đã được phê duyệt, bám sát tiến độ, sản phẩm và địa chỉ ứng dụng; Đề xuất một số vấn đề nghiên cứu ưu tiên, có tính trọng tâm, trọng điểm để gửi các đơn vị nghiên cứu, đề xuất các nhiệm vụ KHCN năm 2023; Xây dựng kế hoạch KHCN năm 2023; Thành lập Hội đồng tư vấn, xác định nhiệm vụ khoa học và công nghệ cấp Bộ năm 2023; Điều chỉnh nhiệm vụ KHCN cấp Bộ nguồn vốn ngân sách nhà nước năm 2022; Hướng dẫn tổ chức Ngày khoa học và công nghệ Việt Nam năm 2022; Triển khai giải thưởng Khoa học và Công nghệ Quả Cầu Vàng năm 2022.

- Lĩnh vực Tiêu chuẩn - đo lường - chất lượng: Ban hành Thông tư số 02/2022/TT-BTTTT quy định Danh mục sản phẩm, hàng hóa có khả năng gây mất an toàn thuộc trách nhiệm quản lý của Bộ TTTT (Danh mục SPHH nhóm 2); Xây dựng Hướng dẫn áp dụng, thực hiện Thông tư số 02/2022/TT-BTTTT; Đề xuất dự kiến kế hoạch xây dựng TCVN năm 2023 và kế hoạch xây dựng TCVN gia hạn, bổ sung năm 2022; Xin ý kiến rộng rãi đối với Dự thảo Thông tư quy định áp dụng tiêu chuẩn, quy chuẩn kỹ thuật đối với trung tâm dữ liệu; Báo cáo nghiên cứu rà soát Luật Tiêu chuẩn và quy chuẩn kỹ thuật; Thông báo một số dự thảo Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về sản phẩm, hàng hóa theo nghĩa vụ minh bạch hóa của TBT/WTO; Phối hợp thực hiện khảo nghiệm dự thảo QCVN 8:2022/BTTTT về phơi nhiễm trường điện từ của các trạm gốc điện thoại di động mặt đất công cộng (Tổng Công ty Hạ tầng mạng (VNPT-Net) và Tổng Công ty mạng lưới Viettel); Thành lập Hội đồng thẩm tra và thực hiện thẩm tra 03 Hồ sơ dự thảo QCVN; Trao đổi, giải đáp các

QCVN về 5G với Hội đồng kinh doanh Hoa Kỳ - ASEAN; Thừa nhận các phòng thử nghiệm theo MRA các nước Hoa Kỳ, Hàn Quốc, Singapore; Thành lập Hội đồng đánh giá, chỉ định tổ chức thử nghiệm (PITC, TT Đo kiểm PTTH&TTĐT và VNPT-IT); Giới thiệu các doanh nghiệp tham gia Giải thưởng Chất lượng Quốc gia năm 2022.

- Lĩnh vực khác: Ban hành 12 quy trình nghiệp vụ của Văn phòng, 02 quy trình nghiệp vụ của Vụ Pháp chế và 02 quy trình nghiệp vụ của Vụ Hợp tác quốc tế; Thực hiện kiểm tra việc xây dựng, áp dụng, duy trì, cải tiến Hệ thống QLCL TCVN ISO 9001:2015 tại các đơn vị thuộc Bộ TTTT năm 2022; Tham mưu đề xuất kế hoạch nhiệm vụ thực hiện năm 2023 thuộc Chương trình quốc gia về sử dụng năng lượng tiết kiệm và hiệu quả giai đoạn 2019 - 2030.

5. Thanh tra:

- Xây dựng, trình Thủ tướng Chính phủ ban hành Nghị định số 14/2022/NĐ-CP ngày 27/01/2022 sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 15/2020/NĐ-CP ngày 03 tháng 02 năm 2020 của Chính phủ quy định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực bưu chính, viễn thông, tần số vô tuyến điện, công nghệ thông tin và giao dịch điện tử và Nghị định số 119/2020/NĐ-CP ngày 07 tháng 10 năm 2020 của Chính phủ quy định xử phạt vi phạm hành chính trong hoạt động báo chí, hoạt động xuất bản.

- Ban hành kế hoạch thanh tra, kiểm tra năm 2022 của Bộ TTTT (Quyết định số 719/QĐ-BTTTT ngày 19/4/2022 phê duyệt kế hoạch thanh tra năm 2022 và Quyết định số 720/QĐ-BTTTT ngày 19/4/2022 phê duyệt kế hoạch kiểm tra năm 2022).

- Thực hiện thanh tra và ban hành Kết luận số 897/BTTTT-TTra về việc mua sắm trang thiết bị, vật tư y tế, sinh phẩm, Kít xét nghiệm, vacxin, thuốc phòng, chống dịch Covid-19 tại các cơ quan, đơn vị trực thuộc Bộ TTTT.

- Đã tiến hành kiểm tra và đang xây dựng báo cáo, kết luận về việc kiểm tra hoạt động quản lý thông tin thuê bao, xử lý SIM có thông tin thuê bao không đúng quy định, SIM sử dụng để thực hiện hành vi vi phạm pháp luật của 07 doanh nghiệp

viễn thông di động (Quyết định số 611/QĐ-BTTTT ngày 31/3/2022 của Bộ trưởng Bộ TTTT).

- Đã tiến hành thanh tra và đang xây dựng báo cáo, kết luận thanh tra đột xuất Tạp chí điện tử Kinh doanh và Biên mậu Việt Nam;

- Đã tiến hành kiểm tra và đang xây dựng báo cáo, kết luận kiểm tra việc chấp hành các quy định của pháp luật về bưu chính tại Công ty TNHH chuyển phát nhanh ZTO (Việt Nam).

- Đang tiến hành thanh tra việc chấp hành pháp luật trong công tác quản lý, sử dụng tài sản công tại Viện Công nghiệp phần mềm và nội dung số Việt Nam.

- Chủ trì, phối hợp với Cục Tần số vô tuyến điện, Cục Viễn thông và Cục An ninh mạng và phòng, chống tội phạm sử dụng công nghệ cao (A05) - Bộ Công an triển khai 03 cuộc thanh tra đột xuất việc lắp đặt, sử dụng trạm thu phát sóng di động BTS giả mạo để gửi tin nhắn rác tại thành phố Hồ Chí Minh. Kết quả: Chuyển 03 hồ sơ vụ việc đối với 03 đối tượng có dấu hiệu tội phạm sang cơ quan điều tra A05 - Bộ Công an giải quyết theo quy định của pháp luật. Tham mưu soạn thảo Thông cáo báo chí về vụ việc bắt giữ 03 đối tượng sử dụng trạm BTS giả tại TP Hồ Chí Minh.

- Tổ chức thành công Hội nghị phổ biến Nghị định số 130/2020/NĐ-CP của Chính phủ và hướng dẫn công tác xác minh tài sản, thu nhập cho các cơ quan, tổ chức, đơn vị thuộc Bộ TTTT; 04 Hội nghị trực tuyến kết hợp trực tiếp phổ biến quy định xử phạt vi phạm hành chính trong các lĩnh vực bưu chính; lĩnh vực viễn thông và an toàn thông tin mạng; lĩnh vực xuất bản và thông tin trên mạng và lĩnh vực báo chí tại các điểm cầu Bộ TTTT, 63 Sở TTTT các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương và các doanh nghiệp hoạt động trong lĩnh vực thông tin và truyền thông trên địa bàn cả nước và Hội nghị tuyên truyền, phổ biến pháp luật và tập huấn nghiệp vụ thanh tra chuyên ngành thông tin và truyền thông năm 2022 tại tỉnh Ninh Bình.

- Thanh tra Bộ đã làm việc với Đoàn kiểm tra của Thanh tra Chính phủ về việc xây dựng, thực hiện Kế hoạch thanh tra và thực hiện chế độ thông tin báo cáo của ngành thanh tra theo Kế hoạch số 328/KH-TTCP ngày 10/3/2022 của Thanh tra Chính phủ.

- Bước đầu Triển khai phiên bản thử nghiệm, tiến hành cập nhật, hoàn thiện nền tảng công nghệ số phục vụ công tác quản lý, điều hành xử lý đơn thư khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh của Thanh tra Bộ đúng tiến độ đã được phê duyệt tại Quyết định số 446/QĐ-BTTTT ngày 13/3/2022 của Bộ trưởng Bộ TTTT phê duyệt Kế hoạch triển khai nhiệm vụ trọng tâm về chuyển đổi số năm 2022 của Thanh tra Bộ.

- Tham mưu xây dựng Kế hoạch 299/KH-BTTTT ngày 28/01/2022 của Bộ TTTT thực hiện Quyết định số 1944/QĐ-TTg ngày 18/11/2021 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Chương trình thực hiện Kết luận số 13-KL/TW ngày 16 tháng 8 năm 2021 của Bộ Chính trị về tiếp tục thực hiện Chỉ thị số 48-CT/TW ngày 22 tháng 10 năm 2010 của Bộ Chính trị (Khóa X) về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác phòng, chống tội phạm trong tình hình mới và Chiến lược quốc gia phòng, chống tội phạm giai đoạn 2016 - 2025 và định hướng đến năm 2030.

- Nghiên cứu, tham mưu, trình Lãnh đạo Bộ sửa đổi Kế hoạch 692/KH-BTTTT ngày 11/3/2021 về thực hiện kê khai, công khai tài sản, thu nhập của người có chức vụ, quyền hạn trong cơ quan, tổ chức, đơn vị thuộc Bộ TTTT.

- Phối hợp NEAC, lên phương án xử lý đối với một số sai phạm 06 doanh nghiệp cung cấp dịch vụ chứng thực chữ ký số công cộng.

- Tiếp tục nghiên cứu, xây dựng Biên bản thỏa thuận về chương trình phối hợp giữa Thanh tra Bộ TTTT với Sở TTTT thành phố Hà Nội.

- Làm việc với một số doanh nghiệp, tổ chức hoạt động trong lĩnh vực thông tin và truyền thông về các sai phạm trong hoạt động kinh doanh của các doanh nghiệp, tổ chức này.

- Xây dựng kế hoạch hoạt động giám sát đối với 12 doanh nghiệp bưu chính trên địa bàn TP. Hà Nội; Thông qua giám sát, yêu cầu Nhà xuất bản Khoa học xã hội cung cấp hồ sơ, tài liệu liên quan đến xuất bản cuốn sách Suru Thần Ký để xem xét xử lý vi phạm; Hoàn thành Báo cáo giám sát 02 cuốn sách và xây dựng sơ bộ quy trình giám sát trong hoạt động xuất bản, in và phát hành.

- Triển khai các nhiệm vụ liên quan đến việc kê khai tài sản thu nhập năm 2021 của cán bộ, công chức thuộc đối tượng buộc phải kê khai tại Bộ TTTT, cụ thể: xây dựng kế hoạch, nội dung tổ chức Hội nghị phổ biến Nghị định số 130/2020/NĐ-CP của Chính phủ và hướng dẫn công tác xác minh tài sản, thu nhập cho các cơ quan, tổ chức, đơn vị thuộc Bộ TTTT.

- Tham mưu ban hành Kế hoạch triển khai nhiệm vụ tại Mục III.8 Quyết định 1944/QĐ-TTg ngày 18/11/2021 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Chương trình thực hiện Kết luận số 13-KL/TW ngày 16/8/2021 của Bộ Chính trị về tiếp tục thực hiện Chỉ thị số 48-CT/TW ngày 22/10/2010 của Bộ Chính trị (Khóa X) về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác phòng, chống tội phạm trong tình hình mới và Chiến lược quốc gia phòng, chống tội phạm giai đoạn 2016-2025 và định hướng đến năm 2030 và Đề án 12 “*Tăng cường hiệu quả công tác phòng ngừa, chống vi phạm pháp luật và tội phạm trên mạng Internet*”.

- Xây dựng và ban hành Quy chế làm việc của Thanh tra Bộ và phân công lãnh đạo đơn vị.

- Công tác tổ chức cán bộ: Kiện toàn nhân sự Trưởng phòng theo Nghị định 101/2020/NĐ-CP ngày 28/8/2020 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 123/2016/NĐ-CP ngày 01/9/2016 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ, cơ quan ngang Bộ; luân chuyển, chuyển đổi vị trí việc làm cho công chức Thanh tra Bộ theo đúng quy định của pháp luật.

- Triển khai giám sát, xử phạt vi phạm hành chính 23 trường hợp với tổng số tiền xử phạt vi phạm hành chính là 764 triệu đồng, thu hồi 224,8 triệu đồng trong đó có vụ việc nhiều cơ quan báo chí, trang thông tin điện tử cùng đăng tải thông tin sai sự thật, ví dụ vụ việc thông tin sai sự thật liên quan đến Chánh Thanh tra Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch có 26 đơn vị liên quan. Số liệu xử phạt vi phạm hành chính từng lĩnh vực cụ thể như sau:

STT	Lĩnh vực	Tổng số QĐ XPVPHC	Tổng số tiền XPVPHC	Tổng số tiền thu hồi
1	Báo chí	03	15	

2	Thông tin trên mạng	08	472,5	80
3	Viễn thông, Công nghệ thông tin	04	125	144,8
4	Bưu chính	02	15	
5	Xuất bản	06	136,5	
	Tổng	23	764	224,8

- Tổng số đơn trong 6 tháng đầu năm 2022, Thanh tra Bộ đã tiếp nhận và xử lý 240 đơn gồm:

STT	Đơn vị xử lý	Tổng số đơn	Đơn đủ điều kiện xử lý			Đơn không thuộc thẩm quyền	Đơn không đủ điều kiện xử lý
			Đơn thuộc thẩm quyền				
			Đơn khiếu nại	Đơn tố cáo	Đơn kiến nghị, phản ánh		
1	Phòng Tổng hợp và Thanh tra hành chính	67	0	3	6	22	36
2	Phòng Thanh tra Bưu chính, viễn thông	78	0	0	0	78	0
3	Phòng Thanh tra Báo chí, xuất bản	95	0	0	23	45	27
	Tổng	240	0	3	29	145	63

Các đơn thư đều được giải quyết hoặc chuyển đến các cơ quan có thẩm quyền giải quyết theo đúng quy định của pháp luật.

6. Quản lý doanh nghiệp:

Thực hiện quyền đại diện chủ sở hữu đối với 02 doanh nghiệp 100% vốn nhà nước là Tổng công ty Bưu điện Việt Nam và Tổng công ty Truyền thông đa phương tiện, trong 06 tháng đầu năm, đã thực hiện các nhiệm vụ sau:

- Thực hiện việc giao chỉ tiêu đánh giá hiệu quả hoạt động và kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2022 của 02 doanh nghiệp thuộc Bộ.

- Thực hiện việc thẩm định báo cáo tài chính năm 2021 của 02 doanh nghiệp thuộc Bộ.

- Thực hiện việc đánh giá xếp loại doanh nghiệp năm 2021 và báo cáo tình hình tài chính năm 2021 của 02 doanh nghiệp thuộc Bộ.

- Thực hiện việc sắp xếp lại, xử lý các cơ sở nhà, đất của Tổng công ty Bưu điện Việt Nam theo quy định tại Nghị định số 167/2018/NĐ-CP.

- Kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh của 02 doanh nghiệp 06 tháng đầu năm 2022 như sau:

STT	Tên chỉ tiêu	Đơn vị tính	Số liệu tháng báo cáo (T6) (dự kiến)	Lũy kế đến tháng báo cáo (T6) (dự kiến)	% so với KH năm (đăng ký) (dự kiến)	% so với cùng kỳ năm trước
I. TỔNG CÔNG TY BƯU ĐIỆN VIỆT NAM						
1	Doanh thu	Tỷ đồng	2.350	13.625	40,8%	112,7%
2	Lợi nhuận	Tỷ đồng	65,3	241,5	40,4%	105%
3	Nộp NSNN	Tỷ đồng		375	37%	
II. TỔNG CÔNG TY VTC						
1	Doanh thu	Tỷ đồng	115	685	38,9%	160%
2	Lợi nhuận	Tỷ đồng	1,1	9	45%	127%
3	Nộp NSNN	Tỷ đồng	10	80,5	44,7%	121%

7. Công tác Nhà trường:

7.1. Học viện Công nghệ Bưu chính Viễn thông:

Hội đồng Học viện đã trình hồ sơ và được Bộ trưởng Bộ TTTT ra quyết định công nhận Giám đốc Học viện CNBCVT nhiệm kỳ 2020-2025 từ ngày 01/5/2022; Tổ chức bàn giao chức vụ, công tác của Giám đốc Học viện giữa hai lãnh đạo Học viện và duy trì hoạt động ổn định, liên tục của Học viện.

Hoàn thành 03 nhiệm vụ trọng tâm của quý II/2022: Hoàn thiện và ban hành Kế hoạch tổ chức kỷ niệm 25 năm ngày thành lập Học viện; Xây dựng, hoàn thiện prototype nền tảng giám sát thi, kiểm tra trực tuyến ứng dụng trí tuệ nhân tạo, tổ chức triển khai thí điểm tại Học viện; Hoàn thành đề án liên kết quốc tế giữa Học

viện Công nghệ Bưu chính Viễn thông và Đại học HUDDERSFIELD (Vương quốc Anh).

7.2. Trường Đào tạo, Bồi dưỡng cán bộ quản lý TTTT :

a) Công tác đào tạo, bồi dưỡng

- Các lớp tổ chức sử dụng ngân sách nhà nước: Bồi dưỡng kỹ năng khai thác dữ liệu số Bồi dưỡng quản lý rủi ro khi phát triển Chính phủ Số; Bồi dưỡng ngạch chuyên viên chính cho 87 lượt học viên.

- Các lớp tổ chức theo nhu cầu xã hội

+ Hình thức trực tuyến: Bồi dưỡng ngạch chuyên viên; Bồi dưỡng ngạch chuyên viên chính; Bồi dưỡng lãnh đạo quản lý cấp phòng; Bồi dưỡng chức danh Biên tập viên, Phóng viên hạng II, III; Bồi dưỡng kiến thức pháp luật xuất bản, nghiệp vụ biên tập,... cho tổng 1.997 lượt học viên ở các địa phương trên cả nước.

- Hình thức truyền thông: Trung cấp Lý luận chính trị - hành chính; Tập huấn nghiệp vụ về quản lý kinh tế trong hoạt động báo in, báo điện tử; Tập huấn nghiệp vụ về quản lý kinh tế trong hoạt động phát thanh, truyền hình; Bồi dưỡng Lãnh đạo, quản lý cấp phòng; Bồi dưỡng chức danh Biên tập viên, phóng viên hạng III; Bồi dưỡng ngạch Chuyên viên chính.... cho tổng 1.894 lượt học viên.

b) Dự án

- Đối với Dự án “Trường Đào tạo, Bồi dưỡng Số”: Thực hiện báo cáo hiệu quả đầu tư, báo cáo tiến độ triển khai Dự án; Chuẩn bị nội dung báo cáo về nhiệm vụ xây dựng Trường Đào tạo, Bồi dưỡng Số. Phối hợp với Trường Đại học Dầu khí Việt Nam tổ chức lớp “Đào tạo nâng cao về công nghệ số”.

- Đối với Dự án Phát triển Báo chí Việt Nam giai đoạn 2020-2024: Tổ chức lớp tập huấn “Xuất bản hình ảnh trên nền tảng số” cho 30 học viên thuộc các cơ quan báo chí các tỉnh miền Bắc.

7.3. Trường Cao đẳng In:

- Hoàn thiện công tác bổ nhiệm lại viên chức quản lý các Phòng, Khoa của Nhà trường (phòng Đào tạo, khoa Công nghệ In, khoa Khoa học đại cương, khoa Công nghệ thông tin).

- Báo cáo kết quả rà soát, đánh giá hiệu quả hoạt động và cơ chế tự chủ tài chính trong 03 năm 2019 - 2021.

- Ban hành Kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, viên chức năm 2022.

- Phối hợp với Cục Xuất bản, In, Phát hành tổ chức lớp Bồi dưỡng nghiệp vụ quản lý hoạt động in cho người đứng đầu cơ sở in Khóa 43.

- Ban hành Kế hoạch tổ chức Hội nghị tổng kết năm học 2021-2022 và Sơ kết công tác 06 tháng đầu năm 2022; lịch nghỉ hè, nghỉ phép của viên chức, người lao động năm 2022.

8. Hợp tác quốc tế:

- Xây dựng báo cáo chuyên đề: Kinh nghiệm quốc tế về thể chế, chính sách, quy định quản lý giao dịch điện tử; Kinh nghiệm quốc tế về phát triển các nền tảng số cho chính phủ số; báo cáo về tình hình, xu thế hình thành các liên kết kinh tế số, thương mại số và đề xuất phương hướng tham gia của Việt Nam.

- Nghiên cứu kinh nghiệm quốc tế về chính sách quản lý và thúc đẩy phát triển trí tuệ nhân tạo.

- Phối hợp chuẩn bị cho Bộ trưởng tham gia cùng đoàn Chủ tịch Quốc hội đón chính thức Đoàn đại biểu Nghị viện Ấn Độ; dự buổi hội đàm giữa hai bên Việt Nam - Ấn Độ; đoàn Lãnh đạo Chính phủ đón đoàn Thủ tướng Nhật Bản thăm và làm việc tại Việt Nam;

- Chuẩn bị nội dung, chương trình tiếp Bộ trưởng Kinh tế và Xã hội số Thái Lan; Thứ trưởng Nguyễn Huy Dũng tiếp Giám đốc đối ngoại và quan hệ chính phủ khu vực Châu Á - Thái Bình Dương của Kaspersky; tiếp Cơ quan công nghệ Chính phủ Singapore; tiếp đoàn Kuok Singapore;

- Ban hành: Kế hoạch triển khai Hiệp định đồng sản xuất chương trình truyền hình giữa Việt Nam và Hàn Quốc năm 2022; Kế hoạch triển khai Hiệp định giữa

Chính phủ Việt Nam và Chính phủ Lào về hợp tác trong lĩnh vực bưu chính và viễn thông và Hiệp định giữa Chính phủ Việt Nam và Chính phủ Campuchia về hợp tác văn hóa, giáo dục, khoa học và kỹ thuật năm 2022; Kế hoạch thực hiện các hoạt động xúc tiến đầu tư của Bộ TTTT năm 2022; Kế hoạch tổ chức các hoạt động tập huấn, tuyên truyền về các sự kiện hội nhập quốc tế; Kế hoạch nghiên cứu quốc tế phục vụ định hướng phát triển ngành TTTT năm 2022 của Vụ Hợp tác quốc tế; Kế hoạch “Thu thập, tổng hợp khai thác chuyên đề về kinh nghiệm quốc tế” năm 2022; Kế hoạch tuyên truyền Quảng bá ASEAN và Ban chỉ đạo ASEAN năm 2022; Kế hoạch triển khai Đề án 161 về thực hiện các mục tiêu của Cộng đồng Văn hoá – Xã hội ASEAN; Kế hoạch triển khai chiến lược Ngoại giao văn hoá đến năm 2030 của Bộ TTTT

- Lấy ý kiến TVCP về sửa đổi công hàm trao đổi giữa Chính phủ Việt Nam và Chính phủ Nhật Bản liên quan đến lãi suất LIBOR; cử mới 07 sỹ quan quân đội tham gia hoạt động giữ gìn hoà bình Liên hợp quốc tại Phái bộ lực lượng an ninh lâm thời của LHQ tại khu vực Abyei; về việc ký Hiệp định tài chính giữa Chính phủ Việt Nam và Ủy ban Châu Âu; về việc ký gia hạn biên bản ghi nhớ giữa Chính phủ Việt Nam và Chính phủ Italia về khoản vay ưu đãi cho dự án “lĩnh vực nước tỉnh Bình Thuận”; ban hành Nghị định Chính phủ về nghi lễ đối ngoại; đàm phán Hiệp định về dẫn độ giữa Chính phủ Việt Nam và Nhà nước Ca-ta; đàm phán Hiệp định giữa Cộng hoà XHCN Việt Nam và nước Cộng hoà Ăng-gô-la về chuyển giao người bị kết án phạt tù; mở Lôi mở Nậm Đích/Việt Nam - Huồi Hịa/Lào; đàm phán Hiệp định về dẫn độ giữa nước CHXHCN Việt Nam và nước Cộng hoà Liên bang Ni-giê-ri-a; ký công hàm trao đổi với Hàn Quốc về việc triển khai cộng gộp xuất xứ Hiệp định TMTD với Vương Quốc Anh và Bắc Ailen; đàm phán Hiệp định về dẫn độ và Hiệp định về chuyển giao người bị kết án phạt tù giữa nước CHXHCN Việt Nam và nước Cộng hoà Phi-líp-pin; phê duyệt danh mục biểu thuế hài hoà hoá ASEAN phiên bản 2022; dự thảo Nghị định sửa đổi bổ sung Nghị định 57/2019/NĐ-CP ban hành biểu thuế xuất ưu đãi, biểu thuế nhập khẩu ưu đãi đặc biệt của Việt Nam để thực hiện Hiệp định CPTPP giai đoạn 2019 – 2022; phê duyệt Nghị định thư (sửa đổi lần 2) Nghị định thư giữa Chính phủ Việt Nam và Chính phủ Liên bang Nga về hỗ trợ

sản xuất phương tiện vận tải có động cơ trên lãnh thổ Việt Nam; phê duyệt nội dung và cho phép ký kết Hiệp định hợp tác kinh tế kỹ thuật giữa Chính phủ Việt Nam và Chính phủ Trung Quốc; rút bảo lưu điểm b khoản 2 Điều 36 về dẫn độ của Công ước thống nhất về các chất ma túy năm 1961 (sửa đổi năm 1972); điểm b khoản 2 Điều 22 về dẫn độ của Công ước về các chất hướng thần năm 1971; Điều 6 về dẫn độ của Công ước Liên hợp quốc về chống buôn bán bất hợp pháp các chất ma túy và các chất hướng thần năm 1998; nội dung dự thảo Nghị quyết Chính phủ về miễn thị thực đơn phương với 13 nước; đề xuất ký thoả thuận giữa Chính phủ Việt Nam và Chính phủ Lào về quy trình thực hiện các dự án đầu tư xây dựng sử dụng nguồn vốn viện trợ của chính phủ Việt Nam do Chính phủ Lào đảm nhận có sự phối hợp của Chính phủ Việt Nam; gia hạn thời hạn giải ngân tại Công hàm trao đổi giữa Chính phủ Việt Nam và Chính phủ Nhật Bản cho Dự án thoát nước và xử lý nước thải thành phố Hạ Long.

- Đóng góp ý kiến về việc sáng kiến ưu tiên của hợp tác kinh tế của Campuchia trong năm Chủ tịch ASEAN 2022; dự thảo báo cáo đánh giá định lượng tác động của Hiệp định EVFTA đến Việt Nam trong và sau đại dịch Covid-19. Báo cáo tình hình xây dựng và triển khai thực thi các Hiệp định CPTPP, EVFTA và UKVFTA năm 2021. Đề xuất phương hướng, ưu tiên tham gia hợp tác ASEAN năm 2022. Triển khai sáng kiến của Thủ tướng Chính phủ về tổ chức Hội nghị ASEM về kinh tế số. Góp ý dự thảo Tuyên bố báo chí chung nhân chuyến thăm cấp Nhà nước của Chủ tịch nước tới Singapore

- Đấu nối và giải quyết thủ tục cử cán bộ tham dự các cuộc họp trực tuyến: cuộc họp lần thứ 4 của APT chuẩn bị cho Hội nghị phát triển viễn thông thế giới ITU 2021; tham dự khoá đào tạo trực tuyến do Chính phủ Singapore tài trợ; tham dự họp trực tuyến của nhóm nghiên cứu WP 5D; hội thảo thanh niên trẻ ASEAN có nhiều ảnh hưởng trên mạng theo hình thức trực tuyến; khoá học trực tuyến về “các giải pháp thương mại điện tử và quản lý chuỗi cung ứng”; cuộc họp lần thứ 2 của APT chuẩn bị cho Hội nghị toàn quyền của ITU; hội nghị trực tuyến về tương lai công nghệ 5G-6G do Nhật Bản và Đức đồng tổ chức; hội nghị tiêu chuẩn hoá viễn thông thế giới 2020 và Hội nghị chuyên đề của ITU về tiêu chuẩn hoá toàn cầu; hội

thảo trực tuyến về xây dựng danh sách công việc thực hiện UN Cyber Norm trong ASEAN; cuộc họp trực tuyến của nhóm làm việc WP 5B của ITU-R; khoá học về các dịch vụ tài chính số; dự cuộc họp lần thứ 3 của APT chuẩn bị cho Hội nghị Toàn quyền của ITU; dự Hội nghị quan chức phụ trách thông tin ASEAN lần thứ 19; dự Diễn đàn hợp tác truyền thông ASEAN - Trung Quốc 2022; cuộc họp nhóm nghiên cứu của ITU-R; phiên họp RIPE 84 và Diễn đàn Global Peering Forum; cuộc họp trụ bị chuẩn bị cho Đại hội Liên minh Bru chính khu vực Châu Á - TBD lần thứ 13

- Đề xuất dừng dự án hỗ trợ kỹ thuật về nâng cao năng lực an toàn thông tin của JICA; đề xuất hoạt động triển khai bản ghi nhớ tăng cường hợp tác Việt Nam - OECD giai đoạn 2022 - 2026. Chuẩn bị nội dung trao đổi tại Kỳ họp lần thứ 7 đối thoại cấp cao thường niên về kinh tế Việt Nam - Pháp; kỳ họp lần thứ 18 UBLCP Việt Nam - Mông Cổ; kỳ họp lần thứ 6 UBHH Việt Nam - Ai Cập; khoá họp lần thứ 7 UBHH về hợp tác kinh tế Việt Nam – Italia; kỳ họp lần thứ 39 UBLCP Việt Nam - Cuba. Cung cấp số liệu chỉ tiêu thống kê phát triển bền vững cho ASEAN. Thành lập mạng lưới Trí thức thuộc chương trình hợp tác kinh tế Tiểu vùng Mê Công mở rộng.

- Cập nhật thông tin với UPU về các cơ quan của Việt Nam chịu trách nhiệm thực thi các nghĩa vụ quy định trong các văn kiện của Liên minh.

- Phối hợp với Vương quốc Anh tổ chức Diễn đàn Số Việt Nam - Vương quốc Anh; phối hợp với các đơn vị tổ chức Hội nghị tập huấn công tác quản lý nghiệp vụ hợp tác quốc tế và quan hệ đối ngoại

- Xin ý kiến các bộ, ngành đối với Tờ trình chính phủ về việc phê chuẩn/phê duyệt các sửa đổi, bổ sung văn kiện Đại hội UPU lần thứ 27;

9. Thi đua - Khen thưởng:

- Ban hành Kế hoạch hành động cụ thể hóa 10 chữ vàng truyền thống và phương châm hành động của ngành TTTT về thi đua, khen thưởng năm 2022.

- Hướng dẫn sơ kết Phong trào thi đua “Cán bộ, công chức, viên chức thi đua thực thi văn hóa công sở” giai đoạn 2019-2022.

- Xây dựng ban hành: Kế hoạch tập huấn nghiệp vụ công tác Thi đua khen thưởng năm 2022; Kế hoạch kiểm tra công tác Thi đua khen thưởng năm 2022.

- Báo cáo Sơ kết phong trào thi đua “Cán bộ, công chức, viên chức thi đua thực thi văn hóa công sở” giai đoạn 2019-2022 và báo cáo kết quả thực hiện phong trào thi đua gửi Ban Thi đua - Khen thưởng Trung ương.

- Xây dựng báo cáo Sơ kết công tác thi đua, khen thưởng 6 tháng đầu năm và nhiệm vụ trọng tâm công tác 6 tháng cuối năm 2022 gửi Ban Thi đua - Khen thưởng Trung ương và Khối trưởng Khối thi đua các bộ, ngành kinh tế.

* Kết quả khen thưởng:

- Khen thưởng cấp nhà nước: Đã trình khen thưởng Bằng khen của Thủ tướng Chính phủ cho 1 cá nhân.

- Khen thưởng thuộc thẩm quyền của Bộ trưởng: Lao động tiên tiến cho 257 cá nhân; Chiến sĩ thi đua cơ sở cho 46 cá nhân; Cờ Thi đua của Bộ cho 09 tập thể Đài PTTH; Bằng khen của Bộ trưởng cho 193 tập thể và 1.184 cá nhân (trong đó có 73 tập thể và 219 cá nhân thuộc Sở TTTT có thành tích xuất sắc trong công tác thực thi quản lý nhà nước tại địa phương về lĩnh vực TTTT năm 2021); Tặng Kỷ niệm chương cho 124 cá nhân (trong đó có 91 cá nhân thuộc các sở TTTT).

- Hiệp y khen thưởng cho 19 tập thể và cá nhân thuộc Khối Báo chí, xuất bản và Sở TTTT.

10. Văn phòng và các hoạt động khác:

- Tổng hợp tài liệu, dự kiến các vấn đề mà đại biểu Quốc hội, cử tri, nhân dân quan tâm phục vụ Kỳ họp thứ 3, Quốc hội khóa XV.

- Thực hiện: Phiếu lấy ý kiến Thành viên Chính phủ về dự thảo văn bản của Chính phủ góp ý vào hồ sơ đề nghị xây dựng dự thảo Nghị quyết ban hành Nội quy kỳ họp Quốc hội (sửa đổi) và hồ sơ dự thảo Nghị quyết; Phiếu lấy ý kiến Thành viên Chính phủ về dự thảo Báo cáo Tổng hợp kết quả giải quyết, trả lời kiến nghị của cử tri tại Kỳ họp thứ 1, thứ 2 và Kỳ họp bất thường lần thứ Nhất, Quốc hội Khóa XV thuộc thẩm quyền giải quyết của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ.

- Phối hợp chuẩn bị nội dung và phục vụ tốt Đoàn Công tác của Bộ Trưởng làm việc với Thành ủy, UBND Thành phố Hải Phòng về công tác chuyển đổi số; Đoàn công tác của Bộ TTTT làm việc với 3 tỉnh phía Nam (Hậu Giang; Bà Rịa – Vũng Tàu và Sóc Trăng) về lĩnh vực TTTT ; Đoàn Công tác của Bộ Trưởng làm việc với Tỉnh ủy, UBND tỉnh Ninh Bình về công tác chuyển đổi số.

- Nghiên cứu tiếp thu, giải quyết các kiến nghị của cử tri và nhân dân gửi đến Kỳ họp thứ ba, Quốc hội Khóa XV tại Báo cáo số 495/BC-MTTW-ĐCT ngày 19/5/2022 của Đoàn Chủ tịch Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, trong đó có các nội dung liên quan đến lĩnh vực TTTT cần giải trình, báo cáo; Xử lý kiến nghị từ kết quả giám sát của Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tại Báo cáo số 494/BC-MTTW-ĐCT ngày 19/5/2022 của Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, trong đó có nội dung liên quan đến lĩnh vực TTTT .

- Tổng hợp nội dung trả lời 38 kiến nghị của cử tri gửi tới Kỳ họp thứ 3, Quốc hội khóa XV thuộc lĩnh vực TTTT .

- Xây dựng Dự thảo Kế hoạch Tổ chức các hoạt động kỷ niệm 77 năm Ngày truyền thống ngành TTTT .

11. Nhiệm vụ trọng tâm trong thời gian tới:

- Triển khai áp dụng Khung tiêu chí đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ được giao của cán bộ, công chức, viên chức và người lao động của các cơ quan, đơn vị thuộc Bộ năm 2022.

- Triển khai Kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng năm 2022 của Bộ: đào tạo ngắn hạn, dài hạn năm 2022.

- Thực hiện các công tác về tuyển dụng, sử dụng, lao động, tiền lương... cho các cơ quan, đơn vị thuộc Bộ.

- Triển khai kế hoạch xây dựng Luật Giao dịch điện tử (sửa đổi) thay thế Luật Giao dịch điện tử năm 2005: Thực hiện tiếp thu, giải trình các nội dung theo yêu cầu của Báo cáo thẩm định Đề án Luật của Bộ Tư pháp, hoàn thiện hồ sơ Dự án Luật, trình Chính phủ trong tháng 7/2022; Tiếp thu ý kiến các thành viên Chính phủ, ý

kiến thẩm định của Văn phòng Chính phủ, hoàn thiện Dự án Luật, báo cáo Thường trực và Thủ tướng Chính phủ; Báo cáo các Ủy ban của Quốc Hội, hoàn thiện Dự án Luật, trình Quốc hội cho ý kiến vào Kỳ họp tháng 10/2022; Tiếp thu các ý kiến góp ý, hoàn thiện Dự án Luật sau kỳ họp Quốc Hội tháng 10/2022.

- Hướng dẫn, chỉ đạo, điều hành thực hiện kế hoạch thu, chi ngân sách năm 2022, trong đó có kế hoạch chi thường xuyên, chi đầu tư. Đảm bảo tỷ lệ giải ngân đạt 100% kế hoạch năm.

- Hoàn thành xét duyệt quyết toán thu, chi ngân sách (gồm chi thường xuyên, chi đầu tư) cho các đơn vị, lập báo cáo quyết toán tài chính năm 2021 của Bộ TTTT gửi Bộ Tài chính đúng quy định.

- Hướng dẫn và tổ chức xây dựng, bảo vệ kế hoạch dự toán thu, chi (gồm chi thường xuyên và chi đầu tư) năm 2023 cho các đơn vị thuộc Bộ, đảm bảo nguồn lực cho hoạt động của các đơn vị thuộc bộ và thực hiện các nhiệm vụ Đảng, nhà nước giao cho Bộ.

- Thực hiện tốt công tác quản lý đầu tư xây dựng, quản lý tài sản. Thực hiện công tác giám sát đầu tư, kiểm tra đấu thầu và lập báo cáo gửi Bộ Kế hoạch và Đầu tư theo quy định.

- Hoàn thành việc xây dựng, ban hành và tổ chức thực hiện các văn bản QPPL gồm:

+ Quyết định của Thủ tướng Chính phủ ban hành Danh mục dịch vụ sự nghiệp công sử dụng NSNN trong lĩnh vực TTTT . Bộ TTTT đã trình Dự thảo Danh mục và Quyết định phê duyệt (Tờ trình TTCP số 60/TTr-BTTTT ngày 27/5/2022)

+ Thông tư hướng dẫn thực hiện một số mục tiêu, nhiệm vụ về TTTT thuộc Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2021-2025.

+ Thông tư hướng dẫn hỗ trợ máy tính bảng và dịch vụ viễn thông công ích kèm theo thuộc Chương trình cung cấp dịch vụ viễn thông công ích đến năm 2025.

+ Thông tư quy định danh mục, chất lượng dịch vụ viễn thông công ích và hướng dẫn thực hiện Chương trình cung cấp dịch vụ viễn thông công ích đến năm 2025.

- Thực hiện tốt công tác thông tin, báo cáo định kỳ hằng tháng, quý, 6 tháng, báo cáo năm về tình hình thực hiện các Nghị quyết số 01/NQ-CP, số 11/NQ-CP,... đảm bảo chất lượng và tiến độ theo quy định.

- Khắc phục nguyên nhân của các tồn tại, hạn chế để đảm bảo chất lượng, tiến độ công việc.

- Tổng hợp, thẩm định hồ sơ và trình khen thưởng các danh hiệu và hình thức khen thưởng đúng quy định.

- Triển khai Quyết định số 719/QĐ-BTTTT ngày 19/4/2022 phê duyệt kế hoạch thanh tra năm 2022 và Quyết định số 720/QĐ-BTTTT ngày 19/4/2022 phê duyệt kế hoạch kiểm tra năm 2022 của Bộ TTTT .

- Tham mưu báo cáo Quý II/2022 triển khai thực hiện Quyết định số 1944/QĐ-TTg ngày 18/11/2021 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Chương trình thực hiện Kết luận số 13-KL/TW ngày 16/8/2021 của Bộ Chính trị về tiếp tục thực hiện Chỉ thị số 48-CT/TW ngày 22/10/2010 của Bộ Chính trị (Khóa X) về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác phòng chống tội phạm trong tình hình mới và Chiến lược quốc gia phòng, chống tội phạm giai đoạn 2016-2025, định hướng đến năm 2030.

- Triển khai các cuộc thanh tra đột xuất khi có dấu hiệu vi phạm pháp luật hoặc theo chỉ đạo của Lãnh đạo Bộ.

- Xây dựng, hoàn thiện nền tảng quản lý nghiên cứu khoa học số; Tổ chức thành công các hoạt động chào mừng và Lễ kỷ niệm 25 năm thành lập Học viện; Hoàn thành các công việc, hồ sơ công tác kiểm định 02 chương trình đào tạo ngành Công nghệ thông tin và ngành Kỹ thuật Điện tử viễn thông.

+ Tổ chức 01 lớp “Kỹ năng lãnh đạo và quản trị số” tại Quảng Ninh. Tổ chức các lớp: Trung cấp Lý luận chính trị - hành chính; Bồi dưỡng ngạch chuyên viên

chính; Bồi dưỡng ngạch chuyên viên; Bồi dưỡng lãnh đạo quản lý cấp phòng; Bồi dưỡng quản lý nhà nước về báo chí; Bồi dưỡng kiến thức, kỹ năng thông tin, tuyên truyền về dân tộc, tôn giáo; Bồi dưỡng kiến thức pháp luật xuất bản và nghiệp vụ biên tập....

Phụ biểu 1:**CÔNG TÁC QUẢN LÝ NHÀ NƯỚC TẠI ĐỊA PHƯƠNG****1. Lĩnh vực Bưu chính**

Các Sở TTTT đã chủ động tham mưu UBND tỉnh/thành phố triển khai Quyết định số 37/2021/QĐ-TTg về Mạng bưu chính phục vụ cơ quan Đảng, Nhà nước.

Sở TTTT Hà Nội, TP. Hồ Chí Minh, Trà Vinh ... khai nhiệm vụ điều tra sản lượng và giá cước bình quân đối với dịch vụ bưu chính công ích và dịch vụ công ích trong hoạt động phát hành báo chí trên địa bàn.

Nhiều địa phương đẩy mạnh đưa nông sản lên sàn TMĐT:

+ Bộ TTTT hỗ trợ tỉnh Bắc Giang và Hải Dương về công tác tổ chức sự kiện "Quảng bá nông sản - vải thiều Việt Nam" đến các Đoàn ngoại giao, các cơ quan truyền thông quốc tế tại Việt Nam. Bồi dưỡng nâng cao kiến thức quản lý kinh tế số nông nghiệp nông thôn trên địa bàn tỉnh. Quảng Ninh khai mạc hội chợ nông sản OCOP năm 2022, nhằm định hướng phát triển thị trường dịch vụ để nông sản, sản phẩm OCOP trở thành sản phẩm phục vụ nhu cầu tiêu dùng của người dân và khách du lịch của tỉnh. Lai Châu, Nghệ An, Phú Yên, Kon Tum, Đắk Lắk, Bến Tre, Bình Thuận và TP. Hồ Chí Minh đã triển khai thực hiện việc hỗ trợ nông dân chuyển đổi số trong sản xuất và tiêu thụ nông sản, hàng hóa trong giai đoạn 2022-2025. Bắc Kạn tổ chức Hội nghị xúc tiến tiêu thụ Bí xanh thơm và các sản phẩm OCOP tỉnh Bắc Kạn năm 2022 và chương trình Ngày hội nông sản - OCOP tỉnh Bắc Kạn năm 2022.

2. Lĩnh vực Viễn thông

Các Sở TTTT triển khai thực hiện đầy đủ các ý kiến chỉ đạo, điều hành của Bộ TTTT, thúc đẩy các doanh nghiệp viễn thông tăng cường sử dụng chung cơ sở hạ tầng. Phối hợp với các đơn vị chuyên môn trong triển khai kết nối mạng WAN bộ, ngành, địa phương vào mạng TSLCD. Các Sở TTTT đã chỉ đạo các doanh nghiệp

triển khai các phương án đảm bảo thông tin liên lạc, an toàn an ninh mạng lưới viễn thông phục vụ tốt nhu cầu của người dân và doanh nghiệp; triển khai hỗ trợ thúc đẩy việc cài đặt, sử dụng ứng dụng i-Speed đo tốc độ truy cập Internet Việt Nam; triển khai công tác phòng chống thiên tai và tìm kiếm cứu nạn năm 2022; tiếp tục duy trì tốt công tác QLNN tại địa phương: thanh tra, kiểm tra, xử lý vi phạm; kiểm soát lưu động; xử lý can nhiễu; đo tham số kỹ thuật các đài PTTH- Truyền thanh không dây (TTKD); cấp phép sử dụng tần số VTĐ...v.v. Các nội dung phối hợp thanh kiểm tra, đo kiểm đã cụ thể, thể hiện rõ trách nhiệm của các bên.

Thanh Hóa tổ chức hội nghị giao ban, tháo gỡ khó khăn vướng mắc trong công tác xây dựng, phát triển hạ tầng và cung cấp dịch vụ cho các doanh nghiệp bưu chính viễn thông 6 tháng đầu năm 2022; Hướng dẫn các doanh nghiệp viễn thông đăng ký nhu cầu sử dụng đất giai đoạn 2021-2030, trong quy hoạch tỉnh. Lào Cai đã thử nghiệm phát sóng dịch vụ 5G tại Sa Pa, đưa Lào Cai trở thành tỉnh/thành phố thứ 18 trên cả nước được phủ sóng 5G Viettel. Sóc Trăng thử nghiệm phát sóng 5G trên địa bàn tỉnh. Ninh Thuận tham mưu UBND tỉnh ban hành Chỉ thị về tăng cường công tác quản lý tần số vô tuyến điện, công tác triển khai lắp đặt thiết bị và phát sóng mạng thông tin di động 5G trên địa bàn tỉnh. Kon Tum tham mưu UBND tỉnh văn bản chỉ đạo triển khai thực hiện Chương trình cung cấp dịch vụ viễn thông công ích đến năm 2025; dự thảo quy chế khai thác, sử dụng cơ sở dữ liệu của tỉnh (VBQPPL). Đắk Lắk tham mưu UBND tỉnh kế hoạch chuyển đổi IPv6 giai đoạn 2022 - 2025; triển khai Chương trình phát triển hệ thống đài truyền thanh ứng dụng công nghệ thông tin - viễn thông (CNTT- VT). Hậu Giang ban hành văn bản về việc tiếp tục cài đặt và sử dụng ứng dụng i-Speed đo tốc độ truy cập Internet trên địa bàn tỉnh. Thừa Thiên Huế chỉ đạo các doanh nghiệp mở rộng và nâng cao chất lượng vùng phủ sóng mạng 4G; triển khai ngầm hóa cải tạo, chỉnh trang cáp và dây thuê bao theo kế hoạch; xây dựng bản đồ quy hoạch vị trí trạm 5G trên địa bàn tỉnh; triển khai việc đầu tư nâng cấp các tuyến cống bê ngầm; duy trì chia sẻ, sử dụng chung hạ tầng cống bê phục vụ ngầm hóa cáp, dây thuê bao theo kế hoạch của UBND tỉnh. Đắk Nông, Lâm Đồng chỉ đạo các doanh nghiệp viễn thông phát triển mở rộng mạng lưới hạ tầng viễn thông bảo đảm sự phát triển bền vững; khắc phục vùng lùm sóng,

chuyển đổi trạm BTS sang thân thiên môi trường. Phú Yên triển khai chương trình “Sóng và máy tính cho em” và phối hợp các doanh nghiệp viễn thông khắc phục các vùng lõm sóng, sóng yếu phục vụ việc học trực tuyến. Thừa Thiên Huế, Quảng Ngãi, Bình Định, Gia Lai hướng dẫn tạm thời thực hiện một số nội dung của Chương trình cung cấp dịch vụ VTCI đến năm 2025.

3. Lĩnh vực Ứng dụng CNTT

Các Sở TTTT đã tập trung triển khai các hoạt động liên quan đến chuyển đổi số 06 tháng đầu năm 2022: Xây dựng, triển khai Kế hoạch hoạt động năm 2022 của Ban chỉ đạo CDS của tỉnh; Thúc đẩy phát triển các nền tảng số tại địa phương; Đẩy mạnh cung cấp DVCTT mức độ 4; Tham gia triển khai Đề 06 (Đề án Phát triển ứng dụng dữ liệu dân cư, định danh và xác thực điện tử phục vụ chuyển đổi số Quốc gia giai đoạn 2022 - 2025, tầm nhìn đến năm 2030) tại địa phương.

Các Sở TTTT tham gia Chương trình bồi dưỡng, tập huấn về chuyển đổi số năm 2022 cho đội ngũ nòng cốt chuyển đổi số tại địa phương do Bộ TTTT tổ chức.

Lào Cai tham mưu UBND tỉnh ban hành Chỉ thị số 07/CT-UBND ngày 11/6/2022 về việc nâng cao hiệu quả hoạt động đầu tư ứng dụng công nghệ thông tin, chuyển đổi số sử dụng nguồn vốn ngân sách nhà nước trên địa bàn tỉnh. Hậu Giang tham mưu UBND ký kết Biên bản ghi nhớ hợp tác giai đoạn 2022-2023 giữa tỉnh và Bộ TTTT. Thanh Hóa tham mưu UBND ban hành Kế hoạch triển khai các nhiệm vụ thúc đẩy chuyển đổi số năm 2022 trên địa bàn tỉnh. Quảng Ngãi, Phú Yên, Ninh Thuận tham mưu UBND tỉnh ban hành Quyết định về phê duyệt Kiến trúc Chính quyền điện tử phiên bản 2.0. Thừa Thiên Huế, Quảng Nam, Đắk Lắk tham mưu ban hành Kế hoạch triển khai Nền tảng địa chỉ số quốc gia gắn với bản đồ số trên địa bàn. Đà Nẵng ban hành Quyết định phê duyệt Kế hoạch triển khai Đề án “Xây dựng Thành phố thông minh tại thành phố Đà Nẵng giai đoạn 2018-2025, định hướng đến năm 2030” trong giai đoạn 2022-2025. Quảng Ngãi xây dựng Quy chế Quản lý, vận hành thử nghiệm Trung tâm điều hành thông minh tỉnh. Phú Yên tham mưu UBND tỉnh phê duyệt Kiến trúc ICT phát triển Đô thị thông minh tỉnh phiên bản 1.0. Yên Bái tổ chức Hội nghị Sơ kết triển khai xây dựng mô hình điểm về

chuyển đổi số xã Tú Lệ; triển khai thí điểm Sở tay đảng viên điện tử tỉnh Yên Bái. Lạng Sơn đã tổ chức lễ khai trương nền tảng “Công dân số Xứ Lạng” và phát triển tài khoản thanh toán điện tử. Nền tảng “Công dân số Xứ Lạng” cho phép người dân tra cứu các tiện ích cơ bản như: Thủ tục hành chính, nộp hồ sơ, tra cứu hồ sơ, thủ tục trực tuyến, tra cứu thông tin đất đai, thửa đất quy hoạch tại tỉnh và tương tác với hệ thống trợ lý ảo iSee Lạng Sơn, thực hiện mua hàng trên các sàn thương mại điện tử... Bắc Giang tổ chức lớp tập huấn hướng dẫn sử dụng phần mềm phòng họp không giấy cho các cơ quan Trung ương trên địa bàn. Đà Nẵng hướng dẫn các kỹ năng sử dụng mạng xã hội an toàn cho thanh niên thành phố; tổ chức Hội thảo chuyển đổi số trong lĩnh vực tài chính ngân hàng; hướng dẫn triển khai chuyển đổi số cho doanh nghiệp trong Khu công nghệ cao và các khu công nghiệp. Thừa Thiên Huế triển khai Dịch vụ phản ánh hiện trường; tiếp nhận, xác minh, phân phối các cơ quan xử lý những phản ánh của người dân trên tất cả các lĩnh vực; hỗ trợ triển khai Giải pháp Phòng họp thông minh, không giấy tờ cho các cơ quan nhà nước; triển khai các giải pháp trí tuệ nhân tạo (AI) cho hệ thống camera như nhận diện khuôn mặt, vi phạm giao thông, lấn chiếm vỉa hè, giám sát cháy rừng, giám sát hồ, đập thủy điện.

- Bộ TTTT đã ban hành văn bản Hướng dẫn thí điểm triển khai Tổ công nghệ số cộng đồng tại các địa phương gửi UBND các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương. Tổ công nghệ số cộng đồng thực hiện các hoạt động tuyên truyền, hướng dẫn, hỗ trợ người dân sử dụng công nghệ số, đưa công nghệ số vào mọi ngõ ngách cuộc sống; người dân được tiếp cận công nghệ theo cách đơn giản, tự nhiên, xuất phát từ nhu cầu và tạo ra giá trị thiết thực. Đã có 38 địa phương lập hơn 32.000 Tổ công nghệ cộng đồng hỗ trợ người dân chuyển đổi số. Tính đến ngày 28/6, Cả nước có 38/63 tỉnh, thành phố đã thành lập 32.585 Tổ CNSCĐ với 160.779 thành viên tham gia Tổ CNSCĐ cấp xã, thôn, phố nhằm hỗ trợ người dân chuyển đổi số bằng các nền tảng số. Trong đó có 18/63 tỉnh, thành phố hoàn thành 100% đến cấp xã.

4. Lĩnh vực An toàn thông tin mạng

Sở TTTT đã chỉ đạo vận hành hệ thống Công TTĐT và các công thành phần hoạt động ổn định, đảm bảo an toàn, an ninh thông tin trên toàn hệ thống; Hệ thống thư công vụ hoạt động ổn định 24/24 giờ, đảm bảo tốt ATTT.

Tuyên Quang tham mưu UBND tỉnh phê duyệt Đề cương và dự toán chi tiết nhiệm vụ Triển khai giải pháp phòng chống mã độc cho máy vi tính của các cơ quan nhà nước tỉnh. Nghệ An, Đà Nẵng, Bình Định, Ninh Thuận, Kon Tum, Gia Lai, Đắk Lắk xử lý các lỗ hổng bảo mật ảnh hưởng cao và nghiêm trọng trong các sản phẩm Microsoft theo khuyến nghị của Cục An toàn thông tin - Bộ TTTT. Quảng Nam thuê dịch vụ giám sát An toàn thông tin (SOC) của VNPT đối với các hệ thống của tỉnh nhằm kịp thời phát hiện, ngăn chặn các nguy cơ tấn công, xâm nhập hệ thống mạng trái phép; thường xuyên hướng dẫn, cảnh báo các đơn vị về các lỗ hổng bảo mật và các giải pháp tăng cường đảm bảo an toàn thông tin. Kon Tum thẩm định, phê duyệt cấp độ bảo đảm an toàn thông tin đối với Hệ thống thông tin Ban Dân tộc tỉnh. Đắk Lắk hướng dẫn các cơ quan, đơn vị khắc phục lỗ hổng bảo mật trong Polkit pkexec ảnh hưởng nghiêm trọng đến hệ điều hành Linux.

5. Kinh tế số

Hiện nay, đã có 06 Tỉnh/Thành phố (Thanh Hóa, Lạng Sơn, Tuyên Quang, Vĩnh Long, Đắk Nông, Long An) đã xây dựng, ban hành Kế hoạch giai đoạn 2022-2025 và kế hoạch hàng năm phát triển kinh tế số và xã hội số đồng bộ với các quy hoạch, kế hoạch chiến lược phát triển kinh tế - xã hội của từng địa phương.

Hòa Bình đã tham mưu UBND tỉnh ban hành Quyết định số 1165/QĐ-UBND ngày 16/6/2022 về việc ban hành Mã định danh điện tử các cơ quan, đơn vị phục vụ kết nối, chia sẻ dữ liệu trên địa bàn tỉnh. Thanh Hóa, Đồng Nai, Kiên Giang, ban hành kế hoạch hỗ trợ, thúc đẩy chuyển đổi số, thanh toán không dùng tiền mặt trong các trường học, cơ sở giáo dục và bệnh viện, cơ sở y tế. Tính đến ngày 18/5/2022, Lạng Sơn đã có hơn 126 nghìn hộ sản xuất nông nghiệp được tạo tài khoản thanh toán điện tử, hơn 15 nghìn mặt hàng được đưa lên sàn thương mại điện tử. Việc phát triển kinh tế số đã thay đổi hoàn toàn nhận thức, cách làm truyền thống của người dân, hộ gia đình về tiêu thụ sản phẩm trên không gian số, sàn thương mại điện tử,

mở rộng không gian tiêu thụ sản phẩm từ bó hẹp trong địa bàn, trong huyện, trong tỉnh ra ngoài tỉnh, toàn quốc. Vĩnh Phúc về thương mại điện tử trên địa bàn tỉnh tương đối phát triển, rất nhiều người dân có tài khoản điện tử, mua sắm hàng hóa trực tuyến (100% các siêu thị, trung tâm thương mại có thiết bị thanh toán - POS không dùng tiền mặt; 55% người từ 15 tuổi trở lên có tài khoản giao dịch tại tổ chức tín dụng; 65% cá nhân, tổ chức sử dụng phương tiện thanh toán không dùng tiền mặt mà sử dụng qua các kênh thanh toán điện tử. Hiện tại có 6.066 doanh nghiệp sử dụng nền tảng hóa đơn điện tử; trong hoạt động sản xuất kinh doanh nhiều doanh nghiệp thực hiện đặt hàng hoặc nhận đơn hàng thông qua các ứng dụng thương mại điện tử). Thanh toán triển khai các dịch vụ trên mobile money để thúc đẩy việc thanh toán không dùng tiền mặt.

6. Lĩnh vực Công nghiệp ICT

- Thái Nguyên, Bắc Ninh đã phối hợp với đơn vị chức năng của Bộ TTTT trong việc xây dựng quy hoạch chi tiết và triển khai các thủ tục xây dựng Đề án thành lập của các Khu CNTT Tập trung Yên Bình và Bắc Ninh.

- Đồng Nai đã phê duyệt Đề án đô thị thông minh giai đoạn 2022-2025, định hướng đến năm 2030 trên quy mô toàn tỉnh.

Bến Tre tham mưu UBND ban hành Quyết định số 1032/QĐ-UBND ngày 18/5/2022 về Phê duyệt Đề án “Thành lập Khu Công nghệ thông tin và Chuyển đổi số tỉnh Bến Tre”. Đà Nẵng tham mưu UBND ban hành Quyết định số 981/QĐ-UBND ngày 13/4/2022 phê duyệt Đề án quản lý, vận hành khai thác Khu Công viên phần mềm số 2 (giai đoạn 1). Hiện nay, đang tổ chức triển khai thực hiện và dự kiến đến tháng 12/2022 sẽ hoàn thành hồ sơ xin gia nhập chuỗi Công viên phần mềm Quang Trung. Bình Định tập trung triển khai các nhiệm vụ, thủ tục tham gia chuỗi Công viên phần mềm Quang Trung - Bình Định; thực hiện khảo sát thực tế tại địa điểm thực hiện xây dựng thuộc Khu đô thị Khoa học và Giáo dục Quy Hòa.

7. Lĩnh vực Báo chí, truyền thông

Sở TTTT đã chỉ đạo, định hướng công tác thông tin, tuyên truyền đối với các cơ quan báo chí về tình hình kinh tế - xã hội của địa phương và đất nước năm 2022.

Thông tin, tuyên truyền về các hoạt động của các đồng chí lãnh đạo Đảng, Nhà nước; Tiếp tục phối hợp với cơ quan an ninh rà soát, xác định đối tượng sử dụng facebook đăng tải các nội dung không đúng quy định, xuyên tạc, thiếu chính xác về công tác chỉ đạo, điều hành của chính quyền địa phương; kiểm tra các trang fanpage và facebook cá nhân hàng ngày để kịp thời phát hiện các trường hợp thông tin sai lệch quan điểm, chủ trương, đường lối của Đảng và Nhà nước. Các địa phương đã triển khai hướng dẫn UBND các huyện thị, thành phố; các cơ quan báo chí và hệ thống truyền thanh cơ sở đẩy mạnh công tác thông tin tuyên truyền về phục vụ các nhiệm vụ chính trị trên địa bàn.

Các Sở TTTT: Hà Nội, Hải Phòng, Cần Thơ, TP. HCM, Đà Nẵng, Đồng Nai chuẩn bị nội dung ký kết Biên bản ghi nhớ với Cục PTT&TTĐT về hợp tác xử lý và công bố tin giả trên không gian mạng. Triển khai các hoạt động tổ chức Ngày Sách và Văn hóa đọc Việt Nam năm 2022: Theo dõi, tổng hợp kết quả Cuộc thi trắc nghiệm online tìm hiểu về Sách và Văn hóa đọc trên mạng Internet năm 2022; Triển lãm số Hoàng Sa, Trường Sa là của Việt Nam - Những bằng chứng lịch sử và pháp lý và Triển lãm ảnh và phim phóng sự - tài liệu trong cộng đồng ASEAN. Hà Nội tổ chức triển khai thực hiện Kế hoạch tuyên truyền quảng bá hình ảnh Hà Nội - Việt Nam nhân sự kiện Đại hội Thể thao Đông Nam Á lần thứ 31. Cao Bằng Ban hành Kế hoạch tuyên truyền về công tác nhân quyền năm 2022; Chương trình phối hợp giữa Sở TTTT và Bộ Chỉ huy Bộ đội Biên phòng trong công tác thông tin, truyền thông và thông tin đối ngoại tại khu vực biên giới giai đoạn 2022- 2025 trên địa bàn tỉnh. Lai Châu thực hiện ký kết Chương trình phối hợp giữa Sở TTTT và Bộ Chỉ huy Bộ đội Biên phòng trong công tác thông tin truyền thông và thông tin đối ngoại khu vực biên giới tỉnh Lai Châu, giai đoạn 2022 –2030. Phú Thọ tham mưu UBND tỉnh ban hành Kế hoạch số 1906/KH-UBND ngày 27/5/2022 về nâng cao hiệu quả hoạt động cung cấp thông tin trên cổng/trang TTĐT của các cơ quan nhà nước tỉnh Phú Thọ giai đoạn 2022 - 2025. Tổ chức ký kết thỏa thuận hợp tác truyền thông giai đoạn 2022 - 2025 giữa tỉnh Phú Thọ với Báo Nhân Dân, Thông tấn xã Việt Nam. An Giang đã yêu cầu các sở, ban, ngành, đoàn thể; UBND huyện, thị xã, thành phố và các doanh nghiệp nhà nước triển khai các giải pháp để ngăn chặn hoạt động đăng tải

nội dung quảng cáo cá độ, đánh bạc trực tuyến, mại dâm trên các trang/cổng thông tin điện tử. Kiên Giang thí điểm sử dụng phần mềm quản lý Báo online và mạng xã hội của Công ty công nghệ thông tin VNPT để nắm bắt thông tin nhanh chóng, tức thời trên báo chí, trên mạng xã hội về tình hình của tỉnh. Kon Tum, Thừa Thiên Huế tham mưu đề xuất UBND tỉnh chủ trương xây dựng văn bản QPPL về định mức kinh tế kỹ thuật báo in, báo điện tử. Bình Định tổ chức Hội nghị triển khai, phổ biến các nội dung "Bộ Quy tắc ứng xử trên mạng xã hội; hướng dẫn công tác quản lý và xử lý vi phạm trên lĩnh vực thông tin điện tử cho các cơ quan báo chí trên địa bàn tỉnh.

PHỤ BIỂU 2**DANH MỤC ĐỀ ÁN TRÌNH CHÍNH PHỦ, THỦ TƯỚNG CHÍNH PHỦ VÀ
DANH MỤC VĂN BẢN QUY PHẠM PHÁP LUẬT
BỘ BAN HÀNH TRONG NĂM 2022**

TT tổng	T T	Tên đề án	Đơn vị chủ trì	Thời hạn trình	Cấp trình	Tiến độ
I		LĨNH VỰC BƯU CHÍNH				
I.1		ĐỀ ÁN				
1.	1.	Phê chuẩn/phê duyệt các Văn kiện Đại hội Liên minh Bưu chính Thế giới (UPU) lần thứ 27	Vụ HTQT	Trước 20/7/2022	CP	Đang trình Bộ trưởng Phiếu trình số 771/PTr-HTQT ngày 12/7/2022 ký Tờ trình Chính phủ về việc phê chuẩn/phê duyệt các sửa đổi, bổ sung Văn kiện Đại hội UPU lần thứ 27 năm 2021
II		LĨNH VỰC VIỄN THÔNG				
II.1		ĐỀ ÁN				
2.	1.	Đề nghị xây dựng Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Viễn thông	Cục VT	Tháng 01/2022	CP	- Đã được Chính phủ thông qua tại Nghị quyết số 13/NQ-CP ngày 30/01/2022 - Đã được Chính phủ đưa vào Tờ trình số 53/TTr-CP ngày 28/02/2022 trình UBNDTVQH đề nghị đưa vào Chương trình xây dựng luật, pháp lệnh năm 2023.
3.	2.	Luật sửa đổi, bổ sung một số điều Luật Tần số vô tuyến điện	Cục TS	Tháng 02/2022	CP	- Ngày 07/5/2022, Chính phủ đã có Tờ trình số 162/TTr-CP trình Quốc hội về dự án Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tần số vô tuyến điện. - Ngày 15/6/2022, Quốc hội đã có phiên thảo luận về dự án Luật
4.	3.	Quyết định của Thủ tướng Chính phủ về Mạng truyền số liệu chuyên dùng phục vụ các cơ quan Đảng, Nhà nước	Cục BĐTW	Trước 20/10/2022	TTgCP	Ngày 1/6/2022 Bộ TTTT có công văn số 2097/BTTTT-CBĐTW đăng tải lấy ý kiến Dự thảo Quyết định của Thủ tướng Chính phủ về mạng TSLCD trên Công TTĐT của CP; công văn số 2096/BTTTT-CBĐTW lấy ý kiến Dự thảo Quyết định của Thủ tướng Chính phủ về mạng TSLCD gửi các Bộ ngành và các sở TTTT các tỉnh/tp.
II.2		THÔNG TƯ				
5.	1.	Thông tư quy định chi tiết một số nội dung và biện pháp thi hành Quyết định số 03/2020/QĐ-TTg ngày 18/11/2020 của Thủ	Cục BĐTW	Tháng 12/2022	Bộ TTTT	Ngày 28/4/2022, Bộ TTTT có văn bản số 129/BTTTT-CBĐTW gửi xin ý kiến một số Bộ, ngành, địa phương

TT tổng	T T	Tên đề án	Đơn vị chủ trì	Thời hạn trình	Cấp trình	Tiến độ
		tướng Chính phủ về Mạng điện báo Hệ đặc biệt phục vụ cơ quan Đảng, Nhà nước.				
III		LĨNH VỰC ỨNG DỤNG CÔNG NGHỆ THÔNG TIN				
III.1		ĐỀ ÁN				
6.	1.	Chỉ thị của Thủ tướng Chính phủ về thúc đẩy phát triển Chính phủ điện tử, chuyển đổi số	Cục THH	Trước 20/3/2022	TTgCP	Chỉ thị 02/CT-TTg ngày 26/4/2022
7.	2.	Chiến lược dữ liệu quốc gia giai đoạn 2021-2025, định hướng đến năm 2030	Viện CL	Trước 20/3/2022	TTgCP	Tờ trình số 34/TTr-BTTTT ngày 18/3/2022
8.	3.	Chỉ thị của Thủ tướng Chính phủ về một số chủ trương, chính sách thúc đẩy phát triển dữ liệu lớn phục vụ phát triển kinh tế- xã hội và chuyển đổi số quốc gia	Viện CL	Trước 20/10/2022	TTgCP	Đã hoàn thiện dự thảo 2, đang lấy ý kiến của các đơn vị trong Bộ trước khi trình Lãnh đạo Bộ gửi lấy ý kiến các bộ, ngành, địa phương trong tháng 7/2022.
IV		LĨNH VỰC AN TOÀN THÔNG TIN MẠNG				
IV.1		ĐỀ ÁN				
9.	1.	Chỉ thị của Thủ tướng Chính phủ về ứng cứu sự cố, bảo đảm an toàn thông tin mạng	Cục ATTT	Trước 20/11/2022	TTgCP	Tờ trình số 73/TTr-BTTTT ngày 14/7/2022
10.	2.	Chỉ thị của Thủ tướng Chính phủ về tăng cường công tác bảo đảm an toàn thông tin cho hệ thống và thiết bị camera giám sát	Cục ATTT	Trước 20/11/2022	TTgCP	Tờ trình số 61/TTr-BTTTT ngày 02/6/2022
V		LĨNH VỰC KINH TẾ SỐ				
V.1		ĐỀ ÁN				
11.	1.	Luật Giao dịch điện tử sửa đổi	Vụ QLDN	Trước 10/7/2022	CP	Tờ trình số 72/TTr-BTTTT ngày 13/7/2022
VI		LĨNH VỰC CÔNG NGHIỆP ICT				
VI.1		ĐỀ ÁN				
12.	1.	Đề nghị xây dựng Luật Công nghiệp Công nghệ số	Vụ CNTT	Tháng 01/2022	CP	Đã được Chính phủ thông qua tại Nghị quyết số 13/NQ-CP ngày 30/01/2022
VII		LĨNH VỰC BÁO CHÍ, TRUYỀN THÔNG				
VII.1		ĐỀ ÁN				
13.	1.	Nghị định sửa đổi, bổ sung Nghị định số	Cục BC	Trước 20/11/2022	CP	Đã gửi đến Sở TTTT các tỉnh, TP; các cơ quan báo chí; các

TT tổng	T T	Tên đề án	Đơn vị chủ trì	Thời hạn trình	Cấp trình	Tiến độ
		18/2014/NĐ-CP ngày 13/4/2014 của Chính phủ quy định về chế độ nhuận bút trong lĩnh vực báo chí, xuất bản				NXB cho ý kiến sửa đổi, bổ sung Nghị định 18/2014/NĐ-CP. Đang trình LĐ Bộ Quyết định thành lập BST, TBT.
14.	2.	Quy hoạch phát triển mạng lưới cơ quan báo chí, phát thanh, truyền hình, thông tin điện tử, cơ sở xuất bản thời kỳ 2021-2030, tầm nhìn đến năm 2050	Viện CL	Trước 20/3/2022	TTgCP	Tờ trình số 39/TTr-BTTTT ngày 31/3/2022
VIII		LĨNH VỰC TỔNG HỢP				
VIII.1		ĐỀ ÁN				
15.	1.	Nghị định quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ TTTT	Vụ TCCB	Trước 20/3/2022	CP	Tờ trình số 69/TTr-BTTTT ngày 08/7/2022 trình Thủ tướng Chính phủ về việc tiếp thu, giải trình ý kiến của các TVCP về Dự thảo Nghị định
16.	2.	Trình Chính phủ Nghị định quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Đài Tiếng nói Việt Nam	Vụ TCCB	Trước 20/3/2022	CP	Đã hoàn thiện dự thảo và gửi văn bản cho Bộ Nội vụ đề nghị xin ý kiến các thành viên Ban Chỉ đạo đổi mới của Chính phủ (công văn 1575/BTTTT-TCCB ngày 10/5/2022)
17.	3.	Trình Chính phủ Nghị định quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Đài Truyền hình Việt Nam	Vụ TCCB	Trước 20/3/2022	CP	Đã hoàn thiện dự thảo và gửi văn bản cho Bộ Nội vụ đề nghị xin ý kiến các thành viên Ban Chỉ đạo đổi mới của Chính phủ (công văn 1332/BTTTT-TCCB ngày 15/4/2022)
18.	4.	Trình Chính phủ Nghị định quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Thông tấn xã Việt Nam	Vụ TCCB	Trước 20/3/2022	CP	Đã hoàn thiện dự thảo và gửi văn bản cho Bộ Nội vụ đề nghị xin ý kiến các thành viên Ban Chỉ đạo đổi mới của Chính phủ (công văn 1274/BTTTT-TCCB ngày 08/4/2022).
19.	5.	Quy hoạch hạ tầng TTTT quốc gia thời kỳ 2021-2030, tầm nhìn đến năm 2050	Viện CL	Trước 20/3/2022	TTgCP	Tờ trình số 38/TTr-BTTTT ngày 31/3/2022
20.	6.	Quyết định của Thủ tướng Chính phủ sửa đổi, bổ sung danh mục dịch vụ sự nghiệp công sử dụng NSNN trong lĩnh vực thông tin và truyền thông	Vụ KHTC	Trước 20/5/2022	TTgCP	Tờ trình số 60/TTr-BTTTT ngày 27/5/2022

TT tổng	T T	Tên đề án	Đơn vị chủ trì	Thời hạn trình	Cấp trình	Tiến độ
21.	7.	Trình Quyết định của Thủ tướng Chính phủ ban hành cơ chế tài chính của Đài truyền hình Việt Nam	Vụ KHTC	Trước 20/03/2022	TTgCP	Đã tiếp thu ý kiến của các bộ, ngành liên quan. Đang triển khai thực hiện chỉ đạo của Lãnh đạo Bộ tại Phiếu trình số 678/PTr-KHTC ngày 15/6/2022
VIII.2		THÔNG TƯ				
22.	1.	Thông tư Quy định Danh mục sản phẩm, hàng hóa có khả năng gây mất an toàn thuộc trách nhiệm quản lý của Bộ TTTT(thay thế Thông tư số 11/2020/TT-BTTTT ngày 14/5/2020 và Thông tư số 01/2021/TT-BTTTT ngày 14/5/2021 sửa đổi, bổ sung Thông tư số 11/2020/TT-BTTTT của Bộ trưởng Bộ Thông tin và Truyền thông)	Vụ KHCN	Tháng 5/2022	Bộ TTTT	Thông tư số 02/2022/TT-BTTTT ngày 16/5/2022
23.	2.	Thông tư quy định áp dụng tiêu chuẩn, quy chuẩn kỹ thuật đối với trung tâm dữ liệu (thay thế Thông tư số 03/2013/TT-BTTTT ngày 22/01/2013 của Bộ trưởng Bộ Thông tin và Truyền thông)	Vụ KHCN	Tháng 10/2022	Bộ TTTT	Công văn số 1921/BTTTT-KHCN ngày 24/5/2022 gửi Công Thông tin điện tử Chính phủ về việc đăng tải dự thảo TT; Công văn số 1922/BTTTT-KHCN ngày 24/5/2022 gửi các cơ quan đơn vị để lấy ý kiến dự thảo TT
24.	3.	Thông tư sửa đổi QCVN 102:2016/BTTTT “Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về cấu trúc mã định danh và định dạng dữ liệu gói tin phục vụ kết nối các hệ thống quản lý văn bản và điều hành”	Vụ KHCN	Tháng 6/2022	Bộ TTTT	Thông tư số 01/2022/TT-BTTTT ngày 17/02/2022
25.	4.	Thông tư ban hành Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về tương thích điện từ thiết bị âm thanh không dây dải tần 25 MHz đến 2000 MHz	Vụ KHCN	Tháng 11/2022	Bộ TTTT	Đã gửi Thẩm định Bộ KHCN (Công văn số 1612/BTTTT-KHCN ngày 29/4/2022)
26.	5.	Thông tư ban hành Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về phơi nhiễm trường điện từ của các trạm gốc điện thoại di động mặt đất công cộng	Vụ KHCN	Tháng 11/2022	Bộ TTTT	Đang tổ chức khảo nghiệm thực tế QCVN.

TT tổng	T T	Tên đề án	Đơn vị chủ trì	Thời hạn trình	Cấp trình	Tiến độ
27.	6.	Thông tư ban hành Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về chất lượng dịch vụ điện thoại trên mạng viễn thông di động mặt đất	Vụ KHCN	Tháng 11/2022	Bộ TTTT	ngày 17/6/2022, Vụ KHCN tổ chức cuộc họp Hội đồng thẩm tra Hồ sơ 03 dự thảo QCVN (Quyết định số 1062/QĐ-BTTTT ngày 10/6/2022)
28.	7.	Thông tư ban hành Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về chất lượng dịch vụ truy nhập băng rộng cố định mặt đất	Vụ KHCN	Tháng 11/2022	Bộ TTTT	ngày 17/6/2022, Vụ KHCN tổ chức cuộc họp Hội đồng thẩm tra Hồ sơ 03 dự thảo QCVN (Quyết định số 1062/QĐ-BTTTT ngày 10/6/2022)
29.	8.	Thông tư ban hành Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về an toàn điện cho thiết bị viễn thông và công nghệ thông tin	Vụ KHCN	Tháng 11/2022	Bộ TTTT	Công văn số 1231/BTTTT-KHCN ngày 07/4/2022 gửi Cổng Thông tin điện tử Chính phủ về việc đăng tải dự thảo TT; Công văn số 1232/BTTTT-KHCN ngày 07/4/2022 gửi các cơ quan đơn vị để lấy ý kiến dự thảo TT
30.	9.	Thông tư ban hành Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về thiết bị NB-IoT	Vụ KHCN	Tháng 11/2022	Bộ TTTT	ngày 17/6/2022, Vụ KHCN tổ chức cuộc họp Hội đồng thẩm tra Hồ sơ 03 dự thảo QCVN (Quyết định số 1062/QĐ-BTTTT ngày 10/6/2022)
31.	10.	Thông tư ban hành Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về tương thích điện từ đối với thiết bị thông tin vô tuyến điện	Vụ KHCN	Tháng 11/2022	Bộ TTTT	Công văn số 1351/BTTTT-KHCN ngày 18/4/2022 gửi Cổng Thông tin điện tử Chính phủ về việc đăng tải dự thảo TT; Công văn số 1350/BTTTT-KHCN ngày 18/4/2022 gửi các cơ quan đơn vị để lấy ý kiến dự thảo TT
32.	11.	Thông tư hướng dẫn chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của Sở TTTT thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương, Phòng Văn hóa và Thông tin thuộc Ủy ban nhân dân huyện, quận, thị xã, thành phố thuộc tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương	Vụ TCCB	Tháng 6/2022	Bộ TTTT	Đã xin ý kiến các bộ, ngành địa phương. Đã đăng Cổng Thông tin điện tử Chính phủ ngày 17/12/2021. Thời gian hoàn thành: Sau khi Nghị định quy định CNNV quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ được ban hành.
33.	12.	Thông tư sửa đổi, bổ sung một số điều của các Thông tư quy định tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp viên chức chuyên ngành Thông tin và Truyền thông	Vụ TCCB	Tháng 6/2022	Bộ TTTT	Đã trình Bộ trưởng ký Phiếu trình số 743/PTr- TCCB ngày 29/6/2022 ban hành Thông tư.
34.	13.	Thông tư hướng dẫn về vị trí việc làm lãnh đạo, quản lý và chức danh	Vụ TCCB	Tháng 6/2022	Bộ TTTT	Ngày 02/3/2022, tãi Phiếu trình số 147/PTr-TCCB, Vụ TCCB đã báo cáo Thứ trưởng Phạm Anh

TT tổng	T T	Tên đề án	Đơn vị chủ trì	Thời hạn trình	Cấp trình	Tiến độ
		ngành nghiệp chuyên ngành, cơ cấu viên chức theo chức danh nghề nghiệp và định mức số lượng người làm việc trong đơn vị sự nghiệp công lập thuộc ngành Thông tin và Truyền thông				Tuần về việc lùi thời hạn ban hành Thông tư cho phù hợp với quy định mới sắp ban hành. Thứ trưởng Phạm Anh Tuấn đã đồng ý lùi thời gian chờ văn bản mới hướng dẫn.
35.	14.	Thông tư hướng dẫn thực hiện một số nội dung về TTTT thuộc Chương trình mục tiêu quốc gia Xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2021-2025	Vụ KHTC	Tháng 5/2022	Bộ TTTT	Đã có Phiếu trình số 734/PTr-KHTC ngày 30/6/2022 trình Bộ trưởng về việc ban hành Thông tư hướng dẫn thực hiện CTMTQG XD NTM giai đoạn 2021-2025
36.	15.	Thông tư hướng dẫn thực hiện một số nội dung về TTTT thuộc Chương trình mục tiêu quốc gia Giảm nghèo bền vững giai đoạn 2021-2025	Vụ KHTC	Tháng 5/2022	Bộ TTTT	Đăng tải trên Cổng thông tin điện tử Chính phủ và WB của Bộ TTTT và gửi xin ý kiến các bộ, ngành, cơ quan Trung ương và các địa phương đối với dự thảo Thông tư hướng dẫn thực hiện Tiểu dự án - Giảm nghèo về thông tin trong Chương trình MTQG Giảm nghèo bền vững giai đoạn 2021-2025 (Công văn số 908, 909/BTTTT-KHTC ngày 15/3/2022 của Bộ TTTT)
37.	16.	Thông tư hướng dẫn thực hiện một số nội dung về TTTT thuộc Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2021-2025	Vụ KHTC	Tháng 5/2022	Bộ TTTT	Bộ TTTT đã có công văn số 1310/BTTTT-KHTC ngày 13/4/2022 gửi Ủy ban Dân tộc đề nghị báo cáo Thủ tướng Chính phủ sửa đổi nội dung tiểu dự án 2 của Dự án 10 tại Quyết định số 1719/QĐ-TTg. Do đó, Vụ sẽ xây dựng nội dung hướng dẫn này sau khi được cấp có thẩm quyền phê duyệt.
38.	17.	Thông tư sửa đổi Thông tư số 03/2018/TT-BTTTT định mức KTKT sản xuất chương trình truyền hình	Vụ KHTC	Tháng 9/2022	Bộ TTTT	Đang xây dựng dự thảo Thông tư
39.	18.	Thông tư sửa đổi Thông tư số 09/2020/TT-BTTTT sản xuất chương trình phát thanh	Vụ KHTC	Tháng 9/2022	Bộ TTTT	Đang xây dựng dự thảo Thông tư
40.	19.	Thông tư hướng dẫn thực hiện Chương trình cung cấp dịch vụ viễn thông công ích đến năm 2025	Vụ KHTC	Tháng 5/2022	Bộ TTTT	Đã trình Lãnh đạo Bộ xem xét ban hành Thông tư tại Phiếu trình số 729/PTr-KHTC-PC ngày 29/6/2022. Đồng thời, đã trình

TT tổng	T T	Tên đề án	Đơn vị chủ trì	Thời hạn trình	Cấp trình	Tiến độ
						Lãnh đạo Bộ điều chỉnh thời gian trình ban hành Thông tư sang tháng 6/2022 và đã được Lãnh đạo Bộ phụ trách đồng ý tại Phiếu trình số 688/PTr-KHTC ngày 17/6/2022.
41.	20.	Thông tư ban hành phạm vi cung cấp dịch vụ viễn thông công ích đến năm 2025	Vụ KHTC	Tháng 5/2022	Bộ TTTT	Theo chỉ đạo của Lãnh đạo Bộ phụ trách, Thông tư này góp chung và Thông tư hướng dẫn thực hiện Chương trình cung cấp dịch vụ viễn thông công ích đến năm 2025 (Nội dung Thông tư hướng dẫn thực hiện Chương trình đang hoàn thiện trình Bộ ban hành đã bao gồm nội dung của Thông tư này).
42.	21.	Thông tư ban hành mức hỗ trợ cung cấp và sử dụng dịch vụ viễn thông công ích đến năm 2025	Vụ KHTC	Tháng 5/2022	Bộ TTTT	Đã trình Bộ rút khỏi Chương trình xây dựng văn bản quy phạm pháp luật năm 2022 (Phiếu trình số 609/PTr-KHTC ngày 30/5/2022)
43.	22.	Thông tư quy định chế độ báo cáo định kỳ thuộc phạm vi quản lý nhà nước của Bộ Thông tin và Truyền thông	Văn phòng Bộ	Tháng 12/2022	Bộ TTTT	Đã xây dựng, dự thảo bộ hồ sơ, tài liệu và trình Lãnh đạo Bộ xin ý kiến chủ trương, định hướng xây dựng Thông tư. Đã trình LĐ Bộ Phiếu trình số 140/PTr-VP ngày 30/6/2022 xin chủ trương, định hướng xây dựng Thông tư để trình lại Lãnh đạo Bộ. Đang triển khai theo kế hoạch.